

# NGÀY NAY

*Số Tết*



**NĂM "HỒ"**  
**LÝ TOÉT : TÀU**  
**LẠY CÁC NGÀI**  
**CÁC NGÀI**  
**THƯƠNG TÔI**



# MÓN QUÀ TẾT RẤT QUÝ

## Trường sanh được từn

VỎ - VÂN - VÂN

Rượu này cất bằng những thuốc thượng phẩm, dùng về việc tề lễ, trong các yến tiệc, khi Tết nhất, và để giải muộn tiêu sấu. Được Chánh-Phủ chứng nhận là một thứ rượu bổ rất tốt. Uống không hại, dùng cho các bậc niên cao, những người lao lực, người lo lắng nhiều, người tỳ vị yếu, người tiên thiên bất túc, hoặc kinh nguyệt không điều bị hao tổn tinh thần, đau thắt ngang lưng, tay chân rung yếu, ăn ngủ ít, sẽ được bồi bổ sức lực, tráng kiện tinh thần.

Tóm lại, rượu này là rượu đại bổ, người bình thường không bệnh trường phục được thêm sức lực, ăn ngủ nhiều, hết nhức mỏi, dưỡng tỳ vị, gương mặt tốt tươi và không sinh ra bệnh hoạn.

Nhân dịp Tết Nguyên-đán, quý vị nên mua để dùng trong lúc tề lễ, làm quà Tết cho bà con, hoặc dùng trong lúc yến tiệc, thì không gì quý bằng.

Mỗi litre. . . . **1\$ 50** — chai nhỏ . . . . **0\$ 50**

CHI-CUỘC BẮC-KỲ: Hanoi, 86, Rue du Coton, 11, Rue des Caisses, Tél. 98 — Haiphong, 75, Paul-Doumer,

Tél. 248 — Haiduong, 17-A, Maréchal-Foch — Hadong, 27, Bd. de la République.

TÔNG-ĐẠI-LÝ: Vinh-Thiên-Dân Thư Quán, 39, Maréchal-Foch.

## Nên mua

# PHÁO TƯỜNG-KÝ

## KHÁNH-THỌ

### HẠNH-PHÚC

### THẬT-HIỂN

Chè tại: Xưởng PHÚC-XÁ — Hà-Đông

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

# TƯỜNG-KÝ

44, Phố Hàng Bỏ — HANOI

# THANG-LONG Học-Hiệu

PHỐ BOURRET HANOI

là trường tư thục to nhất Đông-Pháp

Có đủ các lớp: SƠ HỌC, CAO ĐẲNG TIỂU HỌC và TỬ TÀI



Công-danh sự-nghiệp



Tiền-tài lợi-tửc

**NĂM CŨ** đã qua, bước sang **NĂM MỚI..**

nào ai muốn hưởng những điều này ???

chỉ cần gửi chữ ký lên mình và tuổi kèm theo  
ngân phiếu 0\$70 cho

Professeur Khanhson, 36 Jambert, Hanoi



Tôi cười, tôi vui-sướng vì trong 3 năm-nay tôi đã đào tạo  
hạnh phúc cho bao nhiêu người.

Đừng nên bỏ lỡ dịp mà không xem tài lợi  
và vận hạn của mình.

Nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư recommandée



Ái tình hạnh-phúc



Con cái dề-huê

# MỘT TRƯỜNG NỮ HỌC TỬ TỐT NHẤT ĐÔNG-PHÁP

Trường nữ học Hoài Đức phố Hàng Trống Hanoi, ở chỗ cũ trường Hồng Bàng, hiện nay có hơn 550 nữ học sinh, có nhiều nữ giáo-viên Pháp, Nam chuyên dạy. Bàn Cao-đang tiểu học đã có 2e année; trong 2 năm nữa sẽ có 4e année. Nhà trường mới mở Phòng thí nghiệm có đủ vật-liệu cho các học-sinh dùng. Các phụ huynh ở xa có thể gửi con em ở tại ký-túc xá, ngay trong trường có phòng tắm, có chỗ chơi, chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ học ban đêm. Ai muốn hỏi thề lệ nhà trường nên viết thư cho bà Huỳnh Tân, quản đốc trường

**HOÀI-ĐỨC**

Phố Hàng Trống, Hanoi

JEUNES ÉLÈVES ! LES EXAMENS APPROCHENT, ABONNEZ-VOUS A

## La Revue Pédagogique

la meilleure revue scolaire de l'Indochine

rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

## Cours spécial par Correspondance

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

### Baccalauréat

<i>2e partie</i>	
10 Dissertaonst iphilosophiques	15 \$ 00
20 Problèmes de Mathématiques	25 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	25 , 00
<i>1ère partie</i>	
10 Dissertations littéraires	12 \$ 00
20 Problèmes de Mathématiques	20 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	20 , 00
20 Devoirs d'Anglais (compositions et traductions)	20 , 00

### DEPSFI et BE

12 Dissertations morales et littéraires	5 \$ 00
16 Traductions	5 , 00
20 Problèmes de Mathématiques	5 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	5 , 00

### CEPFI

12 Rédactions	2 \$ 50
12 Traductions	2 , 00

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à

**M. TẠ NHỰ KHUÊ** licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Paraîtra dans le courant de Février 1938 en supplément à la série mensuelle

NOTIONS

### DE TRIGONOMÉTRIE

CLASSES DE SECONDE ET DE PREMIÈRE (programme fixé par circulaire du Ministre de l'Éducation nationale, applicable à partir du 1er Octobre 1937)

par

**HOÀNG XUÂN HÂN**

Prix

Op.20





H. J. J. J.

### TRĂU ĐI, HỒ LẠI

TRĂU — Tôi ăn còn thòm thòm. Nhưng thôi! bây giờ xin chào bác. Tôi về vườn.

HỒ — Tôi cũng chỉ ở có một năm thôi, nhưng đối với sức tôi thể cũng đủ chán.

# 1938

## NĂM CỦA SỰ ĐỢI CHỜ



GÂY qua, tháng qua.

Tiếng pháo lại một lần nữa nổ ran cùng một lúc khắp mọi nhà, và nhắc lại những điều mong ước của ta đầu xuân năm ngoái. Hồi ấy chính phủ bình dân mới thành lập, một chiến sĩ xã hội lần đầu tiên lên cầm vận trình nước Pháp, nên lần đầu tiên ta thấy rạo rục trong lòng mầm hy vọng sống một đời dễ thở hơn trong một không khí tự do hơn...

Dân quê, dân thợ và thanh niên trí thức đều nào nức mong mỗi một công cuộc cải tạo thay đời hẳn tinh thể Đông-dương. Những nguyện vọng họ, ngày trước, chưa thoát ra ngoài môi đã bị dim dập, họ muốn được đem ra dãi bày, ao ước có người biết đến, xét đến và không bấu môi xếp lại một nơi. Họ hy vọng ngọn gió mát ở mãi mặt trận bên Pháp thổi tới, phá tan những sức phân động liềm tàng ở thuộc địa, và đưa lại một chút công lý, một chút ánh sáng, một chút tự do.

Ngày qua, tháng qua.

Nền hòa bình lung lay trong thế giới. Về phía cực tây bên Âu-châu, dân một nước vì lý tưởng trái ngược đăm nhau ra lối chiến trường; sức phân động tự lại để chỉnh phạt cái tư tưởng xã hội, tư tưởng bành vực kẻ yếu, kẻ bị làm than, kẻ bị bóc lột. Cả hai châu Á, Âu bị chuyển động ở Viễn-đông, nước Nhật muốn tranh hùng với Anh, Mỹ song chiếm lĩnh thổ của nước Tàu, to lớn nhưng yếu ớt, như muốn tỏ cho thiên hạ biết rằng ở trên đời chỉ có sức mạnh là đáng kể. Mơ tưởng, tham tâm của một số ít đã đưa dân chúng Nhật đến nơi tử vong, đưa dân chúng Tàu đến chỗ nô lệ.

Đông-dương cũng chấn động vì những tiếng súng thân công ở Bắc-bình, Thượng-hải, Nam-kinh. Và trong khi ấy, như tiếng vang của sự thảm khốc bên ngoài, sự thảm khốc bên trong của nạn lụt, của nạn đói.

Ngày qua, tháng lại qua.

Trong những điều mong ước, nào đã có bao lần thực hiện. Thọ thuyền đã bắt đầu có một đạo bùa hộ thân, nhưng bọn chủ lại là những thầy pháp cao tay mà nghiệt ngã. Dân quê vẫn sống rệu rộc chen chúc trong chốn bùn lầy nước đọng. Tư tưởng đã bắt đầu khô bị bó buộc, song những tự do mong ước vẫn còn náu hình ở bên nước Pháp, nước Mỹ.

Năm tới đây vẫn sẽ còn là năm chờ đợi. Chờ đợi sự thực hiện của những điều mong mỏi. Chờ đợi công việc của Ủy ban điều tra một cách hững hờ, chán nản. Chờ đợi cuộc tuần du của ông thượng Moutet và kết quả của cuộc tuần du của đại sứ Godart. Chờ đợi sự thịnh vượng về mặt kinh tế và chờ đợi cả cuộc sinh hoạt đất đỏ nữa.

Vì vậy, sự hăng hái, lòng nhiệt thành mùa xuân năm ngoái đã tiếp thụ bài học của thời gian và để chỗ lại cho sự nhẫn nại bình tĩnh. Và thay vào lòng tin ở người, ta thấy xuất hiện ra lòng tin ở mình.

Tin ở sự chiến thắng sau cùng của những nguyện vọng hợp với công lý của ta, của những công cuộc ta đương theo đuổi, nếu ta biết đồng lòng, biết hợp sức để đi đến lý tưởng của ta.

Chúng tôi thành thực chúc các bạn ngày xuân đến sẽ có đầy đủ những đức tính tốt để xích lý tưởng kia lại gần.

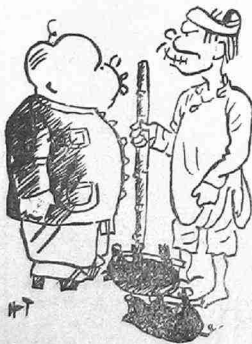
Hoàng-Đạo



### PHÒNG XA

XÃ XE — Kia, tết nhất đến nơi rồi, bác lại còn mang lợn đi đâu?

LÝ TOÉT — Bởi sang năm người ta nói là năm ông rừng nên tôi sợ, phải đem đi bán.



# MÌNH NIÊN KHAI ... SẤM

**H**ÙM ở trên rừng gầm mới dậy  
Tìm về quê cũ bắt ngựa lâu.

Đó là một câu sấm của cụ Trạng Trình rất thích hợp với năm sắp tới, mà sau khi, bởi mộ quê nhâm, tôi đã tìm ra. Năm con trâu đã nặng nề sa lầy, ngoài bãi cát, chôn theo những bỳ vọng đồng bặt, ta có cần phải thấp hương bái vọng con hồ hung hăng đi qua để lấy lòng nó như dân Hà-dông đã bái vọng ông Thiệu di, ông Thiệu về không?



Một câu hỏi có quan hệ đến vận mệnh của xứ sở, của hội Quốc Hiền và của cả thế giới vậy.

Tôi may lĩnh hội được lý thuật của họ Vương-sĩ-Hốt bên Tàu và của cụ Trạng Trình bên ta, nên cứ đem kỹ tài ra giải thích câu hỏi ấy, ngõ hầu mong thiên hạ biết cho rằng nước Nam vẫn là nước Nam và nước Tàu vẫn là nước Tàu vậy.

Năm Mậu-dần, tôi đã nói là năm con hồ. Con hồ tính khí dữ tợn, ăn thịt người không biết chán. Vậy năm mới sẽ là năm của sự mạnh vô tri, tàn bạo, sức mạnh của khối đá, sức mạnh của đá thù, của chén thuốc độc, của khẩu súng thần công. Ta sẽ tin chắc chắn là như thế, khi ta đã biết rằng năm Mậu-dần cầm tinh con thồng luồng, một loài hồ ở dưới nước. Vậy sang năm, tiếng súng trận có lẽ nổ liên thanh như tiếng pháo đêm giao thừa mất thời. Và cụ Trạng Trình đã có câu sấm này:

Phá điền đầu khi cuối thu  
Tái bình mới động thập thò liền sang  
Lọ chẳng thường trong năm khôn xiết  
Vẽ lại thêm hung hiết mất mùa.  
Xem tinh hiện trước đôi thu  
Bấy giờ thiên hạ may mù đã nam  
Còn thấy những vương sấm nguyệt lạnh  
Loài bất bình tranh mạnh hung hăng  
Thành câu cá đũa tung bùng  
Kẻ ngân đồng hối, người rừng đấm

Chiến trường chồn chồn cát lăm  
Kẻ nắm đầu đất, kẻ trằm đầu sông  
Cũng chính là một nghĩa ấy vậy.

Cũng một nghĩa ấy, cái ý tưởng về ngũ hành của năm Mậu-dần. Năm ấy chẳng là thành đầu thổ, mà thành đầu thổ, chẳng nghĩa là đất ở đầu thành, nơi dễ bị đạn nhất, là gì? Sách thành lại có câu: «màu lấy dần, cây sắt nở hoa», mà cây sắt nở hoa thì thật là khẩu súng nổ lửa rồi.

Vậy, không còn nghi ngờ gì nữa, sang năm sẽ có chiến tranh. Nhưng ở phương nào? Ở phương đông, vì đông thuộc mộc, mà mộc gặp hỏa thì chỉ có cháy.

Vậy nước Tàu vẫn sẽ làm mối cho binh lửa. Cụ Trạng Trình thấy tinh cảnh ấy, động lòng thương có viết câu sấm rằng:

Cây bay lá lửa đôi ngàn  
Một làng còn mấy chim đàn bay ra  
Đốn phương cũng có can qua  
Lâm sao cho biết nội hòa báo thán.  
Nơi hòa báo thán ấy, cụ cho là hội Quốc hiền, vì cụ viết tiếp rằng:

Đoài phương thực có chân nhân  
Quần tiên khởi nghĩa chẳng phân hạt người

Chẳng phân hạt người là chẳng hại được ai, đầu họ Hít, họ Mút muốn hung hăng mấy cùng chịu, đầu nước Nhật chiếm hết nước Tàu cũng chịu.

Đoài phương là phương tây, tây thuộc kim, kim sinh hỏa. Vậy chân nhân ở Âu-châu khởi cái nghĩa bán súng ống để kéo dài binh lửa càng ngày càng nhiều. Những chân nhân ấy là các tay buôn thần công vậy.

Chân nhân ở phương tây buôn súng, chân nhân ở Nhật đến Tàu bán súng, còn chân nhân ở Nga?



Muốn hiểu rõ, xin nghe câu sấm của cụ Trạng:

Thủy bình có ngắt oàng hồng  
Bộ binh tập nập như ong kéo hàng  
Nhưng còn ở nước Nam ta?



Ở nước Nam ta thì giờ thái ất biết rằng sẽ lại có cuộc tập trận giữa nửa vậy.

Nhưng nếu ta lấy đồ bát quái mà soi năm mới, thì ta thấy: Mậu-Dần = Cấn x Đoài

Cấn = ☶ = Thổ

Đoài = ☱ = Kim

Vậy cho nên sang năm mưa sẽ rất ít. Là vì thổ vốn khắc thủy. Một lẽ khác, là vì năm nay mưa



hiều quá rồi, sang năm cần phải để cho ta hy vọng khỏi bị ngập lụt lần nữa.

Trái lại, thổ sinh kim. Thành thử, sang năm, đất sẽ hóa vàng, nghĩa là sẽ đắt như vàng. Coi đó mà xem, thì sự sinh hoạt càng ngày càng đắt đỏ và ông Nguyễn tiến Lãng sẽ thăng quan tiến chức vậy. Và sấm cụ Trạng Trình đã có câu:

Có thừa được thời meo đuổi chuột  
Đến khi thất thế kiến tha bò.

Thửa này là thửa được thời của ông Lãng và của hòn đất Xứ Sở vậy. Báo của ông Phạm kim Khánh vì thế năm tới sẽ có thêm một độc giả quý giá: đó là ông thượng Phạm Quỳnh.

Nhưng họ cũng chưa nên mừng vội. Vì năm Dần thuộc dương mộc, mà kim lại khác mộc. Vậy họ lúc nào cũng nên tha thiết rằng meo đuổi chuột, thật cũng gần kiến tha bò, mà độc giả quý giá kia, không khéo thì lại mất nốt.

Còn Viện dân biểu? Viện dân biểu nói nhiều là vì hỏa nhập nhiều, vậy năm Mậu-dần thuộc thổ, hỏa thổ tương sinh, chắc

viện sang năm sẽ có nhiều tay ăn nói hơn năm nay, miễn là các ông đừng bàn đến việc nước, vì nước là thủy mà thổ lại khắc thủy.

Còn các vấn đề dân sinh, dân quyền, các tự do của nền dân chủ, cuộc sinh hoạt của dân quê, dân thợ, tương-lai của Đông-dương? Muốn biết rõ những vấn đề quan trọng ấy, chỉ cần phải đọc lên câu sấm của cụ Trạng. Sấm rằng:

Hùm già lạc giấu khôn về  
Mèo non chỉ chỉ tìm về cổ hương  
Chân dê móng khởi tiêu lương  
Nghị nhau ai để sửa sang một mình.  
Nội tình ông ông hư kinh  
Đầu khỉ tin sử cheo thành lại sang.

Nếu đọc song câu sấm giản dị kia, còn chưa hiểu rõ thiên cơ, thì chỉ cần đọc thêm câu sấm nữa. Sấm rằng:

Phủ qui hồng trần mộng  
Bần cùng bách phát sinh  
Anh hùng vương kiếm kích  
Man cô đồ thái bình  
Nam-Việt hữu ngư linh



Quá thất thân thù sinh  
Địa giới si vị bạch  
Thủy trâm nhĩ bất kinh  
Kỷ mã su dương lâu  
Phu kế tháng đại minh.  
Ai đọc xong hai bài tất phải hiểu. Vì nếu không hiểu thì đã thông thái át thần kinh rồi, mà thông thái át thì nào có ai.

HOÀNG ĐẠO



# KẾT TOÁN NIÊN ĐỀ ... HAY LÀ NHAI LẠI

của **TỬ LY** và **D. LÂN**

**T**HẾ là hết năm Đinh Sửu, năm con trâu, năm của sự chậm chạp.

Con trâu Sửu nó không kêu tưng trời ban cho: nghé! Nó kêu theo: thối cực thế giới. Như thế này: « Trâu! Á Á! Trâu! Á trâu! Á trâu! » Vì nó thấy ở Á châu có nhiều sự lạ đáng chú ý.

Nước Nhật tỏ tình thân thiện với nước Tàu một cách thành thực. Chẳng thế mà nay đem biểu trái phá, mai lai đem biểu bom. Tàu cũng có hết sức đem Thượng-hải, Nam-kinh và Hoa-bắc biểu lại. Thật là, có đi có lại mới toại lòng nhau.

Nhật lại thực hành một cách quả quyết sự lễ phép Á-dông đối với các cường quốc; cúi rạp xuống đất chào trước khi xông vào những địa quốc lễ ở Thượng-hải và trước khi ném bom xuống chiến hạm Anh, Mỹ. Còn mấy người lính Annam bị đạn lạc ở những địa Pháp thì được chết về bom Nhật cũng đã hân hạnh lắm rồi.

Con trâu Sửu lại là tiêu biểu cho nước Annam, cho dân Annam. Vivân Annam làm việc lúc nào cũng như trâu cày. Làm việc như trâu để mong hưởng một chút lợi do.

Vì vậy, ngay đầu năm, đã thấy xuất hiện một thứ tự do... tự do thực xuất. Hai ông Diệp văn Kỳ và Bùi thế Mỹ đương viết báo ở Lục tỉnh được trực

Nhưng được tự do nhất trong năm vừa qua, là các ông thần.

Đứng đầu là các ông Hà bá tự do dâng nước lên để tràn ngập khắp nơi, trong Nam cũng như ngoài Bắc. Để cũng tự do vỡ, khiến cho các ông kỹ sư sở công chính tha hồ tự do... đổ lỗi cho các ông quan, và các ông quan tha hồ tự do đổ lỗi cho các ông dân. Dân quê thì như cá gặp nước. Chỉ đáng tiếc rằng dân quê không là cá!

Rồi đến ông thần tà và ông thần đội thi nhau tự do giết người. Kê!



quả: ông thần tà thua. Nhưng ông thần tà lại có thể tự hào rằng mình là một thứ khí giới rất mạnh để phòng thủ Đông-dương; hề chừng thấy nào muốn xâm chiếm, nghe thấy tiếng thần tà đều phải tránh chỏ.

Tuy vậy, Đông-dương về mặt phật thủ, còn cố gắng mưu nhiều cơn cuộc to tát: bán thù một phát súng ở Bồ sơn, đánh nhau chơi ở Nghệ, mua thêm hai chiếc máy bay, và đang lời tuyên ngôn của ông quan sáu coi quân các đạo quân Đông-dương.

Đó là không kể sự phụ bộ của các ông thần, nhất là của ông thần táy Đồ hữu Vị mới nhập tịch làng thần ở đất Việt-nam.

Các ông thần sống cũng cố sức theo đuổi công đức của các ông thần chết. Ở trong Huế, ông thượng Nguyễn khoa Kỳ đã tự do theo đuổi công việc lớn lao của bộ Xã dân kinh tế: ông đã một mình giết được 9.800 con sâu. Còn về hạn hán, thì ông đã hết sức trai thành để cầu mưa.

Ở ngoài Bắc thì ông Nguyễn năng Quốc vẫn tự do làm sự và hề dờn áo cà sa đến đầu là vẫn tự do nghe giọng hát của chị em đến đây.

Còn ông thiếu Hoàng trọng Phu thì được tự do hân.

Duy chỉ có những tự do cá nhân, tự do ngôn luận, tự do lập hội... và những tự do khác của nền dân chủ, là chúng cứ ở bên Pháp, không



thèm đề ý đến Đông-dương.

Nhưng không có tự do, đã có bình đẳng.

Ở Hanoi, được bình đẳng vào vườn hoa con cóc xem hoa, được bình đẳng đưa con vào Âu trí viên chơi và tắm. Tuy mỗi lần vào cửa phải đóng một hào mới được, nhưng đó lại là chuyện khác.

Dân thợ thì được bình đẳng đối với các ông chủ: chẳng thế mà giá các thợ phẩm lên cao, họ đều chịu như nhau cả.

Bàng chủ ý nhất là sự bình đẳng trước thuế thân: mỗi người hai đồng rưỡi một năm, ông lồng đóc cũng như người phá xe, ông Phạm kim Bàng cũng bằng bác bán lạc rang. Vậy mà có người lại muốn phá cái bình đẳng độc nhất ấy, thay thuế hoa lợi vào, khiến lòng các ông dân hiền miền Bắc sôi lên sùng sục, nhảy chồm lên niu lại cho được.

Ngoài ra, tình bác ái, lòng hòa hợp ở đây nở như một bông hoa thơm. Ông đốc lý Virgitti thường ôm ông Lê Thăng mà hôn, con ông Hà văn Bình thường vên râu ông Bùi đình Tả để tỏ lòng thân thiện. Các ông chủ mỏ vẫn hết sức yêu cầu dân thợ mỏ, nhất là khi nào bằng lòng làm công không cho mình; còn các ông chủ đồn điền cao su hàng ngày mời phu về nhà đãi rượu sâm banh... trong giấc mộng.

Tử Ly và D. Lân

## CÂU ĐỐI TẾT

**TRÁU ĐI, HỒ LAI**  
Đúng đình ông nề, trấu trắng (1) vậy dưới đi mất hết.  
Trợn trừng hổ g hách, hồ vắng thu vuốt tới đường sai.

Lê tr Lành

Trắng tráo, rợn rùng, chậm chạp trùng tr nh trấu trốn tránh,  
Hung-hăng hổ g hách, huỳnh-hoang hổ hờ hồ hăm-hè.

P. Quảng Văn

### XUÂN MỚI

Gớm đã lại tất tên, ngoài mặt thây đen ngòm, mới biết thân trâu là vất vả.

Oi ha mau khai bút, trông xa nông rực rỡ, thử xem vĩa cạp có tung bùng?

Bảo Trúc Sơn

### SỐ MÙA XUÂN

Tôi ba mươi, đốt bánh pháo kều, tưởng nhớ chiều hôn Phong-hóa Sảng mồng một, chăm lo hương ngát, vui cười giờ báo Ngày Nay

Ohoatna

1) Tự ngữ ở câu: Trấu trắng đi dần, mả mùa đến đây.

Năm Đinh Sửu dân bị mất mùa kém đói

### SỐ MÙA XUÂN THỨ HAI

Nhân dịp Tết, Ngày Nay nghĩ một kỳ báo ra ngày chủ nhật 6 Février 1938

Vậy số 97 đến chủ nhật 13 Février 1938 mới xuất bản.

Số đó sẽ là:

### SỐ MÙA XUÂN THỨ HAI

Một số đặc biệt rất nhiều tranh ảnh, bài về hay về Mùa Xuân của các độc giả gửi đến.

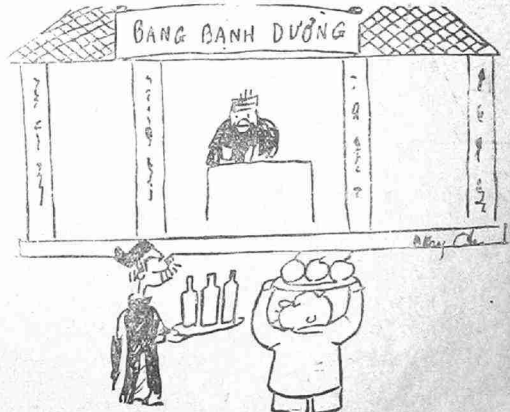
Vì số Mùa Xuân này nhiều bài quá, nên truyện dài Thoát Ly, của Khải Hưng, Truyện ngắn của Nhất-Linh, Thạch Lam, Tin thơ của Thế Lữ, phải để lại đăng trong

### SỐ MÙA XUÂN THỨ HA



xuất về Trưng: ông Đoàn văn Phong thì đương ở Lào được trực xuất về Nghệ. Nhưng giá hết thủy chính trị phạm được trực xuất ra khỏi những nơi Lao-bào, Côn-lôn, Inini, Sơn-la thì cái thứ tự do ấy cũng hay đấy.

Phiền một nỗi chỉ có một số chính trị phạm được ân xá, mà trong số ấy, có rất nhiều người lại bị quản thúc, biệt xứ phải về làng làm ăn, và nếu không có việc làm thì được tự do chết đói. Có người đã dùng tự do ấy, ra đường sát tự tử, và xe lửa đã giết họ một sách quá tự do.



LÝ THIỆT - Năm ngoài tết, năm nay lại tết, tết tết màl  
XẢ XE - Sớm mai ăn, chiều tối lại ăn, ăn ăn hoài!

# QUÊ THỀ ĐẦU NĂM

Năm mới năm me thiên hạ rủ nhau đi lễ bái cầu tài cầu phúc và xin thẻ cho biết lời thành đạt việc tương lai. Nhiều người mang thẻ lại nhờ Vito và Tú Mỡ, đoán giúp. Có mấy quê thẻ hay xin chép ra đây để công đồng lãm.



<p>Của ông trạng La <b>Cung âm phần</b></p> <p><i>Được nơi qui địa chỗ nên rời Kết phát mừng nay đã tới thời. Tay chẳng của đai cứ biển lộng, Cũng nên tiếng trạng ở trên đời.</i></p>	<p>Của ông Vũ Đình Long <b>Cung nô bệ</b></p> <p><i>Khôn khéo nuôi người cũng lất tay. Ăn cây lói ló phải rào cây. Nhưng đừng tin quá quần thon thớt, Lẻo miệng nên nghi đũa phân thầy.</i></p>
<p>Của ông Phạm Lê Bằng <b>Cung mưu vọng</b></p> <p><i>Giờ mộng công hầu khéo viên oảng, Bình con một đay vẫn tay không. Qui nhân phủ trợ may còn vớt Chiếc khánh vàng đeo khỏi lưỡng công.</i></p>	<p>Của Tăng Cương hòa thượng <b>Cung phúc đức</b></p> <p><i>Đường tu năm bảy lối co quanh, Cũng muối dưa mà cũng mỡ kinh. Ai đại thời tu đường khổ hạnh, Khôn thời bằng lộc với công danh.</i></p>
<p>Của ông huyện Tạp Hóa <b>Cung xuất hành</b></p> <p><i>Chẳng hẳn ra đi cũng xuất hành, Rồng mây sớm nhẹ bước công danh. Ruột rong chân mỗi thì lễ giới Họan độ về sau tiến rất nhanh.</i></p>	<p>Của quan sư Nguyễn năng Quốc <b>Cung phúc đức</b></p> <p><i>Sở trời đã định « tiền vị quan » Sau « đại vị sư » cũng về vang. Chỉ tiếc thay rằng tu khi muộn, Bè tu e chẳng đến thiên đàng.</i></p>
<p>Của ông nghị Nghiên Phú thọ <b>Cung nghị viên (cung mới)</b></p> <p><i>Giờ thời ăn nói kèm ngồi yên, Giờ dễ người chế học lất khen. Hà phải mượn tay người rửa mặt, Sạch thời chẳng thấy, thấy lem nhem</i></p>	<p>Của cụ cậu Nguyễn hữu Tiệp <b>Cung thẻ thiếp</b></p> <p><i>Ông trời đã phò số đào hoa, Loan phương hiền chi trẻ với già. Lắm bạc lỗ duyên thời phải thắm, Bảy mươi mười bảy có bao xa.</i></p>
<p>Của ông Ngô Ma-bùn <b>Cung tự do ngôn luận (cung mới)</b></p> <p><i>Mặc ai vận động chó nên đi. Cựa lăm trầy da phỏng ịch gì. Cứ việc ngồi nhà chờ cổ sần, Thái bình trời đất khách ngu si.</i></p>	<p>Của ông Nguyễn tiến Lão <b>Cung công danh</b></p> <p><i>Qui tử may mà gặp qui nhân, Nhẹ nhàng đi tất lối thanh vân. Chữ tài song phải đi kèm hạnh, Có phúc mai sau mới có phần.</i></p>
<p>Của cụ Võ-Hiền <b>Cung quan lộc</b></p> <p><i>Mưa móc bao lâu đã thấm rồi. Lộc trời như nước lúc đây vơi. Của đời người thẻ tay luận chuyên, Sung sướng chi bằng cái thánh thời.</i></p>	<p>Của ông Đỗ Thân <b>Cung công danh</b></p> <p><i>Tiệc thay có chi lập công lành, Thời vận chưa thông chẳng đạt thành. Tay chẳng làm to đánh nhỏ vey, Cải hần thiên cổ rử non danh.</i></p> <p>VITO và TÚ MỠ sao đúng nguyên văn</p>

LỜI ẢNH NĂM 1938 :

## « SIMILI-PEINTURE »

trông y như vẽ bằng sơn, rất mỹ thuật, mới xuất hiện lần đầu ở nước ta và chỉ có hiệu HƯƠNG KÝ làm được, vậy xin kính mời các quý khách lại chụp để kỷ niệm ngày xuân năm mới.

HƯƠNG KÝ Photo  
84, Rue Jules Ferry, Hanoi



Gió đưa cần trúc la-dà  
Những nhà lịch sự ai là chả treo

Là thứ mảnh trúc lán thời, có đủ kiểu như : sơn thủy, lâu đài, các lối chữ triện ; có thứ mảnh riêng nung đậm khảo, đậm cười rất lịch sự. Các màu thuốc nhuộm kỹ rất đẹp, ngâm vào essence hay nước sôi không phai. Tróc như thứ mảnh sơn, sáu bằng giấy thép không đứt. Giá 2p50 một thước vuông, ở xa lấy catalogue xin gửi tem 0p05, và khi đặt mua h. gửi cho 1/3 tiền trước.

Thư và mandat gửi cho :  
Monsieur TRẦN-KIM-DINH  
F<sup>o</sup> Archiste Rue Sergent Lorrainé  
Voie 233, Nos 43, 95, 97, et 99 - HANOI



# Chât vắn Thiên Đình

CA KỊCH NGÂN của TÚ-MỜ

(Thiên-đình họp Đại hội nghị Hoàng niên. Lúc mở màn thì đã bàn xong việc Thượng giới và bắt đầu bàn việc Hạ giới).

**NGỌC HOÀNG**

Hỡi a ! kết toán năm Đình-Sử  
Trăm xét xem việc Thượng-giới chu toàn  
Bốn phương trời thịnh trị bình an,  
Chàng phi tướng Thiên-đàng cực lạc.  
Thiên thần đã đồng lao công tác.  
Chàng phụ lòng ủy thác của quý nhân,  
Trăm hải long, xuân thú gia an,  
Công khanh sẽ được thăm nhân mưa  
móc.

**CÁC THIÊN THẦN (đồng thanh)**

Trên Thượng-đế rồng long trông xuống,  
Dưới hạ thần xin hết dạ trung quân.  
Nguyên giốc long báo đáp Thiên an,  
Chúc Chúa-Thượng muôn muôn thế tử !

**NGỌC HOÀNG**

Chìa theo thường lệ  
Ta muốn cho vào võ triều thần  
Trong dịp này uống rượu mừng xuân,  
Truyền gọi bọn cung tần ra múa hát.

**CÁC TIÊN NỮ**

(Mỗi người một cốc rượu, hát Ngũ Diêm trước bệ rồng)

Công năng chén dâng Ngọc hoàng  
Ngân năm sống trong lâu vàng  
Lầu đài muôn đời nghìn kiếp  
Nước non trên này hằng vui,  
Xuân kia không bao giờ hết  
Như người tiên, sống rất dài,  
Lúc này khắp miền Hồng-lai  
Hát lên ! Tu mừng ông Trời.  
Càng nâng chén lên mà một  
Chúc mừng chúc mừng Bằng-lai  
Chàng ta tha hồ mà cười.

**NGỌC HOÀNG**

Mọi người đã vui cười hết cả  
Trăm trong lòng hơn bở cũng như xuân  
Truyền bách quan uống rượu ba tuần  
Và quên hết trần gian thiên hạ sự.

(Bỗng Nói - giậm bước vào quì trước sân rồng)



**NỘI GIÂM**

Đa dạ ! ở trước thêm Đế quyết  
Thử-công thần muốn xin yết Thiên nhân  
Đặng trình bày các việc trần gian  
Xin Thượng đế phán đoán cho bệ kiến !

**NGỌC HOÀNG (cau mày)**

Chuyện chi thì chuyện  
Lúc này ta đang giờ cuộc vui  
Vả xem như đã hết giờ rồi  
Thối ! mặc kệ, đến mai ta mới xét.  
(Nói rồi toan sai rôt rượu thêm)

(Nội giám vào rồi cụng ra với Táo quân, nhưng chưa cho vào châu với, đứng một bên sân khấu, nhìn Táo quân từ đầu đến gót, lúc đầu, từ môi).

**NỘI GIÂM (ca Hành Văn)**

La cho ngài ! la cho ngài !  
Cò thủa nhà ai  
Lên châu Thiên-đế, lúc thối lời thời  
Khó coi làm vậy !  
Sở sàng chi mấy  
Thiên đình nghiêm, chó tưởng rằng chơi !  
Mũ cánh chuẩn đội đầu cần thận,  
Bảo theo phượng, bồ tử, cầu đai,  
Duy bộ xiêm dài

Sao ngài không cò  
Thăm kỹ tai, kỹ tai !  
Ngọc-hoàng trông thấy ắt nổi lời đình.  
Đơ dĩnh đơ hình,  
Ngắm mà kính, mà kính !  
Vây thực tình chử ban đồng liên  
Xin ngài đo đắn, nếu không Trời cứ chớ  
kén !

**TÁO QUÂN**

Không hề chi việc ấy,  
ngài cứ để tôi vào.  
(Táo quân vào, Thiên đình thấy hồ  
đui vẻ : kim đồng, ngọc nữ và các  
nữ thần phải che mắt, các thiên thần  
tỏ ý khà chừ)

**NGỌC HOÀNG**

(đang giận sùng, quắc mắt, đập bàn)  
Táo quân sao vồ !  
Nhập Thiên đình, đôi vẽ tợng người !  
Nào xiêm đầu chàng vận vào trong  
Mũ láo thực ! con người không biết  
ngượng à !



**TÁO QUÂN (quỳ dập đầu dưới bệ)**  
Đa dạ ! Cầu trùng đoái trông, Cầu trùng  
đoái trông  
Quàngu thân không dám nghịch thiên nhân  
(Ca Hành Văn)

Hôm Thiên hoàng, hôm 1 thiên hoàng,  
Xét hồ nơi trần gian,  
Vi dân chúng, nò cứ gian nan  
Nên không đủ bộ :  
Quần không cò,  
Duy giầy, hia, áo, mũ mà thôi.  
Vây xin Trời rộng lòng tha tội,  
Vả thương hai đến kẻ bầy tôi  
Coi việc trần đời, đợc làm ro bụi,  
Cực lòng ơi ! Trời ơi !  
Xin Trời ban phát, áo, mũ, xiêm quần  
Như các thiên thần, thực là oai là oai.  
Kêu người đời nò bạc cụng bời,  
Lên châu Thiên-đế, Táo quân loộm  
thoộm lời thời.

**NGỌC HOÀNG**

(ngươi giận cho về thương hại)  
Nghe lời người phàn tử  
Trăm sẵn lòng xóa bỏ lỗi cho.  
Nội giám đàn ! từ sang năm phải lấy  
trong kho  
Ban cho vua bệp đủ đồ tràophục, nghe !

**NỘI GIÂM - Phụng mang !**

**TÁO QUÂN (lay tạ, hát hát Tạ)**

Ta trời ỳ ta ơn trời,  
Hạ thấp làm việc xa xôi  
Nay rườn đôi phàn vua lộc trời.  
Xin lửa đem lòng trong chính  
Tây sức báo đáp hoàng ân  
Hạ giới gánh việc dân,  
Năm Đình-Sử kính dâng từ trình.

(Mở cặp ra rút lá số)

Đa dà, việc trần năm Đình-Sử  
Thần đã ghi không thiếu việc nào qua.  
Thực là đầy mý chúc tập hồ sơ  
Nhưng lại sự thì giờ Trời ít ỏi  
Vây vẫn tâu thần xin tóm lại  
Trong mấy câu đại khái như sau  
Trước bệ rồng khúm núm trình tâu  
Xin tai Ngọc lắng nghe cho kỹ :

(Đọc số)

Muôn tâu Thượng đế,  
Tiêu chức Táo quân  
Công việc phàm trần  
Trong năm Đình Sử,  
Trình tâu thực sự,  
Thượng-đế xét soi,  
Mong ánh đèn Trời  
Thấu miên Hạ giới.  
Tình hình nhân loại  
Rất đổi bi-ai !  
Thủy họa, thiên tai  
Theo nhau reo náo.  
Đần tiên hạn hạn  
Từ rạo tháng ba.  
Vừa sáu tháng qua  
Chi kỳ không tám,  
Nắng ghê nắng gớm  
Như đốt như thiêu,

(Thần hòa giữ việc nặng có ý giết  
minh, đình nói nhưng Thử-công cò  
đọc)

Sông, lịch, hồ, ao,  
Đền khò cạn ráo !  
Quan dân cầu đảo



ANH - Mây không nhớ lời  
mợ dân à... đã bảo kiêng không  
được đánh mắng em mà mây  
không nghe !

**PHUC-LO'I**

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie — Cravates  
Chapeaux Feutres

**SACS**

POUR DAMES & DEMOISELLES

Lẽ bài thiết tha  
 Cơn hạt mưa sa,  
 Cầu mong càng mát.  
 Hoàng vườn nở nở  
 Cây cao cây vắng.  
 Thóc lúa nửa màng  
 Vụ chiêm cơ trút.  
 Dân quê ke vớ đói,  
 Cực khổ trăm đường.  
 Tình cảnh đáng thương.  
 Đứa ăn đứa nhìn.

(Thờ công đức đến đây, cảm động quá, rút mũi xoa ở mũi ở Nam Tào ra si mũi rồi mới đọc tiếp, theo).

Bước sang thúng chữ,  
 Trời mới đỡ mưa.  
 Hi vọng vụ mùa  
 Dân mong đỡ lại.  
 Ngõ đầu mưa máu,  
 Tai hại vì mưa!

(Vừa đọc Thờ công đức vừa lễ, về thân, là ông Thượng coi việc mưa trên trời)

Đồng lúa đương lo  
 Bì lán nước ồng.  
 Tháng ngày ngâm sũng  
 Thời rã thâm nhánb.  
 Dân khổ lại đành  
 Tiếc công công cốc!  
 Còn nhiều thâm khốc:  
 Nước lũ sóng to.  
 Túc nước vỡ bờ



Roàng rỗng trần ngập.  
 Nhà tan cửa nát,  
 Vật chết, người trôi  
 Hàng vạn con người  
 Rách bươm, đói lả.  
 Công may thiên hạ  
 Biết xót thương nhau  
 Tay đứt ruột đau  
 Họp đàn làm phúc

Khắp nơi tổ chức  
 Nào cuộc lạc quyền,  
 Diễn kịch, chơ phiên.  
 Lấy tiền cứu giúp  
 Đồng bào bị lụt  
 Trong lúc lam ly  
 Sống tạm qua thì  
 Thế là thấm thiết!  
 Nhưng nào đã hết  
 Những nỗi cơ cực!  
 Thần Tả hồng đầu  
 Nổi lên kịch liệt.

(Đến chỗ này Quan Ôn ngài Thờ Công một cái dài, dâng hàng hai ba lần, nhưng Thờ Công giữ đĩnh)

Ha tay tàn giết  
 Hàng vạn sinh linh  
 Từ chốn tỉnh thành  
 Đến nơi thôn dã.  
 Người lán như dạ,  
 Quang cảnh điêu tàn.  
 Ôi! chốn nhân gian  
 Khắc nào địa ngục!  
 Hạ thân làm súc  
 Thượng đản đản đen,  
 Ăn hậu ô hiền  
 Làm chi nên lỗi.  
 Cờ sao chịu tội  
 Lầm nổi làm than?  
 Hay bởi các quan  
 Ở trên Thượng giới  
 Cáo phúc cầu tội  
 Chẳng được công mình  
 Để sự bất bình  
 Dân gian cảm khổ?  
 Ngựa hơi, bẻ cò  
 Nào biết kêu ai.  
 Đánh chỉ kêu Trời,  
 Trời cao chẳng thấu!

Ha thân kinh tấu,  
 Là số dâng lên  
 Mong đức Hoàng-thiên  
 Mở lòng hà hải  
 Thương dân Ha giới,  
 Ban phát lộc trời  
 Khắp cõi trần ai  
 Ngày thêm vui vẻ.  
 Cúi đầu làm lễ  
 Nay kẻ hạ thân  
 Kính chúc Thiên quân  
 Muốn vãn ực tở!

(Đọc xong, Táo Quân lùi về một bên sân khấu).

HỎA THẦN (ra quỳ trước sân rộng)  
 Đa muôn tâu Thượng đế,  
 Hãy khoan trận lối đình.  
 Để hạ thần dưới bề trần tình.  
 Mong đại đức công minh soi xét  
 Thờ công miền Nam-việt  
 Số tâu việc nhân dân  
 Có chen cần chỉ trích hạ thần

Giữ phận sự kềm phần mẫn cán,  
 Cho nên nổi trần gian ban hân  
 Để dân quê mắc nạn mất mùa.  
 Kể hạ thần xin phép trình thưa  
 Trên Thượng đế xơi soi mọi lẽ.

HỎA THẦN (hát « Kim tiền »)

Nghe Táo quân trình « rập bó »  
 Ôi! khéo lo công việc dưới trần!  
 Dân khổn nguy, những nạn cùng tai.  
 Lỗi này lại ai.  
 Chẳng qua vì dân trí hu.



Việc nóng thì  
 Nhất nhất theo lối tự nghìn xưa,  
 Chỉ hồng nắng mưa.  
 Cây xong, cây xong phó mặc, phó mặc  
 cơ trời

Nhớ trời, cơ trời!  
 Phúc ra thời thuận nắng, hòa mưa.  
 Nếu không thời mùa mất đánh trời!  
 Ngón chừa! chính ông Thổ địa còn bia  
 Nhiều truyền tâm phơ!  
 Nói năng nói năng như vậy,  
 Ôi! Tâm bậy!  
 (Ngươi dài Táo-quân, Hòa-thần về  
 chỗ mới cách kiêu hãnh).

VŨ THẦN (ra hát « Lưu Thủy »)  
 Nói lời Hòa-thần vừa thưa,  
 Kể hạ thần giữ việc làm mưa,  
 Nghe qua lời Thổ-địa nói vơ,  
 Xin thưa lại Thiên đình về đoán.  
 Bởi chưng người Trần phạm oái oăm,  
 Biết làm sao cho vừa nhân tâm!  
 Nếu rằng lâu kêu trời hạn hạn,  
 Chúng nó oán làm số nhao nhao!  
 Nếu mưa, lại kêu mưa rạt rọ!  
 Còn vỡ đường, cửa nhà lụt trời,  
 Đa lục ló đập để thực tài!  
 Bài bậy đồ bày tại Trời!  
 Ôi cái miệng thế tục đồng dài  
 Khéo đơm đặt nhiều truyền lầm sai.  
 Sao ông Địa hòa giọng mỉa mai  
 A đọa oán Trời?

(Táo-quân xống ra để tranh biện, nhưng Tả-thần đã đứng hoàng ra trước, quát mắt lườm. Táo-quân lui lui vào).

(Xem tiếp trang 33)

GIOT SƯƠNG XUÂN

BỮA QUA

Bữa qua lạnh lẽo, mai kia rồi lại ấm  
 thềm. Nâng chén nay mong manh  
 như đũa hoai vọng. Em có nghe đặt  
 đũa khúc nhạc in lim... vắng đưa  
 hương hồng man mác?

Trời xuân rung động. Tôi muốn như  
 ai về trên mặt giấy muôn hình sắc  
 của bóng sớm với mây chiều. Như  
 tôi muốn ghi hết những hoài niệm  
 tiên tao... mà chắt đâu em còn nhớ?

Tia sáng lách máy, nằm thu trong  
 bình cầm chường. Thôi, đừng sửa lại  
 hoa nghiêng: tôi chỉ sợ ánh vàng tàn  
 nát... với những giờ quang đăng buổi  
 xuân qua.

Mây bay tới tấp: những mơ hoa xưa  
 rải rác ngang trời. Em có thấy vẫn  
 thơm nồng tươi tấn tựa hồ đã sưa bỏ  
 thời gian? Em có thấy vẫn còn sống  
 những buổi đầu thơ dại?

Một đời khi với những nắng nịu đắm  
 thắm, với những hương vị ngọt ngào?  
 Vì em cũng lộng nhin mây, có lẽ đã  
 đọc được lòng tôi rõ ràng hơn trang  
 sách mở...

P. V. HẠNH



— May mắn quá! vừa lễ giao  
 thừa xong: « quan » nào mở hàng  
 sớm thế!

LE-LOI HOC DUONG

PHỐ AGENT GUINET HAIPHONG

Các ngài ở Haiphong không cần gửi trẻ em lên Hanoi học

Vì là một sự chi phí rất to. Vì là thiếu giáo dục gia đình cần thiết cho trẻ con.  
 Vì ngay ở Haiphong cũng có một trường tư lớn các ngài có thể tin cậy được.

Trường Lê-Lợi, phỏng theo các tư-thực lớn bên Pháp, có kỷ luật nghiêm  
 khắc và giầy theo các điều phát minh tối tân của khoa sư phạm.



# CÀM XÚC

Là thì sí, nghĩa là ran với gió.  
 Mơ theo trăng, và vờ vẩn cùng mây.  
 Bề lình hồn rùng buộc bởi muốn giấy,  
 Hay chia sẻ bởi trâm tình yêu mến.

Đây là quan tha hồ muốn khách đến ;  
 Đây là bình thu nhận trí muốn hương ;  
 Đây là vườn chim nhả hạt mời phương,  
 Hoa mặt ngọt chen giao cùng trái độc.

Đôi giềng mắt đã chứa trời vạn hộc,  
 Bồi bề tai nào ngăn cản thanh âm ;  
 Cửa vu vờ nghe mãi tiếng kêu thăm...  
 Cửa xanh thăm thấy luôn màu nói sẽ...

Tay áp ngực đỏ xem chiều máu lệ,  
 Nghìn trái tim mang trong một trái tim.  
 Bề hiều vào giọng suối với lời chim.  
 Tiếng mưa khóc, lời reo tia nắng động.

Không có cánh nhưng vẫn thêm bay hồng ;  
 Đi trong sân mà như truyên trên trời ;  
 Trút ngàn năm trong một phút chơi vui ;  
 Ngắm muôn cảnh giữa hai bề là cỏ.

Tôi chỉ là một cây kim bé nhỏ,  
 Mà vạn vật là muôn đá nam châm.  
 Nêu hương đêm say dậy với trăng rằm,  
 Sao lại trách người thơ tình lơ lửng ?

Xuân-Điều

# CHIỀU XƯA

Buồn gieo theo gió vờ heo,  
 Đèo cao quán chật, bến đò lau thưa.

Đồn xa quân gạt bóng cờ,  
 Phát phơ buồn tự thời xưa thời vờ.

Ngàn nam sực tỉnh, lê thê,  
 Trên thành sơn nhạt. — Chiều về cuối đầu...

Bờ tre rung động trống châu,  
 Tưởng chừng còn vọng trên lầu ai-quan.

Đêm mơ lay ánh trăng tàn,  
 Hồn xưa gửi tiếng thời gian, trống dần.

Huy Cận

# CHÉN TRÀ ĐÀU NĂM

của KHẢI-HUNG



Lan, Lý

Mồng một tết, Lan  
 đến chơi nhà Lý

LAN — Nam mới chúc mừng chị...  
 thôi, cứ chúc chị bằng năm bằng  
 mười năm ngoài cho tiện.

LÝ, cười — Phải đấy, chị chúc  
 tôi lùi bằng năm, bằng mười năm  
 ngoài thì tiện cho tôi lắm. Mời chị  
 ngồi chơi.

LAN, ngồi — Chúng ta nên cùng  
 chúc cho phụ nữ chúng được giải  
 phóng.

LÝ, xoa tay — Điều ấy thì tôi  
 không dám.

LAN — Vậy chị không muốn phụ  
 nữ được giải phóng ?

LÝ — Nhưng chị bảo thế nào là  
 giải phóng ?

LAN — Được giải phóng là không  
 bị bọn đàn ông áp chế nữa, được  
 tự do muốn làm gì thì làm.

LÝ — Thế thì phụ nữ được giải  
 phóng rồi. Tính chị em chúng  
 mình còn thiếu một thứ tự do gì ?

Từ cái tự do mặc quần áo kiểu mới,  
 cạo răng trắng, đi xe đạp, tập thể  
 thao, cho chí cái tự do làm nũng  
 hay bất nạt chồng, chúng mình đều  
 có cả...

LAN — Nhưng tôi hãy hỏi chị :  
 phụ nữ Annam đã được người ta  
 đề tự do đảm nhận các công việc  
 của đàn ông chưa ?

LÝ — Các công việc của đàn ông ?  
 Dễ thường chị muốn chị em mình  
 làm các nghề hút tóe, lấy rầy tai,  
 lái ô tô, kéo xe hàng, bán dầu trên  
 xe hỏa chẳng ?

LAN — Tôi muốn hơn thế, tôi  
 muốn chị em mình được tuyển vào  
 các chức thư ký ở các công sở,  
 làm nghị viên...

LÝ, cười — Và làm tri huyện, tri  
 phủ, án sát, tuần phủ, tổng đốc ?

LAN — Chứ lại gì ! Ở các nước  
 văn minh, phụ nữ đã được giải  
 phóng đến bậc ấy rồi.

LÝ, vẫn cười — Thế mà chị gọi là  
 giải phóng ! Ra làm tri huyện mà  
 chị bảo là được giải phóng ?

LAN — Không phải làm tri huyện  
 là được giải phóng. Nhưng phải để

chị em mình muốn làm gì thì làm,  
 làm tri huyện hay làm vào sĩ, làm  
 trạng sư hay làm nghị viên, tùy ý  
 không thể dành riêng cho bọn đàn  
 ông những công việc mà không cho  
 chị em mình tham dự vào. Năm  
 kia một chị đấu bằng thành chung  
 bị người ta không chấp đơn xin  
 dự kỳ thi thư ký thống sứ. Đây chị  
 coi, làm thư ký phòng khố khăn  
 gì, thế mà họ cũng giữ được quyền  
 cho bọn đàn ông, để thường dân  
 mà chúng mình không biết cao giấy,  
 không biết làm mấy phép tính cộng,  
 trừ, nhân, chia ? Đến như làm nghị  
 viên...

LÝ — Làm nghị viên thì khó quá  
 gì !

LAN — Đấy, thế mà chị em mình  
 không được làm nghị viên. Có làm  
 ông nghị không đọc thông quốc  
 ngữ, thế mà họ đến Khai tri tiến  
 đức xét số dự toán như thường.  
 Còn chị em mình, nhiều người đo  
 tú tài, cử nhân, bác sĩ, được sĩ  
 vẫn không được ra ứng cử nghị  
 viên.

LÝ — Đến ở bên Pháp, phụ nữ  
 cũng chưa được quyền bảo cử,  
 ứng cử nữa là...

LAN — Vì các ông bố ở Thượng  
 nghị viện phản đối.

LÝ — Có lẽ các ông ấy toàn là  
 hạng sợ vợ nên sợ lấy cả cánh phụ  
 nữ, không dám để họ vào viện,  
 hoặc vì các ông ấy lo nhờ khi viện  
 hợp hội đồng thường niên mà các  
 bà nghị lại ở cử cả thì việc nước sẽ  
 bị bỏ bê. Điều đó thiết tưởng quan  
 trọng đấy chứ. Thi dụ viện dân biểu  
 Bắc-kỳ ta có sáu mươi bà nghị, trong  
 số một trăm nghị viên mà nhờ cả  
 sáu mươi bà cùng ở cử vào giữa lúc  
 nghị viện họp — chi tinh có thể  
 xảy ra như thế lắm chứ, chi, chi  
 Hoàn, chị Tuyết chẳng hạn, năm  
 nào cũng ở cử vào tháng nghị  
 viện họp hội đồng. Vậy như cái nạn  
 ở cử toàn thể ấy xảy ra thì chẳng  
 lẽ nghị viện sẽ vì thiếu số mà không  
 ứng chuẩn xong số chi thu ?

LAN — Chị Lý ơi ! cái lý sự của  
 chị còn lắm ! Nếu sáu mươi bà  
 nghị của tôi có thể cùng ở cử một  
 lúc vào mùa nghị viện, thì một trăm

ông nghị hiện thời của chị cũng có  
 thể sốt rét thương hàn cùng một  
 lúc được giữa hơn nghị viên bất  
 đầu hợp.

(Người ở đi vào, đặt lên bàn  
 hai chén nước rồi ra liền).

LÝ, nung chén — Mời chị xơi nước.

LAN — Mời chị (uống nước) Chè  
 ngọt lắm, chị ướp sen đấy à ?

LÝ — Vâng, tôi ướp. Nếu tôi ra  
 làm nghị viên hay làm thư ký thì  
 có lẽ chén chè gì giờ mà ướp chè  
 thiết chi hôm mồng một Tết.

LAN — Thế ra chị vẫn có cái tư  
 tưởng sợ của người mình, chớ  
 làm việc xã hội, còn vợ thì chi ra  
 rú rồ, có nhà để làm cơm, may vá và  
 trang điểm đi xem chớp bóng, đi  
 xem thi ngựa, và...

LAN — Và đẻ con.

LÝ — Và đẻ con, chính thế. Mời  
 chị xơi mứt dưa. Mứt dưa cũng  
 chính tay tôi làm, ngon lắm.

LAN, thờ dãi — Nếu nhiệm vụ  
 hạn gái chỉ là đẻ con và làm mứt  
 dưa mời ông chồng xơi thì cũng  
 đáng bửa cho chị em mình.

LÝ — Chị nói thế mà chị vẫn đẻ  
 son son nam một. Thiết tưởng chị  
 muốn làm việc xã hội cũng vì tất cả



đủ thì giờ vì năm  
 ấy sang năm khác  
 chỉ những bận  
 vào việc có chưa  
 với việc đẻ con.  
 LAN, cười  
 gương — Khi  
 nào ra làm việc  
 xã hội, sẽ nhậu để  
 chứ gì !  
 LÝ — Nếu thế,  
 chị em chúng

# XUAN-ĐIỀU

1938 :

bạn yêu thơ xin hãy chờ trong ít lâu  
 « TUỔI XUÂN » « LÒNG YÊU » và « ÁNH SÁNG » trong tập

# THƠ THƠ

tác phẩm đầu tiên của XUÂN-ĐIỀU  
 với tựa của THẾ-LỮ  
 với nhiều bài thơ chưa hề in

# Y THƠ

Bình tĩnh lại, bao nỗi lòng huyền ảo!  
 Vì giờ đây muôn vật lắng trong đêm;  
 Trong giáng đứng, thanh âm treo khúc dạo,  
 Trong sương khuya, ngưng đọng ánh hương  
 Hoa lặng sống trong đài, khoan độ nở;  
 Cây âm thầm chếp lá gượng xôn xao;  
 Nương bóng tờ muôn loài sáu nín thở;  
 - Thời gian quỳ, nghỉ bước trên tầng cao.

Này là phút bán khoán trong ngóng đợi,  
 Phút anh linh, huân diệu của tâm tư  
 Ghi dấu vết giữa tháng năm thay đổi  
 Để ngàn sau nói lại với ngàn xưa.

Ấy là lúc ý thơ rung ánh ngọc.  
 Cùng Thi tiên say giấc khỏi hương mờ  
 Nhà thi-sĩ nâng niu bầu cảm xúc  
 Của trời mây đúc lại mảy lời thơ.

THẾ LỮ

minh càng không nên ra ứng cử nghị  
 viên. Vì nếu cả sáu mươi bà nghị  
 của chị cũng nhận để làm việc xã  
 hội thì sẽ thiệt cho nước Nam mỗi  
 năm sáu mươi xuất đình. Và nếu  
 sáu nghìn sáu vạn bà làm các việc  
 xã hội khác cũng đều nhận để cả thì  
 sẽ thiệt cho nước Annam sáu nghìn  
 sáu vạn xuất đình khác; nghĩa là  
 từ 30 vạn cho tới 3 triệu bạc, nếu  
 sáu nghìn hay sáu vạn bà cũng đi  
 con trai và con trai sau này cũng  
 vào bạc tư bản đóng thuế sưu 50  
 đồng. Ấy là chưa kể cái số sáu  
 nghìn, sáu vạn binh mứt đũa bị hy  
 sinh về công việc xã hội của các  
 bà ấy.

LAN, buồn rầu - Nếu bạn gái ai  
 cũng nghĩ như chị thì bao giờ phụ  
 nữ Việt-Nam mới được giải phóng?  
 (đứng dậy bắt tay Lily) Thôi, xin chào  
 obi.

Khái-Hưng



- Họ cứ chúc nhau sống lâu mãi  
 thì mình đến chết yếu mất thôi.

## CẦU ĐỐI

DÂN VIỆN DÂN BIỂU  
 CHỦ. - Nghiênlễ cung linh thánh  
 lạc lộc.

Sỹngã thận lượng chí an ninh.  
 DIỄN NÔM, mà chẳng diễn gì cả:  
 Thật hết lòng, tim, cùng rừợu ngo;  
 Đầu còn yên, tiệc, với đấng-sinh.

Bửu Đả (Huế)

## DÂN NHÀ LÝ TOÉT

Mũ, măng, hia, đai, đầu dâm sách  
 tây oai cụ lớn,  
 Ô, giầy, khăn, áo, cũng thừa hãnh  
 diện mẹ thẳng cu.

## DÂN NHÀ ÔNG THỦY-TIÊN-SỬ

Có tôi, có hành, có canh rươi nấu  
 niêng,  
 Này cày, này cuốc, này vườn  
 rược nuôi qu.

Bảo Trúc Sơn



« Bom » viên kết nghĩa (Tam quốc lãn thữ)

# Bông Hoa Rừng

Tặng Trần Văn Cầu, tác giả  
 bức vẽ Bông Hoa Rừng

HỒI ẤY nâng cùng mây chị  
 em về Hà - nội xem hội  
 chợ.

Lời thầy sáu, bảy người thiếu nữ  
 váy đen thắt lên đến ngực, áo cánh  
 trắng mặc trong áo chàm dài, xinh  
 đẹp, ngây thơ, kéo nhau đi qua những  
 phố rộn ràng, và hân hỷ ngạc nhiên  
 trước sự nao động của thành thị.

Một thứ cảm tình sẵn có đối với  
 tất cả cái gì là dấu tích hương vị  
 thượng đẳng, làm cho tôi chú ý đi tìm  
 những có Mường bở ngỡ ấy.

Tôi hồi được nhà các cô trọ. Một  
 khách sạn ở gần ga. Tôi tìm đến nơi,  
 lúc ấy cả bọn đang ngồi nói chuyện  
 với ông quan lang là người đưa họ  
 về đây. Ông quan lang này lại quen  
 tôi, vì tôi có nhiều khi nói chuyện  
 với ông hồi mấy năm về trước.

Họ vui vẻ nhã nhặn và có những  
 cử chỉ lễ phép quá đáng khiến tôi  
 hơi buồn. Tôi không muốn họ coi  
 tôi như một qui khách họ kính trọng  
 mà thờ ơ; chỉ mong họ coi tôi như  
 người cùng hương quán.

Ông quan lang thấy tôi hỏi đến  
 những điều mùa xoe ở Hòa-bình,  
 cả nghĩa cho tôi hiểu và nhân thể  
 giới thiệu với tôi một người mà

khéo nhất, hát hay nhất và cũng là  
 người đẹp nhất trong bọn: nàng  
 Thái.

Một nhan sắc lạ lùng!

Nàng đẹp khác những người đẹp  
 ở đây, mắt đầy, má bầu, và có vẻ  
 chất phác trẻ thơ hết sức bình thường.

Chắc lúc ấy tôi nhìn nàng một  
 cách chăm chú kỹ đi, nên khi nhìn  
 lại tôi, nàng hơi ngạc nhiên mỉm  
 cười ngượng ngùng. Mấy chị em  
 nàng khác khác nói đùa với nhau  
 mấy câu tiếng Mường. Tôi ngành lại  
 thì cả bọn nghiêm mặt ngay, nhưng  
 nụ cười vẫn không mất.

Vì tôi muốn nghe, nên ông quan  
 lang bảo nàng và ba cô nữa hát.  
 Điệu hát đều, nhịp đôi, dịu dàng  
 buồn và vắn vơ là lướt. Lời trong  
 câu hát là lời chúc rượu để mời  
 khách trong bữa tiệc vui:

Hôm nay, an buổi vui vậy...  
 Các quan hạ cộ đặng nì... chơi bời...

Đó là những câu lục bát tiếng  
 Nam, đọc lên theo điệu âm của họ.  
 Nhưng ở trong giọng trong trẻo của  
 nàng Thái, những câu bình thường  
 kia sao mà nghe đậm đà thế! Tôi  
 lấy những lời hoa mỹ nhất - và  
 ngoa ngoắt nhất - để khen ngợi  
 nàng.

Rồi ngày nào tôi cũng đến nhà  
 trọ ít ra là một lần. Tôi đem tặng  
 họ những thứ quà nhỏ: khăn tay,  
 nước hoa, những cái hộp xinh xắn,  
 kẹo tày và những bức ảnh mà tôi  
 chụp họ hôm trước. Tôi tỏ ra ý sẵn  
 sóc đến nàng Thái hơn hết, và khi  
 đã quen tôi, nàng không ngượng  
 mấy nữa, đáp lại lời tôi bằng những  
 câu tiếng kinh rất đáng yêu vì rất  
 ngọt ngào. Sự ân cần của tôi xem ra  
 rất đẹp ý nàng. Mỗi khi tôi đến chơi  
 nàng đã sẵn lòng bỏ cái tình yên  
 lặng giữ dè và tỏ ra chiều vui vẻ  
 nữa.

Thạch Lam  
 (Xem tiếp trang 29)

HIỆU THUỐC TÂY  
**PHARMACIE TÍN**  
 5 et 7 Rue Neyret, Place Neyret Hanoi  
 (Vườn hoa cửa Nam)  
**ĐÁ MỜ CỬA**  
**Thuốc mới, giá hạ.**  
 Do Dược-sĩ hàng nhất **THÂM HOÀNG TÍN**, tốt-nghệ-pri  
 Đại-học-đường Strasbourg tiếp khách.



# CẢNH TẾT NGHÈO

Vài tâm trạng giữa ngày xuân

của TRỌNG-LANG

### Tết bên cột đèn

**T**ừ « giường chiếu, nhà cửa » cho đến « ánh sáng », cái gì cũng của nhà nước cả. Tôi muốn nói đến cái « chỗ ăn



tết » của mấy đứa trẻ cầu bơ cầu bắt.

Cảnh cột đèn điện, trong ánh sáng mờ vi lạnh, bốn đứa trẻ trên dưới mười hai, mười ba tuổi, trộm đầu vào nhau chờ đợi để đánh bắt. Chúng như có vẻ nhất định thực suốt sáng, chúng ra tiền, vor tiền, nói tục, chửi nhau như người lớn, thuốc bạng chúng.

Một đứa bỗng ngồi sồm lên, rồi thong thả đứng dậy. Nó vươn vai ngáp thật dài, cái áo ngắn quá để lộ cái bụng màu nâu, mềm, óng như cái bong bóng.

Nó thung thủng đi hai bước, đá hất xuống rãnh một nắm lá gói bánh trưng vút bừa bãi. Và chữ cái Tết một chút thật to.

Nhìn về phía trước, nó thờ dài:

— Chần, mày à!

Một giọng êm ái, run run trả lời nó:

— Bà bảo mà, đã chẳng để người ta giữ hộ, lại lấy tất cả tiền của người ta để đem nướng cho kỳ hết mới nghe kia!

Thằng kia đổi giọng, cười: — Nói đùa chứ. Còn mày à! Còn chần ở Khái định!

Vẫn cái giọng thủ thủ:

— Rồi mày đến lại như thầy ấy thôi. Lúc nào cũng còn với chả còn. Nếu còn đã chẳng phải sang Tân thế giới để chết bèo ấy. Cho người ta khổ thế này...

Cái giọng đó đổi thành khộc.

Thằng bé thua bạc, khoech hai tay lau lấy cò, đứng sững nhìn ngọn đèn điện.

Cái áo ròng rọc ngắn với cái mũ nời rách hờ chưa làm mất hết vẻ ngu độn của một đứa trẻ quê đặc.

Nhưng, tôi đã được nghe giọng nói và nhìn mỉm cười của nó, cái « đặc sắc » riêng của lũ trẻ sắp ăn cơm trong nhà Trưng giri.

Mắt mấy hào mờ hàng, tôi được biết chúng là hai chị em bồ côi, mà cái đôi dài riu bộ hơn 50 cây số ra Hanoi, để cho ăn tết bên cột đèn điện, giữa một phố bần nhất tỉnh.

Tôi nhìn cô chị, một đúm người co ro trong một mũ tũ loi thôi, cô đôi mắt to, đen, bự nổi trên bộ mặt quặt, heo như một quả táo khô:

— Cô bé này hình như ốm?

Hắn ngảnh mặt đi để trả lời tôi:

— Cháu sốt!

Một tiếng cười vang, một câu nhiếc từ đám bắt đưa lại:

— Bầm đó là sốt rét ở tại găm cầu a. Mua giá nhất định có hào rười!

Mặt con bé bỗng quắc sáng, hai môi mông lên:

— Cái tiền sư nhà anh! Trú (ghét) vừa vừa chứ!

Tôi quay lại hỏi thằng em:

— Ăn tết ở giữa đường như thế này à?

— Chứ còn ở đâu nữa! Cũng muốn về quê lắm, nhưng nguội hết tiền rồi. Đi bộ cố thì cũng được, nhưng chị Tý lại sốt...

Vẫn cái giọng nhạo báng lúc này, át theo:

— Nó bịp ông đấy! Nó thiếu gì chỗ ăn tết! Vì nó có ông anh về sộp lắm kia. Nhưng chắc ông anh về cấy quên chị nó rồi!

Giọng đó hướng về phía con Tý:

— Một lúc thả cho có Tý 30 Khái-

định để cô đi chơi cơm. Phải biết là anh về sộp!

Tôi còn nhìn chúng cãi nhau:



— Mày chim chị tao không được. Mày định « lật tẩy » phỏng? Có thật mày lật tẩy, mày bảo tao?

Con Tý mười bốn tuổi. Em nó mỉm cười, và thằng kia chưa quá mười hai!

Phố xá vắng tanh, lạnh lẽo. Đêm đã lâu lắm. Tôi dạo qua đây nhà lụp xụp, nhưng mới sạch sẽ được vài hôm nay.

Nhìn lũ trẻ, nghĩ đến tôi, tôi thấy lòng tôi buồn rồi ám áp một cách ích kỷ.

Ám áp như cái đêm vui đoàn tụ, trong những nhà ăn thấp này, cạnh đĩa mứt, cây bài, giữa những tiếng cười nói, phần nhiều là già đời.

### Bàn thờ tết trên ba hòn gạch

Tiền đường tôi rẽ vào một ngõ hẻm gần đây, một cái ngõ bần và ngẩn như khúc ruột thừa có thể cắt đi được, giữa Hanoi. Trong đó, lúc nhúc như ròi, đủ các hạng cùng đàn: nhà thờ lậu, « chay » (ăn cắp), « cốc » (ăn mày), du côn và cu li xe nghiên thuốc phiện nâu. Vẫn tối như trong lọ đút nút, nhưng yên tĩnh hơn. Một mùi nhang thơm lổ rảng ở đây người ta cũng ăn tết.

Từ tiệm thuốc nâu mà tôi quen, ló ra một tia sáng bị bóng tối át đi, những tiếng rì rào. Tôi đang ngáp ngừng từng bước, thì một tiếng gọi và một tiếng đồng ngong:

— « Á, bầy! Ông! Ông nghĩ ngẩn này? (ông đi đâu đấy) Năm mới! mừng ông! ông nghĩ tìm «mợ» hồng? Mợ về rồi! (về rồi)

Thở ra, tôi gặp anh Ngong, một tên in mày có đủ nghề «mợ», từ nghề ăn cắp giờ lên, một người đàn ông chung tình và đa tình nhất trong phố bị gầy. Tôi đã từng gặp bần. Hắn đã từng gặp tôi ngoài bến cạnh một vài con nhà thờ nghèo.

Đêm nay, nó tưởng tôi có tình với tội đàn bà đó, và đi tìm họ!

Tôi mừng lắm, vì chính ra tôi đang đi tìm hắn, để xem hắn ăn tết thế nào?

Hắn nói tiếp, giọng liu hơn lúc này. Tôi dịch lời hắn ra đây:

— « Ái chà! mấy hôm vui ra tết! Các anh «chay» phát tài bầm, hứ thời thì khời ra dằng mắt. Cốc cũng vậy. Lại rượu nữa, cả «nich-co» (liqueur) nữa mới ghé chứ! Còn các mợ!

Hát suốt ngày đêm. Các mợ ấy nhất định không tiếp khách, vì cả năm có ba ngày cũng ông vài, thì nghĩ «ba còng» chơi... »

Nói đoạn, nó cười sáng sặc rồi ho lên sù sụ.

Tôi hỏi:

— Còn anh?

— Nbur thường! Nghĩa là vẫn đen lắm. Chả có cái tài nào to cả. Hình như tụi nó hẹn nhau không chết trong ba ngày tết thì phải!

Tôi quên chưa giới thiệu rằng Ngong còn một nghề nữa là: đi khám liền người chết, canh xác lây tiền. Để cho rõ nghĩa câu phàn nàn rằng Tết người nào cũng tranh nhau sống cả!

(Xem tiếp theo trang 14)

**SOIGNEZ VOUS DENT/ avec les merveilleux**

**Dentifrices DU Docteur PIERRE**

ANTISEPTIQUES - INOFFENSIFS - RAFRAÎCHISSANTS

AGENT EXCLUSIF:

**COMPTOIR COMMERCIAL**

59, Rue de Chanvre, HANOI.



QUAN — Tết gì mà anh đem cho tôi cái bu gà này?  
— Bầm hôm qua con thấy anh Xá đem hầu quan đôi gà, nên con đem hầu bu để rớt à!

# CẢNH TẾT NGHÈO

(Tiếp theo trang 13)

Tôi lại hỏi:  
— Anh đã uống rượu thì phải?  
Sao lại uống ngoài đường này thế?  
Nó mỉm cười nụ cười thật to:

— « Cũng mà thôi! gọi là một tí, trước các cụ, sau anh bạn cháu! »  
Tôi đánh diêm soi. « Một tí » nghĩa là: một cái bánh tẻ rỗng, một đĩa mứt đen sì, một bát tí lệ đông, rượu và mấy thứ gì không biết, cũng đen sì sì. Ngồi ấy thứ ăn được với mấy chực thối vàng và ba, bốn nén hương đã tàn, kê trên ba hòn gạch, trong khoảnh khắc vội thành bàn thờ lộ thiên. Nó vờ uống rượu, vờ cúng, vờ ăn, vờ khấn, vờ khóc. Nghĩa là: nó cố ăn với người đã chết cùng mâm, vì đời nó, một đời ăn mây khói, nhà cửa, chỉ còn có mấy người chực đó là họ hàng thân thích. Và bình an nó yên trí chỉ có mấy người chết đó là còn thương yêu nó!

Tôi cúi nhìn bàn thờ kê giữa đường của Ngong, rồi nhìn Ngong, rồi nghĩ đến cái vó lý của kiếp sống.

Một lần nữa, giọng Ngong vang đến tận tâm hồn tôi:

— « Mấy năm nay, tình cúng đường cũng chớ thế này, vì nhà cửa không có. Cũng cực thật đấy, nhưng trước kia còn có bu cháu, nó đỡ tay đỡ chân. »  
« Luôn luôn nó thét vào hai tai:

« Uống gì mà uống lắm thế vậy! Uống gì mà uống khô uống sớ thế chả biết! Uống lấy sống hay uống lấy chết! »

Giọng Ngong nhè ra:  
— Mình cứ uống, uống lu bù! Mặc! Uống cho thích! Có ngờ giờ đã có mẹ đi đấy rồi. Không cần! Tăng phú! Thưa ông, nghĩa là không cần!...

Ngong nghiêng rưng rưng lại mà nói « không cần » vào đời hiện tại của hắn, vào một bao nhiêu cái trảng lệ kiêu ngạo và ích kỷ, vào mặt cái Tết, vào cả mặt tôi nữa.

Tôi rưng mình.

## Một người ăn tết

Ném cả một nắm hạt rưa vào mồm, bạn tôi khẽ khà khẽ tiếp:  
— «...Mùa rước có bao nhiêu áo rét, gửi Văn-bảo giữ hộ. Giá thuê cũng rẻ, chỗ gửi giữ chắc chắn như Khổng-Minh trông nom Lun-Thiên. »

Tết đến lại lầy về, bao nhiêu quần áo rước lại đòi chỗ cho áo rét. Cái vòng luân quần ấy quay đã ngọt chực năm rồi. Mà vẫn tròn như thường! »

Giọng bạn tôi bỗng thiết tha:  
— « Đã đành họ hàng cha mẹ, thì tôi có thể lấy họ hàng cha mẹ các anh làm tạm của tôi trong mấy



ngày vậy! Chỉ còn quả tim, anh à. Nó cần phải đập thật mạnh bên cạnh một quả tim khác. Nhưng đối với tôi, vui, buồn, yêu, ghét không quá 15 phút. Vậy biết làm thế nào để yêu và được yêu quá lắm là một đêm, mà không phải mang về một mối hận?

« Chỉ có cách xuống nhà cô đầu, rồi nằm ở đấy một đêm giữa một đám người vô gia đình, gương sống như tôi! »

Hai mắt mơ màng như thảng, bạn tôi như nói với dĩ-vãng:

— « Tôi thích ăn tết ở nhà cô đầu vì một đêm kia, mừng một tết, tôi đã mục kích một tấn kịch mà người ta sẽ cho là giả-dị và cảm động nếu người ta đứng đắn một chút. »

« Tôi chưa ngủ. Từ ngoài sân, tôi thoáng nghe có tiếng si sáo đưa vào. Tôi chồm dậy, không kịp so giày bước đất, khẽ hé cửa dòm ra. »

«Bên cô, tay chấp vãi nên hương lập lờ, mỗi cô một góc sân, đang thì nhau nhìn lên trời, mà vãi từ phương. Tôi yên trí là họ lễ trời, lễ phát như người ta vẫn lễ giữa trời như vậy. »

«Nhưng tôi lấy làm lạ khi thấy cả bốn cô cùng cúi vãi, nhìn nhau rồi òa lên khóc rưng rức. »

«Tôi động mạnh cánh cửa. Các cô vội đứng hàng, một loảng sau, các cô đã cười ròn như pháo. »

« Ông có biết họ lễ ai không? Một cách giản dị và thương tâm, họ đã vọng về chỗ chôn rau cắt rốn mà lễ ông bà, cha mẹ. Vì ở đây là nhà tôi, mà cha mẹ chung là ông, bà chủ. Ở đây, làm hy sinh cho thân Dám, trước hết phải tự bỏ đi vàng và gia đình. »

«Sau giờ ấy, tôi đã được sống nhiều đêm đầy đủ, vì tôi không lễ loi nữa. Còn có người khổ gần như tôi, biết cười như tôi, nghĩa là giả dối hoàn toàn! »

Ông bạn tôi nhè ra một đồng vó hạt rưa, cười to một tiếng. Tôi không biết cho là ông cười thật hay cười giả.

Cái cười đó, là một tiếng khóc giữa cõi vui này.

TRỌNG LẠNG

# CÂU ĐỐI TẾT

DÀN TÒA ĐỐC LÝ  
Dàn đối sắc sỡ còn ép mãi  
Linh thừa ú ụ vẫn nài thêm

DÀN NHÀ HAI LẦN ÔNG NGHÈ  
Giọng luật, lời văn, hồn đã  
Pháp.  
Nụ cười, tiếng khóc, chuyện  
la tình.

DÀN CỬA MÂY TỜ NHẬT BÁO  
Nhật mới được Tàu, Tàu  
kém Nhật.  
Tàu vừa thua Nhật, Nhật  
hơn Tàu.

DÀN NHÀ TÔI  
Vớ một đờ hoa, tết đến đón  
chào tia Ánh Sáng.  
Cùng đâm gói kẹo, xuân về  
vui đọc chuyện Ngày Nay  
Bảo Trúc Sơn

# Tân Dân động

CHÍ LÂM TIÊN  
Lâm trai quyết chí... tiến,  
Công danh chớ thiết, bạc tiền đừng  
lo (1)!  
Muôn bay tiền chấp cánh cho.  
Phép tiên học đạo phải lo mới hào  
(hiệp)  
Có công «quỉ» chẳng phụ nào:  
Kiếm-quang gấp hội tiên hào ra  
tay (2).  
Mưu thâm sắp đẽ tui (3) nay.  
Có công mài kiếm có ngày...giàu (4)  
Tiên-đồng giáo khoa thư  
Thiều-Quang trích

Quái đã lâu rồi mà chưa Kiệt  
Hiệp đầu làm mấy thật là Kỳ  
Văn Xương

Kỳ hiệp múa gươm thần,  
thu lộc, thu lời, chạt bị  
chủ nhân ông họ Vũ,

Quái tiên tung phép lạ, ra  
tai ra hại, thu hồn đợ  
giả động Tân Dân.  
Nhu Ân

1.— Chờ lo tiên phi tui đã mua sách  
kiếm hiệp. 2.— Đến lúc thành tài ra tay  
tung phi kiếm trở tài đồ kiếm tiên.  
3.— Tui cần khôn.



VỢ — Giao thừa rồi, em bé bày  
giò ông bà ông vải đang há há  
vui sướng trên bàn thờ đấy.

## Rentrée des classes

**Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

*Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.*

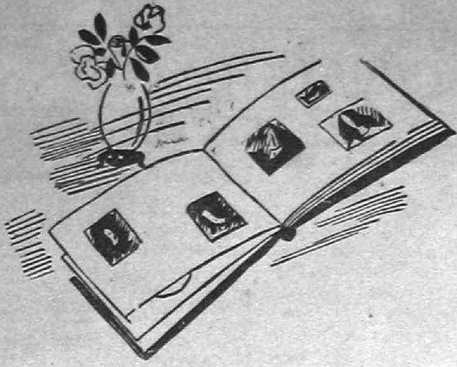
*Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :*

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . . . .	Op99
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . .	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . .	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes . . . . .	0.90
Compas s/panoptics : 15 et 4 pièces . . . . .	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage . . . . .	1.00
— plats nickelé en pochette : . . . . .	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.40

*Catalogue des articles scolaires sur demande*

**L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE**  
**HANOI — HAIPHONG**





# Tạp ảnh

TRUYỆN NGÀN của KHÁI HƯNG

**L**ý thờ ra khoan khoái, ngả lưng trên ghế nệm dài. Nàng như vừa trút được một khối nặng nề nên lên tim, lên phổi. Suốt từ sáng, nàng cứ bận có một việc bất buộc, mà nàng thấy buồn tẻ, vô vị, khó chịu, mà đã bao năm nay, tết nào nàng cũng phải ôn nhắc lại: tiếp khách.

Muốn tránh sự phiền phức ấy, Lý đã toan ngay trong năm xin phép cha mẹ già đi Phủ-Nho ăn tết với anh chị. Nhưng không hiểu sao, vẫn như mọi năm, nàng không rời khỏi Hà-nội được. Có lẽ vì nàng nghĩ đến nhiều điều bất tiện, mà điều bất tiện thứ nhất là nàng còn con gái, ngày tết bỏ nhà đi xa, sợ họ hàng, bè bạn người ta dị nghị.

Lý chau mày, tự mắng thầm: « Dị nghị! mình đã bảo không cần dự loan, sao còn sợ dị nghị? Chẳng qua chỉ tai mình đi để, do dự. Giá cứ ở lì trên Vĩnh-yên thì đã hề gì! » Vĩnh-yên là nơi Lý đổi lên làm đốc trường nữ học đã hai năm nay. Ở đấy, nàng thuê riêng một nếp nhà có gác và sống một đời tự do, độc lập, tuy vẫn rất đoan trang.

Tiếng pháo ở phố xa đưa tới, Lý cau có nhăn mặt. Nàng tự cảm thấy nàng ghét tết như ghét kẻ thù: « Ngày tết là ngày người ta làm toàn những điều điên cuồng rõ đại, ăn bánh chưng cho đau bụng, uống rượu cho mất lương tri, đổi pháo cho điếc tai và đến chơi nhà nhau để làm cho nhau bực mình! ». Ý nghĩ ấy năm nay là lần thứ ba lại lần vào tâm hồn Lý. Phải, nàng nhớ rành mạch là lần thứ ba. Vậy mới ba năm nay, nàng ghét tết? Ba năm nay nàng ghét tết mà nàng vẫn chơi tết, vẫn sắm tết, vẫn ăn bánh chưng, uống rượu, đốt pháo, tiếp khách trong mấy ngày tết: Mới hay cái gì khi đã thành thói lệ thì khó rời bỏ đến thế! Huống chi cái thói lệ ấy

lại là một cố tục lưu truyền hàng nghìn năm.

Nhưng sao bỗng dưng nàng lại ghét tết? Những điều nàng vừa viên ra chưa đủ trả lời câu hỏi ấy. Nàng ngờ rằng trong đời đàn bà tuổi gần ba mươi là cái giới hạn, đến đó người ta bắt đầu không ưa những cuộc vui âm ỹ, phiến phơ. Mẹ nàng năm nay ngoài sáu mươi tuổi rồi mà vẫn thích tết, năm năm nghĩ đến tết, vui về sắm tết ngay từ đầu tháng chạp.

Một tiếng thờ dài. Một ý buồn rầu: « Gần ba mươi tuổi!... Thì cứ tự thủ ngay rằng năm nay mình hăm chín rồi ». Nàng cố gượng nghĩ một câu khôi hài: « Hăm chín cái tết! Ăn hết biết bao nhiêu kẹo và bánh chưng! » Nàng ngồi dậy như để khỏi tư tưởng liên miên.

Trên cái bàn tròn phủ khăn vóc đỏ thêu cảnh hồng con bướm, một dĩa thủy tiên đứng trong chiếc bát lâu có, men trắng và trong như ngọc. Một làn hương thơm mát thoảng đưa qua. Lý cảm thấy như tất cả buổi đầu xuân nhẹ nhàng thấm vào tâm hồn ngây ngất. Bên bát thủy tiên, một tập ảnh dày, bìa đã cũ và bạc màu, cái giấy tờ buộc gậy sách đã sờn, tua xơ xác. Ước oải Lý với lấy, mở ra xem những bức hình đã làm cho mấy người bạn cười vui thích lúc ban chiều. Đó là những ảnh chụp thời nàng còn nhỏ.

Bây giờ ngắm lại, nàng lại cười và nghĩ thầm: « Thế này, còn ai nhận ra được mình? » Thì đến chính nàng, nàng cũng không nhận ra được nàng. Nàng lạnh lùng ngắm cô bé tí hon đầu sỏ tóc cài trực, mình mặc chiếc áo nhiều dải tha thướt, rộng lưng thùng, tay áo che kín nửa bàn tay. Một con số nét mực đã mờ biến ở một góc ảnh: 1914. Tinh thần trong mấy giây, nàng kinh ngạc nhận thấy năm ấy nàng vừa đúng sáu tuổi. « Thế mà mình

cứ tưởng đã tám, chín tuổi rồi đấy. Cô bé dầy dả, phốp pháp tề! »

Nàng lấy làm lạ rằng nàng chẳng nhớ gì về thời ấy, và cũng không rõ cái ảnh ấy chụp vào dịp nào. Lạ hơn nữa là sao không bao giờ nàng tò mò hỏi cha mẹ để biết.

« Hừ! cái tuổi sung sướng! » Lý tự nhủ thầm, nhưng cũng chẳng suy xét phân tích xem cái tuổi ấy có thực sung sướng không. Nhớ nhung, thương tiếc, yêu dấu thời đi vắng vẫn là một thói thường của người ta. Ai mà không chán ghét cái tuổi hiện tại! Huống chi tuổi hiện tại của Lý lại là cái tuổi hăm chín!

Lý mở sang trang sau. Vẫn những ảnh thời thơ ấu. Cái chụp Lý chơi trong vườn, cái chụp Lý nhảy giáy, cái chụp Lý ngồi chăm chỉ làm bài, lại cái chụp Lý ngồi trên chiếc xe đạp đề đưa vào trường giả vờ như xe đương đi. Lý có người chú thích chơi ảnh, thời ấy đương theo học trường Sĩ Hoan và cũng ở với cha mẹ Lý. Những bức ảnh ấy lâu ngày, nay đã vàng như màu: uỳnh âm mờ hóng. Có bức vì ngâm nước không được kỹ, đã bay gần hết, nét chỉ còn lơ mờ hơi rõ.

Bảng đi sáu, bảy năm nàng không chụp một cái hình nào, không rõ vì chú nàng đã đi rồi và đi làm quan vắng, hay vì ảnh của nàng dễ thất lạc mất cả. Thục ra mãi đến năm gần đây Lý mới tìm kiếm, nhặt nhanh những ảnh cũ để gián vào một tập.

Năm 1926 là năm Lý có nhiều ảnh nhất, nào ảnh chụp ở hiệu, nào ảnh các bạn chụp cho. Thời ấy Lý đương theo năm thứ tư tại trường Nữ học, và tuổi nàng vừa mười tám. Trên sáu trang nàng hiện ra, tươi sáng, hồng hào, mạnh mẽ như cái mầm hồng mập mập buổi đầu xuân...

Bỗng nàng lìm

đim nhim mắt, thờ dài. Nàng vừa nhìn thấy ảnh một trang thiếu niên chen lẫn vào giữa những hình nàng trong những khuôn giấy nhỏ, và chụp hơi vụng. Thanh cùng chụp là đôi con đi, năm ấy vừa đỗ tú tài và được nhà trường cho cái máy ảnh, nên chàng chụp hoài chụp bừa. Chàng đến ở chơi nhà chú, đi trong mấy tháng hè và có nhiên chàng dùng có em xinh đẹp làm kiểu mẫu cho cái tài nhiếp ảnh mới mẻ của chàng. Bức hình của chàng chính tay Lý chụp ra: chàng nhờ Lý đứng cho chàng ngắm rồi đưa máy ảnh cho Lý bảo chỉ việc bấm. Lý cười mãi không chụp được khiến Thanh phải chau mày nhiech nàng trẻ con. Vì thế, trong hình. Thanh có một vẻ mặt cau có, nhưng một thứ cau có nũng nịu rất có duyên.

Mỗi tình âm thầm, đau đớn ấy nay nàng nhớ lại vẫn còn làm cho lòng nàng rạo rức. Nàng đã sống những ngày khổ sở bèn một người anh họ bình thân và chỉ coi nàng như một cô em gái, dù một cô em gái xinh đẹp. Biết bao lần tiếng yêu muốn thốt ra rồi lại tan vào trong sự nhần thống. Một hôm bàn với Thanh về những tình tiết ngoài ngõ của nền luân lý Á-đông, nàng đành bạo chỉ trích sự cấm đoán và



nhân cho những cuộc tình duyên giữa hai anh em họ xa, như con cò con cẩu chẳng hạn. Nàng nói tránh ra cò cò con cẩu, kỳ thực nàng muốn tri ngấm đôi con di, Nhưng Thanh hằng hiểu gì cả, hay không muốn hiểu gì cả. Chẳng chỉ cười và kêu nàng có những ý kiến quá lạo.

Hết vụ nghi hệ hai người cách biệt nhau. Thanh vào học trường thuốc, và sáu tháng sau chàng cưới vợ. Từ đó, vết thoi lòng của Lý không sao quên được Thanh. Đó có lẽ là cái cơ khiêu nàng đã từ chối mấy đám th. thiết cầu cạnh đến hồi nàng.

Lý mở chap luôn hai trang, để bỏ qua những kỷ niệm đau đớn.

1930, năm ấy nàng bầm hai tuổi. Mặt nàng không những không kém tươi, mà ai tình được một nét buồn man mác, còn làm tăng vẻ đẹp lên bội phần. Trong bức hình nàng đứng cạnh vợ Thanh, cái nhan sắc nhanh nhẹn, thông minh của nàng lẫn át hẳn thứ nhan sắc thủy m, nhu nhược của người đàn bà đã có điềm phúc hơn nàng.

Từ năm 1932 cho tới ngày nay, số hình ảnh của nàng rất nhiều. Tưởng như sự tuổi già sắp tới, nàng cố níu thời đương xuân lại và vội vàng ghi chép lấy những ngày xanh tươi. Thời thì nàng mang đủ các lối y phục: quần Huế, Nam-kỳ, quần Khách, quần cá Mèo, Thỏ nữa. Và nàng đi khắp các nơi: biết bao kỷ niệm trên Chapa, Tam-đảo, ngoài bờ biển Đồ-son, Sầm-son, và trong Huế vào dịp nàng đi coi lễ Nam-giao.

Nhưng Lý buồn rầu nhận thấy rằng thời gian đã bắt đầu, — tuy chưa rõ rệt, — vạch dấu vết trên vầng trán sáng rộng, trên đôi má hồng tươi. Thời gian, nàng đã cố vui vẻ và không lo nghĩ để quên nó đi, để chống lại nó, nhưng vô ích, nó cứ tiến, thông thả, nhưng đều đều chắc chắn. Tình xưa của nàng đã mất, nhường chỗ cho một tình tình man mác liệt hơn nhiều: sự già. Trong khoảng ba,

hơn năm, nếu nàng còn nhớ tới mỗi tình tuyệt vọng của nàng, là chỉ để thăm trách mình trẻ con, lãng mạn, vô lý, đã vì nó mà tự phá hoại tương lai.

Tới năm 1934, Lý đã theo thời trang mà đổi mặc y phục kiểu mới. Trong một bức hình nàng cùng chụp với các bạn đồng nghiệp bên nam giới, nàng cười hở rộng hai hàm răng ngà mới cạo. Cái cười vẫn có duyên tuy ngược ngạnh và không còn thảng thản như xưa. Đứng bên cạnh nàng là một ông giáo trẻ kém nàng đến hai ba tuổi. Người ấy yêu nàng một cách ngây thơ và chân thật, song nhút nhát chưa dám thủ thực ái tình với nàng. Nàng cũng biết thế và chỉ đợi bạn ngộ lời xin cưới là bằng lòng ngay, vì đối với người ấy, nàng rất có cảm tình. Nhưng người kia không bao giờ dám...

Năm sau, Lý dời đi Vinh-yên, và hình ảnh ông giáo trẻ tuổi dần dần phai nhạt trong ký ức nàng.

Lý thờ dài gặp mệnh tập ảnh, ném xuống ghế nệm. Một tấm hình chụp bán thân in trong vành trăng khuyết, rơi ra ngoài. Lý cầm lấy ngắm nghía rồi nghiêng rắng xé nát ra. Bướn sáng hôm nay mấy người bạn cùng đi với vợ đến chúc tết nàng. Một người trong bọn trở ảnh ấy nói: « Sao chị Lý không xoay cái hình trăng bán nguyệt lại cho thành trăng thượng tuần. Đặt thế này ra trăng hạ tuần mất, trông không đẹp ».

Câu nói thẳng thắn và tự nhiên không có ý nghĩa sâu xa gì, nhưng Lý vốn hay ngờ vực, lại sẵn bị một định kiến ám ảnh nên tưởng người kia mỉa mai mỉa tuổi mình đã xế về hạ tuần.

Nhận thấy sự cẩu kính của mình vô lý, nàng cúi xuống nhặt hết những mảnh vụn của bức hình, rồi đứng dậy mở cửa sổ vút ra ngoài đường. Một luồng gió mạnh đã cướp những mảnh kỷ niệm ấy để ném tận mắt vào nơi đêm tối.

Xa xa, tiếng pháo đã bắt đầu ngày mừng hai tết.

Khái-Huân

# CUỘC THI LỚN của Số Mùa Xuân

NĂM cuộc thi để các bạn đọc mua vui trong các ngày xuân:

- 1) Gọi tên các hình vẽ trong bảng vẽ chữ H. Nói đúng cả thì được 30 điểm.
  - 2) Điền những tiếng thiếu vào một bài thơ, theo ô chữ, 15 điểm.
  - 3) Tìm chữ ô theo hình vẽ, 20 điểm
  - 4) Bê lỗi trong một bức tranh, 20 điểm.
  - 5) Xếp các hình vẽ trong một bức tranh, 15 điểm.
- Cộng tất cả năm cuộc thi là 100 điểm.

Người nào đúng được cả năm cuộc một cách đầy đủ (100 điểm) sẽ được giải thưởng nhất. Người kém hơn sẽ được từ giải nhì trở đi, v.v.v. (Nếu không đúng được cả 100 điểm thì người được giải nhất là người được nhiều điểm nhất). Người dự thi phải gửi về tòa báo những câu trả lời trong phong bì riêng, ngoài đề: *Dự thi số Mùa Xuân*. Phải đề rõ tên và chỗ ở.

Cần nhất là phải gửi đúng theo cái phiếu dự thi đính ở trang 33.

Không đủ những điều kiện trên, sẽ coi là không hợp lệ.  
Đến 1er Mars là hết hạn.  
Trong số báo ngày 13 Mars sẽ tuyên bố kết quả.

## 10 GIẢI THƯỞNG

**Giải nhất:** 10p., một cuốn « Gió đầu mùa » in giấy riêng, giá 4p. có chữ ký của tác giả và 1 năm báo Ngày Nay.

**Giải nhì:** 8p., với hai cuốn sách hiện có của nhà xuất bản Đời Nay, và 1 năm báo Ngày Nay.

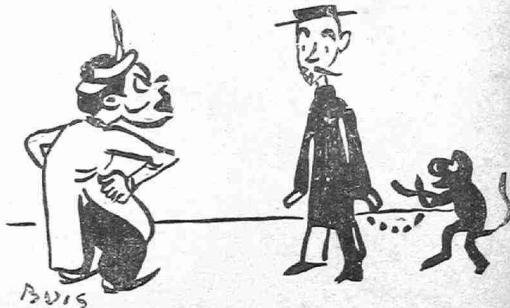
**Giải ba:** 4p., hai cuốn sách Đời Nay, và sáu tháng Ngày Nay.

**Giải tư:** Hai cuốn sách hiện có của Đời Nay, một bức ảnh nửa người 18x24 của hiệu Photo tạc và 6 tháng Ngày Nay.

**Giải năm:** Ba cuốn sách của Đời Nay và nửa năm báo Ngày Nay.

**Giải sáu đến giải mười:** Một cuốn sách của Đời Nay, một cái phiếu trừ 10p. để may quần áo rét, một phiếu trừ 6p. để may quần áo nực của hiệu may La Ligne tặng.

N. N.



## KIÊNG

VỢ — Khi ơi là khi, năm mới sao lại giặt con « ấy » về nhà thế ?  
CHÔNG, (ngơ ngác) — Con nào ?  
VỢ — Con « ấy » chứ còn con nào nữa, khi ơi là khi !

## TRƯỜNG TRUNG-HỌC

# GIA LONG

Phố Julien Blanc, Hanoi

vẫn luôn luôn săn sóc về khoa sư-phạm. Vừa rồi nhân có phòng xiếc qua Hanoi, nhà trường bèn lợi dụng một nơi có nhiều sức vật lạ giăng cho học sinh một bài về Động-vật-học. (Ảnh bên chụp đứng trước chuồng voi lư giáo-sư Nguyễn-Lương-Ngọc, sau khi chỉ dẫn cho học trò xong trước giờ lất cả học sinh của trường được dự buổi xiếc đặc biệt không phải trả tiền).

Về phương diện chuyên môn, nhà trường có ban giáo-sư lão-lạc đã hết sức tận-tụy với nghề. Nên năm nào học sinh trong các kỳ thi vẫn đỗ rất nhiều. Xem ngay về kỳ thi bằng Cao-dẳng Tiểu-học Pháp-Việt kỳ Septembre 1937 thì rõ: số thí sinh tới ngót 400, số trúng tuyển cả các trường công tư Bắc-Kỳ có 37 người mà riêng trường Gia-Long đã chiếm được 11, thì đã hĩa kết quả về khoa sư-phạm của nhà trường rực rỡ tới bậc nào.





# BẢNG VẼ CHỮ H

CUỘC THI THƯ NHẤT  
(30 điểm)

**C**ÁC bạn đọc hãy coi cái bảng vẽ ngay cạnh đây. Thoạt đầu, các bạn chỉ thấy lộn xộn những hình vẽ người, đồ dùng, súc vật. Tất cả những hình đó đều để lưng tung, như không có liên lạc gì hết cả.

Chính cái bảng vẽ đó là đầu đề cho cuộc thi thư nhất. Tất cả tên những đồ vật hay người vẽ trong bảng đều bắt đầu bằng chữ H. (1) Ví dụ như: hai, hoa, hôn, v.v.

Một vài đồ vật để gần nhau, một vài cảnh vẽ, đều có thể gọi cho ta những công việc cũng bắt đầu bằng chữ H.

Các bạn dự thi xin gửi về tòa báo cái bảng kẻ tất cả những tiếng bắt đầu bằng chữ H mà các bạn tìm được trong bảng vẽ.

Ban nào gửi cái bảng kẻ đầy đủ nhất, hay không có, cái bảng kẻ nhiều tiếng nhất có vẽ trong hình này, sẽ được 30 điểm (2). Những bảng kẻ ít hơn sẽ cứ theo thứ tự mà tính điểm trên dưới.

**C**ÁI bảng vẽ này lại còn là một cuộc giải trí rất vui cho các bạn trong ngày xuân nữa.

Có thể chơi từ hai người trở lên, cho đến 3, 4 người cũng được. Các bạn cứ lần lượt nói tên các hình vẽ; đến lượt, người nào không nói được sẽ coi là thua. (Mỗi hình vẽ chỉ được gọi tên một lần trừ khi có thể tìm được những tiếng nào khác cũng bắt đầu bằng chữ H.)

1) Năm nay là năm «Thần», nên tất cả các hình vẽ đều bắt đầu bằng chữ H.

2) Xin chú ý rằng mỗi tiếng là mỗi tiếng cho một điểm, và bảng vẽ chỉ có 30 tiếng đầu.

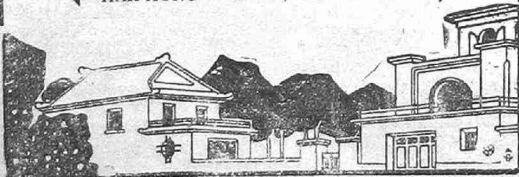
# NGÀY XUÂN GIẢI TRÍ



## PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHỰ (Kiến-trúc-sư)

◀ HANOI — n° 61, Rue de Takou ▶  
▶ HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal ◀



Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** + Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Áo rét, manteau, pardessus, cape  
nhiều kiểu tới tận 1937.

# GIÁC MÔNG...

(CUỘC THI THỨ HAI: 15 điểm)

**G** IÁC MÔNG ĐÊM XUÂN » là một bài thơ lục bát rất hay ho, làm trong một đêm xuân và trong giấc mộng. Có lẽ vì thế mà lúc tỉnh dậy, tác giả đánh rìi mất một ít tiếng, lúc chép lại phải để chống nhiều chỗ lưư các bạn thấy dưới đây. Những tiếng rơi ấy tình cờ rơi vào một bản ô chữ NGÀY NAY. Chúng tôi liền giấu chữ đi chỉ để ô không và thách các bạn tìm ra được.

Muốn giúp các bạn đỡ khó nhọc, những tiếng thiếu trong thơ kia phải xếp ở những hàng ó nào và xếp theo chiều dọc hay chiều ngang, chúng tôi đều chỉ dẫn. (D. xin hiểu là dọc và Ng. là ngang). Các tiếng tìm được, nếu xếp lọt trong ô chữ và giao được với nhau theo lệ thường, mới là những tiếng đúng.

**LỜI DẶN:** Những tiếng trong bản ô này đều đánh đúng 5 dấu quốc ngữ, trừ những tiếng trắc có dấu sắc như: bác, ich, ít, kiếp, v. v. không đánh dấu sắc cũng không sao.

LÊTA

1	2	3	4	5	6	7	8
9				10			
11			12			13	
		14		15			
16	17					18	19
20				21			
22		23	24			25	
		26		27	28		29
30							

THƠ RĂNG:

## GIÁC MÔNG ĐÊM XUÂN

- Đêm xuân cơn gió... (1 Ng.)
- Ấm êm thoi tới trong phòng êm ru.
- Lòng thơ như gió... (11 Ng.)
- Mơ màng bên ngọn đèn... (26 D.) cạnh trường
- Bay lên tận giải... (16 Ng.)
- Là nơi à Chức vẫn thường tái thân.
- Bởi người yên dẫu... (30 Ng.)
- Một năm chỉ được một lần gặp nhau.
- Tình oan... (22 Ng.) cảnh âu sầu
- Mà... (24 D.) Trời vẫn cơ cầu làm nợ
- Vậy nhân trong lúc năm mơ
- Lên thăm xem à bây giờ ra sao?
- Trưởng... (23 Ng.) nếu gặp hoa đào
- Liệu bề khuyên giải chút nào được chàng.
- Không ngờ, qua cửa nàng Trăng,

The illustrations include: 1. A man thinking; 2. A man in a suit; 3. A man with a topknot; 4. A close-up of a hand; 5. A man with a clock; 6. A man with a basket; 7. A man with a large object; 8. A man with a speech bubble; 9. A man with a speech bubble; 10. A man with a speech bubble; 11. A man with a speech bubble; 12. A man with a speech bubble; 13. A man with a speech bubble; 14. A man with a speech bubble; 15. A man with a speech bubble; 16. A man with a speech bubble; 17. A man with a speech bubble; 18. A man with a speech bubble; 19. A man with a speech bubble; 20. A man with a speech bubble; 21. A man with a speech bubble; 22. A man with a speech bubble; 23. A man with a speech bubble; 24. A man with a speech bubble; 25. A man with a speech bubble; 26. A man with a speech bubble; 27. A man with a speech bubble; 28. A man with a speech bubble; 29. A man with a speech bubble; 30. A man with a speech bubble.

NGANG

# C H I U

CUỘC THI THỨ

Trên đây là một bản ô chữ. Nhưng những câu chú thích không bằng lời, mà lại

Mlle Quy, Tốt-nghiệp Khoa-học Đầm-trang tại Paris, trông nom về massage, manucure, maquillage, giúp các bạn rất vừa ý.

## SỬA RĂNG ĐẸP, VÚ NỮ

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp.

Tóc dài, nhuộm tóc đen, hương và bạch-kim, tóc rung, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chứng cá (khôì nhân, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp. Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, se, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nú vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hạt cơm, răng trắng, nẻ da 0p50, 1p, một hộp. Trị da rần, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi xanh tóc 2p, 3p, một hộp. Mũi phàn, mũi da lỵ dăm rất bọp. Dép, dao, kéo, Massocin 18p. mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 2p00, máy uốn lông mi 0p90. Rủi đủ đồ sửa tóc.

MỸ VIỆN AMY — 26, Phố hàng Than, Hanoi





# ... ĐÊM XUÂN

Bỗng nghe mấy điệu nhịp nhàng trúc... (25 Ng.)  
 Hằng Nga xuống tận thêm huê  
 ... (2 D.) mình mời mọc - hết bô từ mới!  
 Nàng rằng: « Hỡi bạn trần gian  
 « Ghế chơi thăm chốn Quảng - hàn mỗ nao!  
 « Ở đây... (17 D.) tia lều đào  
 « Tháng năm... (5 D.) hấp ngọt ng o hương say.  
 « Chén tiên... (9 Ng.) cạn rồi đây  
 « Đường hoa đón khách tháng này... (12 D.) đang.  
 « Chẳng hơn ở chốn lao lung  
 « Tháng năm... (1 D.) trong vòng trần ai.  
 « Lòng không biết sự thành bại  
 « Tâm không thoát khỏi ngục tri tối... (6 D.)  
 « Mau mau phá vỡ gông cùm  
 « Ở đây vui về cuộc xum họp dài.»  
 Giọng trong như nước giã thời  
 Ngọt đậm như quả... (10 Ng.) tâm đường.  
 Nghe qua mắt rọi can trờ đung  
 Lòng như... (15 D.) thờ tài hương nhiệm màu.  
 Say sưa quên Á Chức sĩa  
 Quê tình... (26 Ng.) mặc dầu thờ than.  
 Đước vào : Một côi... (7 D.) bàn !  
 Hương bay, phượng múa, điện đàn mê li.  
 Dĩa dâng một... (13 Ng.) tiên ti  
 Tiến lên ba bước đoạn qui... (14 Ng.) hương  
 Trong lầu đèn sáng lạ như đưng  
 Ở đầu hiên xuống trăm nàng... (8 D.),  
 Bên vai mang... (20 Ng.) hoa sen  
 Theo đàn... (21 Ng.) tấu đước lên thêm ngà  
 Cùng ca mấy khúc tiền ca  
 Tiếng cao... (27 D.) cá điệu to trong đàn  
 Hằng Nga về mặt hân hoan  
 Một nhìn chán chửa muôn vạn tình yêu  
 Lả lơi thay dáng lệ kiều !  
 Khiến cho khách lạ nửa chiến như si.  
 Song chàng tỉnh... (19 D.) như mi  
 Sợng sùng còn đứng... (29 Ng.) chề giầy lã  
 Nàng bên truyền gọi trong lầu  
 Mân đảo rủ cánh muôn màu hoa trời  
 Du dương tiếng nói trong cười :  
 « Mấy khi được khách vào chơi cung Thượng,  
 « Ân kia Bồng Linh coi nhường  
 « Tinh kia đáng báu hơn vàng song Ngàn  
 Tinh nhân mà cũng... (3 D.)  
 « Lên đây đem cả lòng xuân lên cùng!  
 Đặt diu vào chốn loan phòng  
 Bồng đầu cơn gió trong lòng... (11 Ng.)  
 Trông ra chỉ thấy đèn... (26 D.)  
 Lỏ lỏi chiếu quầng tù mù bên chân  
 Nào đâu là cuộc... (4 D.) ... ?  
 Nào đâu mỹ nữ cung tần thiên tiên?  
 Ó... (5 D.) là truyện hảo huyền  
 Đề cho... (18 D.) nào... (18 D.) phiền vì ai ?  
 Đêm xuân chớp nhật đóng dài  
 Bồn bệ lộng tiếng... (28 D. chữ tắt) ngậm sâu !

LÊTA chép lại

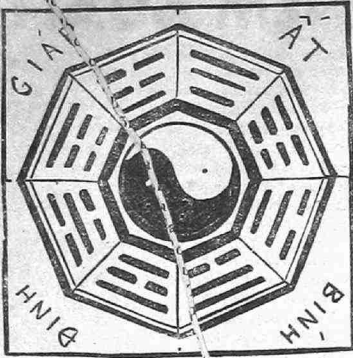
## Ô V Ì

ĐOC

THỨ BA : 20 điểm  
 ... mà lại bằng hình vẽ. Các bạn đoán ý nghĩa bức vẽ sẽ có thể tìm được chữ đúng.

**Hiệu cơm Tây :**  
**JOSEPH**  
 ngày nào cũng có các món ăn ngon .

Hiện giờ ở 41, phố Cửa Đông gần cầu (Avenue Général Bichot), Hanoi



# T Á M Q U Ế

Bảng bói có bốn cửa : Giáp, Ất, Bình, Đỉnh, tám quẻ : Cấn, Khảm, Cấn Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài và bốn mươi câu bói.

Mỗi quẻ có 4 cửa, tức 4 câu trả lời, vị chi 32 câu trả lời trong 8 quẻ, 32 câu trả lời ấy sẽ biến hóa thành 160 câu cho 40 câu bói (mỗi câu có 4 câu trả lời).

Thế mới biết lẽ âm dương biến hóa vô cùng.

## CÁCH BÓI

Muốn bói chỉ việc thấp một nén hương hay một điều thuốc là thơm cũng được. Rồi nhắm mắt, tâm làm niệm niệm chọc ngón tay hay bút chì nhọn vào cái hình bát quái. Lọt cửa nào, trong bốn cửa thì cứ theo đấy mà suy ra sẽ có câu trả lời rất đúng và linh ứng như thần.

Thi dụ bói câu thứ nhất « Tôi có nên trảng số mười vạn không ? » Vào đúng cửa Giáp. Cửa ấy sẽ đưa tới quẻ Khảm và quẻ Khảm sẽ dạy rằng : « Đê làm gì, đó mới là điều nên biết ».

Nhị-Linh Cốc tử

SỐ	NHỮNG CÂU BÓI	GIÁP	ẤT	BÌNH	ĐỈNH
1	Tôi có nên trảng số mười vạn không ?	Khảm	Ly	Cấn	Đoài
2	Tôi có sống lâu không ?	Khảm	Tốn	Ly	Khôn
3	Vợ tôi có đẹp không ?	Chấn	Tốn	Khôn	Khôn
4	Vợ tôi có hay tin nhảm không ?	Cấn	Khôn	Cấn	Khôn
5	Chồng tôi có sẽ về nhà không ?	Cấn	Khôn	Cấn	Khảm
6	Vị hôn phu của tôi yêu tôi vì tôi hay vì tiền của tôi	Đoài	Cấn	Chấn	Tốn
7	Tôi có nên theo nghề vẽ nữa không ?	Khảm	Ly	Cấn	khôn
8	Bạn tôi có thành thực với tôi không ?	Cấn	Đoài	Cấn	Tốn
9	Chủ nợ tôi có để tôi yên không ?	Cấn	Đoài	Cấn	khôn
10	Tôi có duyên không ?	Cấn	Khôn	Cấn	Khôn
11	Cái ô tô thứ nhất của tôi bao giờ có ?	Tốn	Cấn	Khảm	Tốn
12	Tôi có nên uống thuốc để cầu được mạnh khỏe không ?	Cấn	Ly	Đoài	Khôn
13	Tôi có nhiều kẻ thù không ?	Cấn	Cấn	Khảm	Khảm
14	Tôi có may mắn về cờ bạc không ?	Ly	Khảm	Khảm	Chấn
15	Tôi uống rượu nhiều có nguy hiểm không ?	Cấn	Khảm	Tốn	Ly
16	Tôi không kiêng hóm mùng một tết liêu có việc gì không ?	Khôn	Chấn	Tốn	Ly
17	Năm Dần tôi có sẽ sung sướng hơn năm Sửu không ?	Cấn	Đoài	Đoài	Đoài
18	Bao giờ tôi lậu được nhà ?	Khôn	Cấn	Khảm	Cấn
19	Tôi có tốt không ?	Khôn	Cấn	Cấn	Cấn
20	Di ghê tôi có sống lâu không ?	Cấn	Khôn	Tốn	Khôn
21	Mẹ vợ tôi (mẹ chồng tôi) có xui xiêm vợ tôi (chồng tôi) hành hạ vợ tôi không ?	Cấn	Cấn	Tốn	Khôn
22	Tôi có số giàu không ?	Khảm	Đoài	Cấn	Cấn
23	Tinh nhân tôi có mua cho tôi cái áo đẹp mà tôi ưng không ?	Ly	Cấn	Tốn	Đoài
24	Tôi đi ăn cỗ cưới liêu có việc gì không ?	Cấn	Chấn	Tốn	Ly
25	Tôi có trốn được thuế thân không ?	Ly	Khảm	Cấn	Cấn
26	Tôi làm thế nào để được sung sướng ?	Tốn	Cấn	Ly	Cấn
27	Sang năm Dần tôi có được phạm hàm không ?	Khảm	Cấn	Đoài	Khôn
28	Sang năm Dần tôi có về hưu không ?	Cấn	Cấn	Tốn	Khôn
29	Trung Nhật chiến tranh có ảnh hưởng gì đến tôi không ?	Cấn	Cấn	Cấn	Cấn
30	Tôi có được tự do không ?	Khảm	Khảm	Cấn	Cấn
31	Tiền vứt lại tôi có nên mong cả hai không ?	Đoài	Tốn	Cấn	Khôn
32	Người ta có thấy tôi đẹp không ?	Chấn	Cấn	Khôn	Khôn
33	Tôi có nên nụng nịu với người yêu không ?	Khảm	Chấn	Cấn	Khôn
34	Năm nay tôi có con không ?	Cấn	Cấn	Tốn	Khôn
35	Năm nay tôi có đỗ không ?	Tốn	Đoài	Tốn	Đoài
36	Tôi sắp có vợ chưa ?	Ly	Cấn	Tốn	khôn
37	Tôi có bị lợi dụng không ?	Tốn	Chấn	Tốn	Khảm
38	Tôi có nổi tiếng không ?	Ly	Tốn	khôn	Cấn
39	Tôi có được về số mùa xuân không ?	Cấn	Tốn	Tốn	Chấn
40	Tờ báo mà tôi yêu có sống lâu không ?	Tốn	Đoài	Khôn	Tốn

Quẻ CẤN	Quẻ CẤN	Quẻ TỐN	Quẻ KHÔN
Giáp — Hỏi thầy thuốc. Ất — Sắp có đây. Bình — Ngủ lắm ! Đỉnh — Nhà tranh với tấm lòng vàng.	Giáp — Có hay không là ở mình. Ất — Soi gương ngắm kỹ lại mặt, sẽ biết. Bình — Không nên, nếu chỉ muốn làm văn sĩ. Đỉnh — Có nhưng năm sáu mươi năm nữa.	Giáp — Đừng lo ! Ất — Mong à ? Được lắm ! Bình — Không, nếu không làm gì. Đỉnh — Hỏi làm gì, rồi sẽ biết.	Giáp — Có nhiên không. Ất — Đến năm năm mươi tuổi sẽ biết. Bình — Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh. Đỉnh — Có. Thế mới chết chứ !
Quẻ KHẨM	Quẻ CHẤN	Quẻ LY	Quẻ ĐOÀI
Giáp — Đê làm gì, đó mới là điều nên biết. Ất — Không, thế mới chết chứ. Bình — Không bao giờ, vì không cần có. Đỉnh — Cậy mình tài mình đẹp thì có khi.	Giáp — Đẹp mà lại khỏe là một điều đáng sợ. Ất — Không, nếu là phụ nữ. Bình — Vì cô đấy. Đỉnh — Thua được là sự thường.	Giáp — Đừng mong ! Ất — Thô mà còn phải bói ! Bình — Có điều đó thì được hẳn. Đỉnh — Việc quái gì.	Giáp — Cả hai Ất — Có. Cứ tin là được. Bình — Chỉ cần vận động. Đỉnh — Khi nào trời cũng chiều người.



# HÒN ĐẤT

của NG-TIÊN-LỢI

« Sống về mà mà, chứ ai sống về cả bát cơm ».  
« Hòn nhau vì hòn đất ».

(Châm ngôn cũ)

**N** GÀY từ ngày tết dù ai bán đến đâu cũng được nghĩ ngợi để hưởng những phút xuân đầm ấm Cũng có người nhào vữa, cũng có người nhào lấm. Người nhào lấm thừa thì giờ mà muốn giết « nó » cho đỡ buồn, thì họ đánh bạc, uống rượu, chơi bời.

Những lối chơi ấy nhảm rồi, theo ý tôi. Vậy năm nay tôi xin hiến một lối giết thì giờ là đi tìm đất mà để mà ngó hầu hưởng phú, quý thọ, Khang, ninh ; « nhỡ ra » có nhiều người chơi lối này thì thật là nhà tôi cũng có đất vì đã « phát minh » ra một lối chơi... tôi tâm ! Mong rằng hải-nội nam-nữ quân-tử nên để ý.

Con người ta ở đời hỏi tự dân mà ra ? Tự hòn đất vậy ; đất sinh ra người ta rồi người ta chết lại hoãn là đất. Thế mới có địa-lý. Mà địa-lý thì người Ta và người Tàu thích lắm. Chả có thể hề thấy ai làm nên khanh tướng gì đã có người nói : « Hòn đất đã xoay », « Hồn ta được mà ».

Và những câu « Sống về mà về mà chứ ai sống về cả bát cơm ». « Thứ nhất dương cơ thứ nhì mồ mồ ». Thế thì địa-lý có liên lạc với người ta làm làm và... vãn vãn.

Chánh địa-lý nước ta là cụ Tả. Đã công trình để mà cho lái heo. Cho nên con học sách chẳng theo mà nói năng thật đủ điều quá sách. Ấy gọi là có mấy lời bực bực, tố ra rằng hòn đất bách... không chơi ! Cõi như cái thì dụ trên thì địa-lý rất... thiết-thực !

Giờ tôi nói đến điều cốt yếu. Đất có muôn hình vạn trạng nhưng nhà địa-lý chỉ kể có 5 kiểu đất khuôn mẫu : Mộc-tính, Hỏa-tính, Thổ-tính, Kim-tính và Thủy-tính.

Bắt đầu từ 1er Janvier 1938 :

DOCTEUR

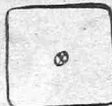
## CAO-XUÂN-CẨM

chuyên trị bệnh Hoa-Liêu và Nội-thương sẽ dọn lại số 153 Đường Cầu, Cửa Đông (153 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

## CÁC KIỂU ĐẤT



**Thô-tính** là miếng đất hình vuông giống như cái bánh chưng. Huyết ở giữa. Ai tâng được kiểu

đất này thì ăn bánh chưng hay xân miếng giũa. Phát cho con cháu lam đến... nghi-niên. Nhưng chỗ huyết ấy mờ lấm. Mà mờ lấm thuộc chi lợi cầm tinh con lợn, vậy đừng ra tranh cử, đỡ tốn tiền.



**Mộc-tính** là miếng đất hình dài như kiểu cây nêu. Phát cho con cháu tự nhiên lên cao lấm nhưng chỉ nhát thời và về sau sẽ bị hạ.



**Hỏa-tính** là miếng đất hình nhọn như ngọn lửa hay cái dùi. Đất này phát không được giàu. Mà rồi nghèo cũng có, vì « một lỗ cắm dùi không có, tôn đất ném chỗ thì không » là cảnh nghèo. Đất Hỏa-tính rất đặc lực cho đất Thổ-tính vì ngọn lửa nhọn làm chín bánh chưng vuông.



**Kim-tính**, miếng đất hình tròn như khoanh giò hạt lựu hay như đồng bạc, phát giàu có to lớn, có thể danh tiếng lẫy lừng vì có tiền nhiều, xoay sở gì mà chẳng trôi. Nhưng đồng tiền có hai mặt, phải liệu chừng không có phen đến sấp ngửa.



**Thủy-tính** là kiểu đất chỗ lồi ra chỗ lõm vào như

cờ bay trước gió, như kim khánh hay như chiếc thẻ ngói viên. Có khi phát toàn ngổ ngĩnh. Vì có mềm lấm, gió ngã nào cũng theo được. Nhưng phải liệu mới được, nếu cờ mà rũ ấy là lúc hết đất.

(Xem tiếp trang sau)



(MƯỜI NÓI)

Gặp xuân, ta giữ xuân chơi.  
Câu thơ chén rượu là nơi đi về.  
Hết xuân, cạn chén, xuân về,  
Ngbin thu nét mực thơ để vãn xuân!

Xuân ơi, xuân hỡi !  
Vãng xuân lâu, ta vẫn đợi, chờ.  
Trái bao nhiêu ngày tháng, hạ, thu, đông,  
Ròng rã nỗi nhớ nhung, xuân có biết ?

Khử tuế xuân qui, sầu cừu biệt :  
去歲春歸誰別  
Kim niên xuân đáo, khách tương phùng.  
今年春到慶相逢  
Gặp ta nay, xuân chớ lạ lung,  
Tóc có khác, trong lòng ta chẳng khác.

Kề từ thừa biết xuân bốn chín năm về trước,  
Vãn rượu thơ, non nước thú làm vui.  
Đền xuân nay ta tuổi đã năm mươi!

Tính trăm tuổi đời người, ta có nửa.  
Còn sau nữa, lại bao nhiêu xuân nữa,  
Mặc trời cho, ta chứa bồi làm chi.  
Sầu rượu dào, Xuân uống với ta đi,  
Chỗ quen biết, kể gì ai chủ, khách.  
Thiên cô vị oán song Lý Bạch.

千古未聞双李白  
Nhất niên hà đắc lưỡng Đổng Quán.  
一年何得兩東君

Đầu trăm năm gặp gỡ đủ trăm lần,  
Thơ với rượu, cùng Xuân ta cứ thể.  
Ngoài trăm tuổi, vãng ta trần thế,  
Xuân nhớ ta, chưa để biết đâu tìm.  
Cùng nhau, nay hãy uống thêm.

## VUI XUÂN

Tin xuân đến ngon cây đào,  
Bảo cho hoa biết ra chào chúa xuân.

Mỗi năm xuân đến mỗi lần,  
Thiều quang chín chục xoay vãn chẳng sai.  
Ngày xuân còn mãi không thối,  
Tuổi xuân ai để xanh rồi lại xanh ?  
Đường mây những khách công danh.  
Mây tâu cụ lớn thay hình thanh niên.  
Thành sầu mấy á Khâm-thiên.  
Èn canh dẫn lối con thuyền Tâm-dương.  
Làng vãn chúng bạn vãn chương.  
Bút hoa ân tuyết, hơi sương mái dầm.

Tiền thư ai dỏ tựa lâu,  
Thơ đào chưa vịnh, mai hầu bầy.  
Trời xanh, trời cũng khi « giá »,  
Xuân xanh, xanh mãi đâu mà, hỡi ai ?  
Gặp xuân ta hãy làm vui,  
Kéo nây xuân đến, kéo mai xuân về.

Vui xuân, rượu uống thơ để.

## BÃ THẤY XUÂN VẺ

Bã thấy xuân về với gió đông,  
Vời trên màu mà gái chưa chồng.  
Bên hiên hàng xóm, có hàng xóm  
Ngước mắt nhìn trời, đôi mắt trong.

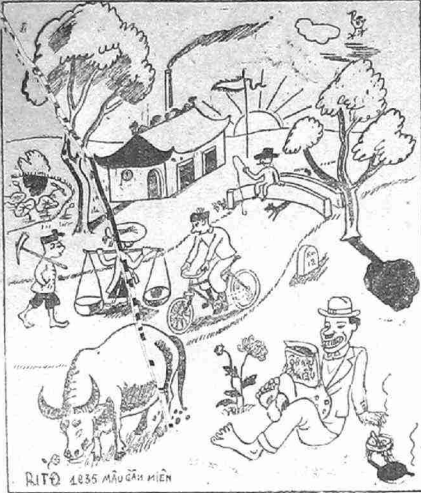
Từng đàn con trẻ chạy xun xoe.  
Mưa tạnh, trời quang, nắng mới hoe.  
Lá nõn, ngành non ai trắng bạc ?  
Gió về từng trận, gió bay đi !

Thong thả, dân-gian nghĩ việc đồng,  
Lúa thì con gái mượt như nhung.  
Bầy vườn hoa bưởi hoa cam rụng,  
Ngào ngạt hương bay, bướm vờ vòng.

Trên đường cát mịn, một đôi cò.  
Yếm đỏ, khăn thâm, trầy bụi chầu.  
Gậy trúc giắt bả giá tóc bạc,  
Lần lần trắng-hạt, niệm nam-về.

NGUYỄN BÌNH

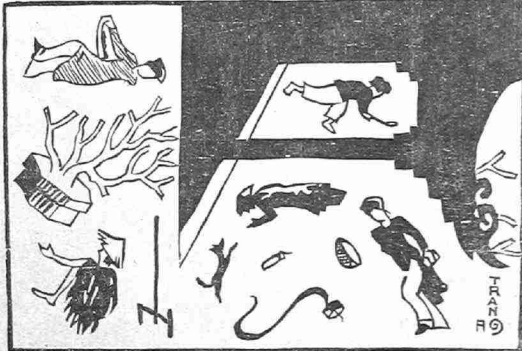
CUỘC THI THỨ TƯ: 20 điểm



Các bạn hãy ngắm cái tranh vẽ ngay đây: đó là một bức vẽ của một nhà họa sĩ quá... đáng trí. Cho nên ông ta đã vẽ nhiều cái trái ngược và nhảm lẫn rất buồn cười.

Các bạn thử bẻ hết các lỗi của bức tranh này xem.

CUỘC THI THỨ NĂM: 15 điểm



Xếp những hình lộn xộn trên đây cho thành một bức tranh có nghĩa vẽ: « Ngày xuân đi lễ ».

NĂM MỚI...

Chúc tết mừng tuổi nhau, ngoài mứt bánh, không cóc hên **Rượu Thuốc Hiệu Bàn Tay** cũng vô vị.

NGÀY THƯỜNG...

Muốn được ngon ăn và ngủ kỹ nên nhớ đến chén **Rượu Thuốc Hiệu Bàn Tay** thì mới thú.

Ve lớn . . . . . 0\$60  
Ve nhỏ . . . . . 0\$35

**LỢI SINH BƯỞNG**  
Gần chợ Tân - Định Saigon

# HÒN ĐẤT

(Tiếp theo trang trên)

Tiền thê tôi tìm được vài kiểu đất sẵn xin hiến các ngài nào thích dùng:



Kiểu đất này trông như cái lưỡi, phát ghê lắm. Huyết ở đầu tức đầu lưỡi. Ăn nhiều miếng ngon nhưng nói thì vương không được.



Kiểu này hình con lóm, huyết ở gần trên đầu phát phật phật quý, danh tiếng lẫy lừng.

Long mạch chạy từng khúc, từng đoạn. Có điều hơi nguy hiểm, đáng lo là nếu long mạch... đứt khúc.



Kiểu này như hình cái pháo, huyết ở dưới cùng; phát phú và phát công danh lẫy lừng... lúc vui mừng.

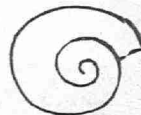


Kiểu này na ná củ thủy tiên phát về nóng, nhưng còn chậm lắm. Cũng có phát quan và có lẽ phát cả mẽ đày nữa.



Kiểu này tựa tựa cái mõ. Có lẽ không phát gì cả, vì « rộng » lắm. Bởi không phát gì nên chán đời.

đám ra... tu.  
Hai kiểu đặc biệt



Kiểu này gọi là kiểu *loa cư gia nội* nghĩa con ốc ở trong vỏ. Dân quê rất hay nhầm

vàng phải kiểu này mà nghèo nàn lắm, làm không đủ ăn, nợ như tờ đĩa. Mắc phải kiểu đất này khó thoát lảm, nên không biết bao giờ cho dân quê thoát nợ (vì bao giờ cho con ốc tự bỏ vỏ ra, trừ khi chết.)



Kiểu này ở phủ Toàn Quyền. Long mạch chạy từ sông Hồng Hà vào Hồ Tây. Thành thoáng long mạch đổi lối đi cho nên mỗi bận đổi lối lại có ông tham đổi

chỗ. Chứng cứ: ông Tham Lăng về Huế. Kiểu này ở đồng bắc thành phố.

**Đồng-bắc** nghe lơ lơ ra đồng bạc. Cho nên năm vừa rồi long mạch hút các đồng bạc về. Vậy cho nên có cuộc chợ phiên ở Bách Thú giúp dân bị lụt, theo lẽ tự nhiên thì rất nên thưởng bội-tinh, kim-khánh, mẽ-day hay tương-lục, hay nhiều-nam cho người nào đã phát minh lấy chỗ vườn Bách Thú làm chợ phiên.

Nguyễn-Tiến-Lợi



— Con lễ bà đi, để bà phủ hộ cho được « hay ăn chóng lớn ».  
— Thế sao có quả mứt từ sáng con xin mẹ, mẹ không cho ăn!

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

## NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỞNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

**BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON**

Nº 66 Rue Richaud.

Téléphone 333



# Tiếng đàn

ព្រះអង្គ ធីតា

**X**UÂN không nhớ vì lẽ gì rằm tháng giêng năm ấy chàng lại vào Huế. Song những cảm giác mệnh mông lênh lênh đã kích thích tâm hồn chàng, Xuân không bao giờ có thể quên được. Cứ mỗi buổi chiều, lúc sương lam lặng lẽ chầm lênh ngọn tre, lòng Xuân lại rung động. Đa thật chàng lại cảm xúc tất cả nỗi buồn truy lạc tiết phát ở tòa thành cổ ú rử ở bên bờ sông Hương.

Xuân ngồi trong khoang thuyền, một chiếc thuyền dái, đi êm như lướt trên mặt sông lằng, yên lặng nhìn buổi chiều hôm ấy dần dần thấm vào sương tủy. Mặt trời đã lặn; đặng xa, về phương tây, sau dãy thông mờ in hình trên đỉnh núi Ngự-bình như mây nét chấm phá trong bức tranh thủy mặc tầu, đa trời nhuộm màu xanh non. Gần hơn, những đám cây đã bắt đầu đen xám in bóng xuống mặt nước xám, nặng nề chầy. Cảnh vật im lặng như đợi rơi vào đêm tối. Riêng Lương, ban Xuân, đứng ngả nghiêng trên mạn thuyền, hai tay nhét túi quần, cười cười nói nói hỏi chuyện cô lái đò. Câu chuyện có lẽ đâm thắm lý thú lắm, vì chức chức hai người lại nhìn nhau cũng bật lên một chuỗi cười ròn roi vào sự yên tĩnh, vang ra trên mặt sông rồi lặn vào bóng tối.

Lương bỗng quay lại phía Xuân :  
— Nhà thì sĩ ngồi nghĩ gì đấy mà trông bí mật như cặp mắt một cô gái Huế vậy. Ra đây mà nghe chuyện mà mồi của cô lái, rồi cô ca cho một vài bài.

Xuân ngạc nhiên :  
— Ô ! thế ra cô lái cũng biết ca, quý hóa nhỉ.  
Cô lái lấy tay che miệng, khúc khích :

— Chàng em có biết ca gì dân. Máy thầy có muốn nghe, em cho đi kêu chị Huyền của em, thì mấy thầy đầu khò tính đến đâu cũng phải bằng lòng.

Cô vừa nói vừa đẩy thuyền vào bờ. Xuân nhìn cái thân hình mềm mại lộ lộ sau bộ quần áo mỏng, gió thổi tạt cả về một phía, trong lòng bỗng rạo rục một ý nghĩ thêm muốn. Ngay lúc ấy, cô lái quay lại nhìn Xuân, lẳng lơ mỉm cười. Xuân rùng mình, cảm thấy hết cả sự truy lạc của gái giang hồ dữ khách, và không ngăn nổi một tính tình khinh miệt nó khiến chàng lạnh lùng quay nhìn nơi khác.

Lúc đó, thuyền đã ghé sát vào bờ. Cô lái cầm mạnh chiếc sào xuống nước, trong khi một đứa bé ở trong khoang chui ra vịn thềm

gạch leo lên đường, nhanh nhẹn lách qua một cái đầu thừa rồi đi khuất sau đám cây. Trong khoảng nhà nhem. Xuân thấy thoáng qua trong trí cái ý nghĩ lạ lùng là đương sống một đời mơ màng, không rõ là thực hay là hư mộng. Những thân cây lớn đứng lặng yên bên bờ. Xuân trông như phủ một lượt nhung đen in trên một nền màu xám thẫm. Con sông Hương loằng đeng, từng chỗ lấp lánh những làn

thước.

— Vàng.

Lương nhanh nhẩu vừa cười vừa trả lời thay bạn. Chàng cúi mình lặn vào trong, ngả đầu xuống chiếc gối dưa trắng, nhìn chung quanh mình một lượt, rồi nói nở khen :

— Ở đây êm ấm nhỉ. Y như một cái ổ uyên ương. Mà sạch sẽ làm sao, tôi có lời mừng cô lái.

— Đa, thầy dạy qua.

— Không, không quá một tí nào.



sông rung động ánh những ngọn đèn xa, mồi thấp.

Cô lái đò tình tứ rồi chiếc sào chui vào khoang thấp đèn. Dưới ánh lửa, khuôn mặt mồm mím của cô ửng hồng. Xuân nhận thấy đôi mắt dài và ướt, cặp môi thắm như vết máu và cái cổ tròn và xinh. Như đoán biết Xuân đương tò mò nhìn, cô lái quay lại mỉm cười, lên tiếng nhẹ nhàng :

— Mời ông vào sơi tạm vài điều

Với một cô lái xinh đẹp thế kia, thì có gì là quá đáng được.

Cô lái sung sướng, nói lảng lảng :

— Ông tiêm lấy nhé.

— Ấy chết, ai lại thế. Cô làm ơn cho.

— Em tiêm vụng lắm a.

— Ở tay cô thì vụng thế nào cũng là ngon.

Câu chuyện quanh quẩn ở một nơi. Câu nói bông đùa của bạn, giáng điệu kiểu cách của cô gái

giang hồ, Xuân thấy nhỏ nhen, như nhớp cũ nề, nên thơ của đêm tối. Xuân không hiểu vì đầu hôm này chàng có nhớ tư tưởng hắc ám. Xuân đã thì cho cái tình trong gần của mình/ cái tình hay phều tách từng cử chỉ, hay đặt một ý tưởng sau giọng nói, giáng ngồi của người, và có cái cảnh vật bằng con mắt lạc quan, cố tìm về có duyên ẽna cô lái và tình tình vui về của bạn, chàng bèn rời bỏ mũi thuyền để vào trong khoang. Nhưng lúc chàng dịch lại gần bàn đèn, chàng thấy chấp chớn trong trí cái tư tưởng so sánh thân mình với một con thuyền thân bay đến ngọn lửa sáng...  
— Mời ông ngồi sát vào đây.

Cô lái vừa nói vừa dịch lại gần Xuân, ngồi sát vào người chàng. Một mùi thơm rệ tiền ở người cô thoát ra chen lấy cổ họng Xuân.

Lương ranh mãnh nhìn hai người, cợt nhả :

— Mời quen hơi mà đã thân mật nhĩ.

Cô lái chừa thẹn :

— Ai thân mật.

Cô vừa nói vừa mỉm cười liếc Xuân. Nhưng Xuân đương mơ màng nhìn ra ngoài. Một thứ ánh sáng huyền ảo làm mờ mấy ngôi sao lấp lánh trên ngọn cây. Ngọn gió mát nhẹ nhàng lại. Trăng lên.

Xuân nghe rõ ở bên thuyền có tiếng ri rầm. Chàng ngó đầu ra thì vừa một người con gái bước xuống thuyền, im như cái bóng.

— Chị Huyền đấy à ?

— Phải.

— Mời chị vào trong này.

Lương ngồi nhòm dãy giường mắt nhìn. Huyền dong dỏng cao, người hơi gầy một chút, vẻ kín đáo e lệ, trái ngược hẳn với cô lái. Đôi con mắt sắc mông mông đắm đuối như đương theo đuổi những hình ảnh trong mộng, không đời nhìn đến cảnh vật chung quanh.

Huyền khép nép ngồi xuống mái thuyền, thu áo lại, rồi lạnh lùng nhìn vào quãng không, trong khi người kép nắn lại cung đàn. Ấy vậy đều im bặt. Nụ cười ở trên môi cô lái không nở ra được to. Ai nấy như bị đó nên bởi một lần không khí huyền bí, sắp gọi ra một việc gì lạ lùng.

Thế rồi trong sự yên lặng, tiếng đàn độc huyền bắt đầu róc róc rất Tiếng trong như ngọc, âm lên trong đêm thanh, lan ra ngoài hòa với ánh trăng. Rồi, như hoàng oanh đua hát, Huyền bỗng cất tiếng hát hòa theo một tiếng đàn khác, trầm hơn, róc róc hơn, giàu tình cảm hơn. Xuân cảm thấy trong lòng



Lần thứ nhất xin ta có kiến  
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

## ESTIVALE

Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay  
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH  
68-70, Rue des Éventails, Hanoi  
Maison fondée en 1910

một âm tưởng ngạc nhiên như đứng trước bức tranh tuyệt tác hay đọc một câu thơ bất hủ. Cái cảm tưởng ngả nghiêng ấy hết, nhường chỗ cho sự êm dịu của tâm hồn. Những tiếng đồng, trầm quân lấy tâm hồn Xuân, đem đi một hơi nhẹ nhàng, khinh khồng. Toàn thân Xuân khi ấy chỉ còn là tinh giác, rung động theo tiếng đàn giọng ngân. Muốn cho thoải mái, chàng ngả lưng xuống ván thuyền, nấn ánh trắng trôi theo dòng nước. Chiếc thuyền lộng lẽ trôi, chốc chốc mái chèo nhẹ nhấc lên, đem theo những giọt trắng lỏng lẻo. Xuân bỏ cái cảm tưởng rằng những giọt trắng ấy như sự đọng lại của tiếng hát trong vòm lồng trong cung đàn. Tiếng hát vang lan ra cả không trung, ánh vật, tan ra trong khoảng sông rộng, sáng như tấm gương, ngừng lại trong những đám cây cối ở hai bên bờ; có khi bay cao lên trên ngọn đồi xa, rồi như theo gió đưa mãi lên, quay luyến lấy đám mây lơ lửng trên trời xanh sáng, chấp chờn trước mảnh trăng trong. Xuân khinh khoái để tiếng đàn đưa đến những cảm giác mê man, những cảm giác trong suốt và lạnh lẽo như bóng trắng dưới nước, và để trên tất cả những cảm giác ấy, một thứ buồn mệnh mang, không bờ bến. Hết điệu Nam-bằng đến Nam-ai. Tiếng độc huyền càng róc rọt. Nội buồn Xuân cảm thấy mỗi ngày mỗi lớn, tràn ngập hết cả tâm hồn. Chàng cảm như nghe thấy cung đàn đã trổ đời thừa nào, ở một thế kiếp xa xăm. Chàng vẫn biết không có cảm giác nào sâu vào trí nhớ hơn là tinh giác. Một giọng hát, một điệu đàn đã làm rung động lòng ta trong một giây, một khắc, hay chợt ta được nghe trong lúc để cảm, có thể hồi phục lại hết cả một quãng đời linh cảm đã sống và phủ lên trên một màn sương buồn nhẹ nhàng như nhớ tiếc những sự mong manh đã mất. Nhưng Xuân không ngờ tiếng đàn đêm nay lại gợi trong trí chàng những thời đã tiêu diệt.

Xuân rùng mình nhắm mắt lại. Trong hai dãy cây đen im lặng soi bóng xuống gương sông, chàng thoáng nhìn thấy nhấp nhô những hình kỳ dị trên một tòa thành cổ, kiến trúc của người Chăm. Tiếng đàn — theo

điệu đàn độc huyền là đàn của người Hời chế ra và người Nam đã dùng theo — vẫn vang lên theo điệu hát, một điệu hát đều đều như tiếng than của một thiếu phụ nhớ người yêu, thỉnh thoảng một tiếng vút cao lên nghe như một tiếng khóc trong. Xuân nét mặt vẫn lạnh lùng, nhưng Xuân ngạc nhiên nhìn y phục nàng, một thứ y phục sắc sỡ. Hai cánh tay nàng dề trần, Xuân trông thấy tròn và trắng, đặt khoan thai lên trên cái xiêm thêu. Chàng thấy hiện ra trước mắt cảnh hoang tàn của Huế hồi nước Chăm thành mới bị diệt vong, và chàng tự nhiên yên trí rằng Huyền là một cô công chúa Chăm bị người Nam bắt tháng ép ra ngoài hầu rượu và ca những bài hát họ chưa hề nghe. Công chúa lạnh lùng như Huyền bây giờ, nhưng trong lòng tế tái những nỗi tủi nhục chày cay, oán hận, nhớ thương, cất lên những tiếng ai oán, náo nùng như tiếng khóc một ước sấp mặt, một vản mình sấp tằm. Quân sĩ người Nam ngóng nghênh tự đắc, nghe giọng than buồn thắm đều ngơ ngẩn, vừa để mê vừa kinh cần trước điệu ca cuối cùng của kẻ bại trận. Tâm hồn họ lỗ mãng và chất phác, họ càng cảm một cách sâu xa thấm thía, trong cái cảnh trí hư thực của một đêm trăng, nỗi buồn man mác ùn trong tiếng ngọc trong và êm. Xuân thềm nghĩ trong đám lỗ mãng chất phác ấy, một người có tâm hồn như thi sĩ hay linh khiếu nhà âm nhạc, và người ấy, có lẽ là ông cha mấy mươi đời Xuân, nên Xuân đêm nay, trong cảnh này, rung động tâm linh đến cực điểm, đến sự đau đớn.

Nhưng, đầu đề mê kinh cần, đầu linh hồn thi sĩ người chất phác kia sau khi khóc với tiếng than dài của công chúa, cũng vẫn không quên cái chủ quyền của vị tướng thắng trận, đem cái thân yếu ớt mềm mại kia làm nô lệ cho mình trong cuộc vui chơi chất lạt. Xuân thấy màn bóng bịt trong huyết quản, như tiếng vang xa xôi của máu người thiến cổ đương ao ước được thỏa mãn cái mộng tưởng xưa.

Xuân bỗng rất minh. Lương rón rúa đến bên chàng thì thầm:

— Xuân trông mà xem.

Xuân còn ngơ ngác, Lương đã đưa mắt bảo khẽ:

— Huyền ấy mà. Trông như pho tượng vậy. Không có chút tinh thần nào, không mấy may cảm động, là thật. Ca những tiếng róc rọt như phở mà mặt vẫn điềm nhiên lạnh lùng như không, thì thật là một sự quái gở, thì thật không phải là người nữa.

Xuân mỉm cười mơ màng:

Thì vâng, Huyền có là người nữa đâu. Huyền là một nữ thần, nữ thần của thi ca và âm nhạc. Mà nữ thần, thì còn thể nào cảm động được.



LỜI MỘT ÔNG QUAN MIỀN LỰT  
— Thế này thì còn « nước » gì nữa mà tét với nhất!

dừng hát, rồi xin nghỉ.

Ngọn đèn thuốc phiện khêu cao, Lương ung dung tiêm thuốc mới Huyền hát Xuân hết điệu ngạc nhiên lúc thấy Huyền nhận lời, ngã người xấp vào người chàng, gói đầu lên vai chàng, tóc sỏa cả lên mặt chàng. Xuân cảm thấy một cách mãnh liệt bởi cả tình yêu của gái một nước bị diệt, sẵn lòng chịu nhục nhà để cứu lấy cái sống. Nhưng lúc ấy chàng không thấy trong mạch máu bỗng bật khi phách của kẻ thắng trận nữa; chàng chỉ thấy trong lòng tế tái như kẻ bị thua vì chàng chợt nhận ra Huyền là người cùng nước, và tiếng ca ban này là tiếng than của thời đại chàng đương sống.

Một nỗi buồn năm mênh mông tràn ngập vào tâm hồn Xuân như nước triều trên bãi biển xa vắng. Xuân lắng tai nghe tiếng sóng vỗ róc rách bên mạn thuyền, chàng tưởng là dư âm của điệu tàn đã hết, thì thềm than với những nỗi nhớ nhung vẫn vợi. Chàng cảm thấy bao nhiêu nghị lực rớt lại trong người chàng đều tiêu tán trong tiếng sóng vỗ. Ánh hưởng của điệu ca vọng quốc hun đúc nên bởi cái hoàn cảnh ủy mị, hay là trong người chàng đã mang sẵn giấy đàn buồn, sẽ gây đã rung thành tiếng?

Xuân không chìm đắm trong sự phân giải đau đớn, chỉ cố đem tâm lực để thoát khỏi cái khối nặng đương đè nên linh hồn chàng. Chàng phải dùng hết can đảm mới nâng được đầu Huyền đặt lên gối, vung trổ đẩy chui ra khỏi thuyền như người đi trốn. Lương ngạc nhiên nhìn theo, thấy Xuân đứng thờ mụch, và cất tiếng hát nghe ngơ ngáo...

Sáng hôm sau, tình sương, Xuân đã từ biệt bạn lên đường. Lương giữ thế nào cũng không được. Chàng đứng trên xe lửa, lặng nhìn hoàng thành lui dần về phương xa, như chìm đắm vào một nơi hoang mang đầy những sự sa ngã, đầy nỗi buồn thảm của sự diệt vong. Chàng sung sướng đón lấy ngọn gió mát mà chàng coi như hơi thở của một sự sống bình dị.

Hoàng Đạo

## Đầy tuổi tôi

Đêm ba mươi tổng cựu,  
Bác Xã cho ra đời  
Một cậu bé nhỏ siu  
Nhưng cũng đầy tuổi tôi.

Thế rồi sáng mồng một,  
Cậu bé đã lên hai.  
Họ hàng mua pháo đốt,  
Mừng bà Xã sinh trai.

Người la dua nhau loan:  
« Vừa mới đẻ đêm qua,  
Nay đã hai tuổi chẵn,  
Con này hẳn hơn cha ».

Mới biết có số trời,  
Đàng như câu tán mệp:  
Sau tuổi mới hai mươi,  
Cậu đã làm Lý Toét.

(Trích ở tập Ly Toét bị sự)  
Đỗ-Bá-Tiếp

## Thơ mua báo

Trám năm trong cõi người ta,  
Gửi đầy một cái « măng đa » hai đống.

Hở mới ra cũng thẹn thùng,  
Dùng dằng mãi, mới quyết lòng gửi ngay.

Bán cho sáu tháng Ngày Nay,  
Đẩy tiền u cháu cho vay trả dần.

Cởi cho từ số mùa Xuân  
Cả tranh phụ bản, văn văn... thừa ngài.

Sau chúc « bản báo » sống dài,  
Thiên niên trường thọ bằng hai đống Eành (1)

Đja chỉ đẩy rồ rành rành:  
« Mờ-sia » Toét, bố ba Vành, Nhà quê!

Thường-Quán

1. Ông Đành Tô chứ không phải ông Đành Bành.



— Thôi l... Bác Lý mus phải bánch  
pháo giá rồi... Bác mang đổi ngay đi.  
— Thôi ừ để mai mồng 1 đót  
không kêu rồi háy đổi... chủ hàn g  
báo thế...



# Xuân Cười

NHÂN VẬT : Liêu  
Kỳ  
Yên

Một gian phòng nhỏ xinh đẹp. Đồ đạc sơ sài và thanh nhàn. Hai cái ghế bành, và hai cái *sofa* chung quanh một cái bàn nhỏ có bình hoa. Trong một góc, tủ sách, bàn giấy. Trong một số khác, một cái *divan*. Cửa sổ trông ra đường, bên cạnh cửa ra vào. Lò sưởi, v.v...

(Màn mở. Khớp trong phòng là một bầu không khí lạnh lẽo. Trong hai chiếc ghế bành, hai người thiếu niên, Liêu và Kỳ... nằm dài, im lặng như những đờ vật. Thành thạo, một người ngáp một tiếng buồn thỉa, hoặc tựa mình một cách năng nề. Những bóng hoa trên miệng bình cũng héo rũ như người).

LIÊU, ngáp - Kỳ ơi!  
KỠ, cũng ngáp - Liêu ơi!  
(cả hai cùng bắt cười, nhìn nhau).

LIÊU - Làm gì đi chứ, mây!  
KỠ - Làm gì bây giờ?  
LIÊU - Không biết. Nhưng mà cứ nằm thế này, buồn chết.

KỠ - Biết thế. Nhưng mà, làm quái gì được bây giờ? Mây có ý gì không?

LIÊU - Chẳng có ý gì hết. Mây thử cố nghĩ xem.  
KỠ - Mây nghĩ họ tạo. Hôm nay tao bết lắm.

LIÊU - Tao cũng chẳng thông minh hơn mây mấy tí.

KỠ - Hay là nói chuyện đi vậy?

LIÊU - Nói chuyện gì bây giờ?

KỠ - Mây kể nốt chuyện con Mi-mi của mây đi.

LIÊU - Cũng được. Tao kể đến đâu rồi nhỉ?

KỠ - Đến chỗ chúng mây bỏ nhau.

LIÊU - À! Thế rồi..., tao bỏ nó...  
KỠ - Mây nói rồi.

LIÊU - Vì tao nghĩ: «đàn bà bao giờ cũng thế...»

KỠ - Cũng nói rồi. Thôi, mây nghĩ chuyện gì khác vậy?

LIÊU - Chẳng có chuyện gì cả.  
KỠ - Thiếu gì chuyện. Chuyện đi

chơi Ba-Bê tháng trước... chuyện đi Nam-Định đánh tennis... chuyện Sâm-sơn dao hề v.v... chuyện đánh mà trước ở nhà con mẹ Cầm.

LIÊU, đứng dậy - Mây muốn tự tử thì hãy nghe những chuyện nhạt phèo ấy. Thôi, tao có một ý hay lắm.

KỠ - À! Xem nào.

LIÊU - Mây đem hết cả những thư của tình nhân của mây, vửa già vửa trẻ, hãy đọc lại một lượt.

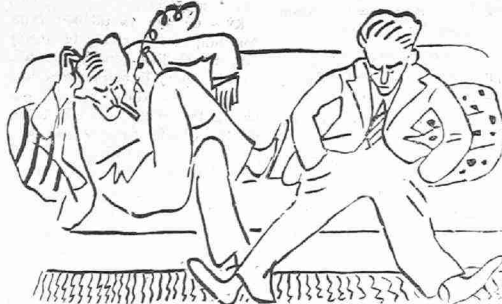
KỠ - Cũng đọc lại? Mây đã đọc rồi à?

LIÊU - Chưa. Nghĩa là mây đọc lại cho tao nghe...

KỠ - Tao không thể nào đọc lại được, vì tao cũng như mây, tao chưa đọc. Nhiều bức thư chắc là đầy những ái ân tha thiết lắm.

gi khác lạ. Không có người đàn bà nào mang đến cho mình một mối tình mới mẻ. Giờ khác qua giống nhau cũng như những trái tim, cũng như những bức thư tìm của tao. Có bao giờ mây để ý đến cái buồn chết người của những giọt giãnh trong những ngày mưa râm râm không?... Có lẽ chỉ có nỗi buồn của mình mỗi ngày một lớn, và tâm hồn của mình mỗi ngày một tàn héo như những bông hoa kia thôi...

(một lát).  
LIÊU - Nhưng mà, Kỳ a, Liêu vẫn thấy trong đời chúng mình lúc nào cũng sấp sưa có một sự gì to tát sức đến làm cho những cánh hoa tàn của lòng mình sẽ trở lại thắm tươi như ngày xưa, hơn ngày xưa nữa. Liêu thấy chắc chắn lắm, và



nhưng hãy còn đàn kèn, tao chưa kịp bóc, thì hoặc tác giả, hoặc tao đã thay tình nhân khác rồi, nên không bao giờ mở đến nữa. Với lại, nay họ quái gì mà đọc. Tao chắc bức nào cũng như bức nào, chỉ khác tên ký. Mà những tên ký ấy, đối với tao, tên nào cũng như tên nào. Đàn bà thì là thật, mây a. Không có một chút sáng kiến nào cả. Mây thử tình, trong hơn hai trăm bức thư gửi cho tao, bức nào của bất cứ người nào, cũng đều một mẫu tìm như nhau. Nghĩ đến mà phát điên lên mất! (một lát).

Cứ kể đời đáng buồn thực. Nhất là đời của chúng mình. Không có ngày nào đem lại cho mình một sự

rất vững lòng tin ở những giờ sấp sưa.

KỠ - Chắc không?

LIÊU - Chắc lắm chứ. Kỳ nên tin như Liêu, Kỳ a. Và cái ngày mong đó không xa đâu. Có lẽ là ngày hôm nay, biết đâu đấy.

KỠ - Mây mong đợi như thế từ bao giờ?

LIÊU - Từ đã lâu.

KỠ - Lâu... nghĩa là mấy năm?

LIÊU - Ba năm..., bốn năm nay.

KỠ - Cho đến bao giờ thì thôi?

LIÊU - Đờ ê chết, im đi!

KỠ - Bởi vì, khi đó tao sẽ mong đợi tiếp, để cho mây được xem cái mặt ngờ ngẩn của tao, cũng như tao đương xem cái mặt ngờ ngẩn

của mây bây giờ.

LIÊU - Không, Kỳ a, tao không nói đùa đâu. Mây, ha hồ mà chế nhạo, mà cười cợt... mia mai, ta hồ mây đeo cái mũ... ủa chán chường và có rên những dịp cười lạnh nhạt ghé rợn mây thử nhớ lại xem, có phải trong những lúc tâm hồn chán nản nhất, trong những lúc vô trọng tay những cơn tình nhảm ghé tựa nhất, mà vẫn phóng phát hình như nhớ nhưng một ngày đã qua rồi, có phải tâm hồn của mây, những khi mệt mỏi nhất, cũng vẫn quặn quai muốn vượt khỏi phút đương qua, để tìm một cái quá khứ xa mờ nào, dịu dàng và ấm áp? Cái quá khứ mù mịt ấy, thực ra chính là cái tương lai sáng sủa mình mong đợi từng phút giây, và sắp đến, và rất gần...

KỠ - Mây điên rồi, Liêu a. «Cái quá khứ» của mây «thực ra chính là cái tương lai», «cái «mù mịt» của mây, thực ra chính là cái «sáng sủa», và cái «xa mờ» của mây, thực ra chính là cái «rất gần», «cái «sắp đến»! Có gì cũng không hình được cái triết lý sáng suốt của mây, vì thực ra nó chỉ là những lời điên rồ tối tăm! (Kỳ bỏ ra cười, cười chảy nước mắt. Nhưng Liêu không cười, đứng trầm ngâm một số. Một lát sau, Kỳ lại vỗ vai Liêu, nói giọng dưng dưng:)

LIÊU ơi, nói đùa chứ, chúng mình nghĩ làm gì những điều ấy, chỉ buồn thém, có ích gì. Vì, cũng như anh, tôi đã mong đợi, nhưng tháng ngày chỉ đem lại cho mình những cái thất vọng kế tiếp mãi. Bây giờ thì tôi không còn mong gì nữa, vì không còn tin gì nữa. Tôi biết một cách cay đắng rằng cái tuổi hai mươi nó đã qua hẳn rồi, không bao giờ trở lại.

LIÊU - Không, cái tuổi hai mươi không bao giờ qua, nếu mình còn lòng tin và lòng yêu. Bao giờ tôi cũng vẫn tin ở những ngày sắp đến, và cả những ngày sắp qua nữa. Anh trông xem, chúng mình có một cái của số lớn thế kia, rộng thế kia, biết đâu một buổi sớm mai, ánh nắng lại không chàn ủa vào, đưa

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

## PETROMAX RAPID



N° 827 - 200 bougies  
1 litre dầu đốt động 18 giờ

N° 828 - 300 bougies  
1 litre dầu đốt động 12 giờ

N° 829 - 500 bougies  
1 litre dầu đốt động 10 giờ

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :  
KHỎI PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :  
KHÔNG ĐẢY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐÈN :  
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẴNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bđ Tongdocphuong, Cholon  
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.

lại cho ta những cái ta vẫn mong chờ, vì hèn kia cái khung cửa, là cuộc đời không bao giờ hết, là những người vì vọng không bao giờ của.

KỶ — Tại mà anh chờ, nó sẽ đến, hay sẽ không đến. Anh mong cũng với ich kia kia.

LIÊU — Anh... nhằm lắm. Nếu không mong đi nó, khao khát nó, tin ở nó, thì không bao giờ nó đến

LIÊU — Không biết chừng.

(Tiếng gõ lại nhác, nhỏ nhẹ mà quá quyết. Liêu đón đến ra mở cửa, hồi hộp cầm động. Cửa mở. Một người con gái tươi tỉnh lộng lẫy trong một vầng ánh sáng trong trẻo. Không đợi Liêu mời, cô Yến đã bước vào và điềm nhiên tiến đến gần ghế phòng. Kỳ và Liêu đều ngạc

KỶ — Xin có tha thứ cho anh ấy. Vì anh ấy còn đương mê ngủ. Và xin mời cô ngồi lại. Có đĩa vào đây, chắc có chuyện gì, xin cô cho nghe. (Yến ngồi) Và cô cho chúng tôi biết cô là ai mà chúng tôi được hân hạnh đón tiếp lúc này. Nhưng trước hết, cô hãy cho phép chúng tôi mời cô một chén nước trà, vì cô đi đường xa chắc cũng nhọc mệt.

(Kỳ đi rót nước)

YẾN — Sao các ông biết tôi đi đường xa?

KỶ — Thưa cô, tôi nghĩ vậy. Vì một người con gái đẹp kỳ ảo như nếu cô không ở trên cung trăng xuống, thì tất cũng ở phương xa nào lại... Xin cô chén nước trà nhạt, thành tâm kính mời cô.

YẾN, dờ dờ nước — Thưa ông, trước hết, đẹp thì tôi không đẹp tí nào. Nhưng cũng cảm ơn ông. Sau nữa, xin lỗi ông, tôi không ở cung trăng xuống, mà cũng không phải ở phương xa lại.

LIÊU — Có lẽ nào! Nhưng cô có phải là cô không đã? Hay cô chỉ là người trong giấc mơ? Anh Kỳ, anh thử hay anh ngủ đấy? mà tôi tỉnh hay tôi mơ, hử anh?

KỶ — Cả anh và tôi đều thực, đều tỉnh, nghĩa là chúng ta đương thời có cái điểm phúc được tiếp cô đây, cũng là người thực như chúng ta vậy. Xin cô tha lỗi cho những lời nói ngờ ngẩn của chúng tôi. Nếu cô hiểu được sự ngạc nhiên của chúng tôi khi thấy cô lộng lẫy bước từ ngoài ánh sáng chói lọi vào gian phòng âm thầm này.

LIÊU — Có cô biết là có đến giữa lúc chúng tôi đang mong chờ! Mà chúng tôi chờ đã từ mấy năm nay...

YẾN — Thực tôi không hiểu các ông định nói gì...

LIÊU — Chúng tôi mong đợi mấy năm tròn, vẫn tin chắc là có ngày cô sẽ đến, và tôi vừa bảo anh Kỳ rằng biết đâu lại không phải là ngày hôm nay! Nhưng chỉ có một điều là, là cô vào bằng cửa chính. Bởi vì cô có thể vào bằng cửa sổ kia mà. À, nhưng cửa sổ lại đóng! Thực là một điều sơ ý của chúng tôi.

YẾN — Xin lỗi các ông, nếu các ông điên thực, thì các ông làm ơn

bảo cho tôi biết ngay.

KỶ — Nếu chúng tôi thể với cô là chúng tôi điên thực, chắc có cũng chẳng tin nào, vì chúng tôi vẫn tinh táo là thường để nhận thấy sắc đẹp dịu dàng của cô, và để xin lỗi cô nếu đã làm điều gì cho cô phật ý.

YẾN, đã dùng dấy — Các ông không có lỗi gì cả. Nhưng mà tôi đến đây là vì một việc cần, chứ không phải để nghe chuyện đó dần của các ông.

LIÊU — Vậy xin cô ngồi lại một chút nữa.

KỶ — Chúng tôi xin im lặng nghe cô nói.

YẾN, ngồi xuống — Hừ các ông còn nói đến sắc đẹp của tôi, thì tôi xin đi ngay.

KỶ — Thế thì khó nghĩ quá. Làm thế nào để không nói đến sắc đẹp của cô bây giờ?

LIÊU — Và chúng tôi còn bụng dạ nào nói chuyện khác được nữa! Ừ... Vậy thì các ông đừng nói gì cả, để tôi...

K: — Và cả cô nữa, cũng đừng nói gì cả.

(Kỳ sau dùng hết) Đoàn Phú Tứ



cả Nghĩa là nó vẫn đến mà anh vẫn không biết, anh bỏ qua cho nó đi mất. Phải tin cái gì, phải mong cái gì, mới có thể gặp được. Người không tin hạnh phúc nữa, thì đầu hạnh phúc nó đến đập trong lòng bàn tay đấy, cũng có biết gì đâu!

KỶ — Nhưng mà có lẽ chính mình mong thì nó không đến, mà lúc nó đến là lúc mình ít mong nhất.

LIÊU — Anh lý luận thế nào mặc anh. Tôi thì tôi thấy hình như những chiều mùa đông u ám sắp hết rồi, và những ngày xuân tươi thắm đã gần tới. Tôi có một cái cảm giác lạ lắm. Tâm hồn mình như cây cỏ trong những ngày đông tàn, bao nhiêu lộc, bao nhiêu ưu chi chực chờ vỡ cái vỏ khô héo để nảy nở dưới ánh nắng thơm tho của một ngày xuân.

KỶ — Một ngày xuân không bao giờ lại.

LIÊU — Một ngày xuân có lẽ đã đến bên thềm mà mình chưa biết, và có lẽ chỉ đợi một tiếng mời của mình là bật tung cửa mà vào thôi.

(Ngay lúc đó, có tiếng gõ cửa)

Hai người nga ngạc nhiên nhìn nhau.

KỶ — Có lẽ xuân của mày đã đến đấy.

nhiên, nhìn nhau, rồi cùng dăm dăm nhìn lên, vì Yến đẹp).

LIÊU và KỶ, đồng thanh — Thưa cô... (cùng im)

YẾN — Thưa các ông...

LIÊU và KỶ, đều chỉ một chiếc ghế bành — Mời cô ngồi tạm... (cùng im)

YẾN, ngồi — Cảm ơn các ông. (Thấy hai người vẫn đứng) Xin mời các ông ngồi. (Hai người nhìn nhau. Rồi mỗi người ngồi lên một chiếc pouf ở hai bên Yến). Thưa các ông...

LIÊU — Xin lỗi cô. Có đừng nói gì với. Cô cho phép chúng tôi yên lặng ngắm cô một lát, để chúng tôi định trí lại vì không biết chúng tôi mê hay tỉnh.

YẾN — Tôi không hiểu...

LIÊU — Tôi cũng không hiểu.

KỶ — Nhất là tôi. Thưa cô, tên tôi là Kỳ...

LIÊU — Còn tôi tên là Liêu...

YẾN — Thưa hai ông, tôi là...

LIÊU — Có là người thực, hay là người tiên, hay là một con...

YẾN — Ở hay? Thời, xin lỗi các ông... (Nâng dưng dấy, toan bỏ ra Liêu và Kỳ cùng đứng dậy, ngăn lại).

Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các màu rất nhã và hợp thời Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp Hàng tây hàng ta và hàng nội hóa

CÓ BÁN ĐÚ LEN, GIẤ, ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY Xin mời đến xem mẫu hàng. Viết thư thương lượng cho

**MAI-ĐỀ**  
28, Phố hàng Đường HANOI

Sữa **NESTLÉ**  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương bình, v. v. ở Trung-bộ, Bắc-bộ và Cao-Mén



# Tết trong trại « trẻ con »

của NGUYỄN HỒNG

Ông Nguyễn-Hồng có gửi đăng trong số Mùa Xuân một thiên bất kỳ về cảnh lễ trong trại « minors » — là trẻ con. Thật là những cảnh vừa thương tâm, vừa buồn sợ. Dưới đây xin trích có một đoạn.

Ngày 29 tháng chạp

**S**UỐI ngày hôm nay không lúc nào ngừng tiếng pháo. Hơn hai mươi tù mi-nơ còng nỏ đùa dữ. Chúng đổ thùng nước nóng đi, lộn ngược xuống



lâm trống. Chúng bèn ba chiếc chĩa rạch làm đầu sư tử. Đưa múa, đưa đánh trống, đưa rêu hò, trại trẻ-con òa ào như chợ vỡ.

Thấy chánh xếp không ngăn cấm chúng càng được thể, kiêu nhau lên để lấy giải treo bằng thuốc lá và đầu mẫu bánh tày của hai người tây tội giam ở tầng trên. Thà hò hát thuốc lá! Tự do đũa nẫu!

Nhưng tôi không thể vui đùa như thế được nữa. Tôi thấy tôi trở trại giữa đám trẻ như nhỡ vậy. Sự vui sướng tự nhiên của chúng làm tôi ghê sợ. Tôi lại đau khổ, đau khổ vô cùng. Tôi hồi hộp trông ngóng được gọi ra chuyển trở và nhận quả bánh của mẹ tôi hay em tôi. Con mắt hiền từ âu yếm nhìn của mẹ tôi, giọng nói se se êm êm chen lẫn cả tiếng sùi của em tôi, thêm một vài thừng an sạch sẽ ngon lành, đến nay tôi mới rõ qui bầu là thưởng.

Không có những cái ấy, mấy ngày đầu xuân của tôi trong trại mi-nơ rồi sẽ ra sao?

Có hai đứa cũng buồn rầu và yên lặng như tôi. Một thằng bị bốn tháng, ăn rượu. Nó mới 10 tuổi ngày ngờ, đại dột và rẽ sai báo hơn ai. Thằng « vô » nào cũng có thể ăn chặn phần thịt của nó được. Nó không bao giờ dám nói chuyện, hay cười gộp với chúng tôi. Còn nhớ một lần, tôi nghe thấy nó hát se se ở dưới gầm sàn, thì câu hát lơ lửng hết sức, riêng của tù chân trâu cát có ở nhà quê:

« Cào cào giữa gao tao xem,  
« Sóng mai tao may quần đồ, áo  
den cho may.

Và:  
« Cái có mây mờ cái mầm,  
« U ơi, u lấy vợ đảm cho tôi.  
Thằng thứ hai, mang thuốc phiện cho chủ bị bắt rồi bị tù: 9 tháng. Nó 14 tuổi, mặt rỗ, lúc nào cũng nhàu nhò, môi dưới chảy sè như

mề. Nó bỏ coi cha mẹ từ thừa lên hai, nhưng nó cũng hy vọng có người vào phép cho nó: anh chủ nhà bôn thuốc phiện lậu nhận nó làm con nuôi kia.

Buổi trưa, cửa trại khóa. Hai giờ chiều, surveillance mở cho đi đổ rác. Qua bốn giờ, cai bếp ra khuấy cơm.

Tôi chỉ có thể ăn hai, ba miếng cơm và húp giả sữa gạo nước rau cải luộc. Đũa ăn đoạn, tôi ngồi chúi ở một góc sân. Nhìn bầu trời đầy mây đen dần thấp và mưa phùn bắt đầu tóa bụi nước, lòng tôi lạnh đời.

Nàng chừ trên xác thịt và tâm hồn tôi lúc bấy giờ là những sức đề nén của sự tủ nhục, hối hận, thương nhớ lần đầu tiên mảnh liệt nhất trong đời thơ ấu.

Trong phút chốc, mắt tôi hoa lên, rõ ràng tôi thấy những xác pháo đỏ thắm bay phấp phới ở những chân thuốc bóng loang và, trong lòng tôi, bóng có những cái gì nhỏ vụn và cùng một màu với xác pháo tá tại bay.

## Giao thừa

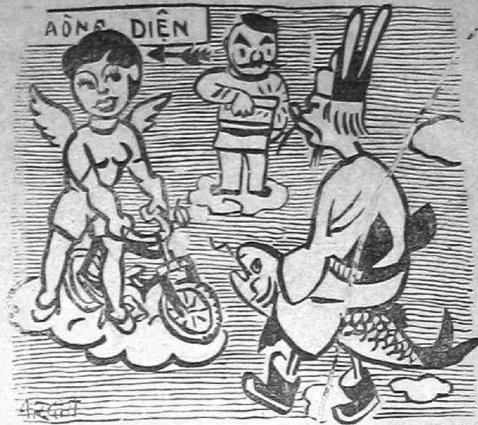
Tiếng pháo ròn rã như không bao giờ ngừng. Khói pháo thơm tưng mao khắp bầu trời khuya.

Vì là đêm 29 lấy làm 30, cho tôi nhìn được sống cái đêm sáng sủa



cuối cùng của một năm, người ta không tắt đèn. Nhưng, năm một mình ở cuối trại, co rúm trong chiếc chăn da mỏng và hai chiếc chiếu không đến nỗi xác lấm, tôi thấy họ đề đến thế chẳng ích cho chúng tôi tí gì?

Lâu ngày quá không thay, bồng đèn đã vàng khè như con mắt ốm



## THIÊN ĐÌNH ĐÔI MỜI

THỜ-CÔNG-Ái chà, năm mới có khác, các tên nữ đã mặc «shorts» rồi

của người thực đem nhiều. Trông với trắng đục, sần gỗ lim đen bóng, chân chiếu cũ kỹ, dưới ánh đèn ngà ngà càng thêm hai, tăng thêm những cảm giác lạnh buốt.

Hơn hai chục tù mi-nơ chia làm bốn lớp. Một lớp 11, 15 đứa nằm ở gần cửa trại. Chỗ ấy giáp với trường lò lửa của nhà bếp, ấm áp lắm, không ai chui vào được, nếu không là «chạy vô». Hai lớp 3 đứa chea chúc nhau ở góc tường bên trái. Chúng là nhà quê, khéo ghen chiều và chán lại làm thành một cái đèm vừa nằm vừa đáp. Còn một lớp 4 đứa đều là con dân bị gầy, ngu ngốc, dần dện và hay sợ hãi, hay khóc, chịu xuống gầm sân ngủ ngay khi khóa cửa. Chúng nó sợ sự quá nhiều, đánh đập của trại trẻ con an ăn cắp.

Phần đông bỏ coi cha mẹ, hay có cha mẹ nhưng không biết ở đâu vì bị bỏ và vật ngay từ khi chưa đủ trí khôn, và trở trại không anh em thân thích, nên chúng thân nhiên ăn ngủ. Sự cần cỏi sớm quá ấy khiến tôi vụt có cái ý muốn giả đờ biết đọc biết viết, biết suy nghĩ, giả cũng được một thân một mảh, cũng năm bảy lần can an nên không sợ tù, dễ sống như những trẻ con an cắp kia có phải hơn không?

NGUYỄN HỒNG

## THƠ KHÔI HẢI

### DỰ THI THƠ

Một năm mới có một lần,  
Ngày Nay ra số Mùa-Xuân thì tôi.  
Các nhà văn khắp trong ngoài,  
Cũng còn bộp trùn, miệt-mải nghĩ vẫn.  
Hưởng mình cốt cách Thi-nhân,  
Lê đầu lại chĩa ngày xuân năm khấn,  
Cho nên tôi vội đem bàn,  
Vời bu thông Cạc muốn làm thơ thì.  
Bu thông Cạc cứ ngồi lì,  
Mãi sau mới nói: — «Đó lùg thầy em,  
Đem bà, tôi vẫn kèm hèn.  
Nhưng tôi chỉ sợ lộn tiền, công toi...

— Bu máy đừng nghĩ lời thôi,  
Lẳng tai nghe lấy tôi rồi rãi bày.  
Thơ tôi từ trước tôi nay,  
Vẫn thường nổi tiếng hay hay kia mà.  
Cốt đua thử sức tài hoa,  
Đầu tiên có lộn, lộn là đáng bao.  
Hãy đi vay họ một hào,  
Mua xu mực tím pha vào lọ... ngay.  
Hai xu mua giấy bút tẩy,  
Còn xu mua giấy vừa dày...tám chính.  
Sáu xu còn lại, để dành.  
Mai kia vãn đã làm thành...mua tem  
Bây giờ, tôi bảo bu em,  
Sắm mau đủ thứ rồi đem về nhà.  
Đặng con đừng nói bà hoa,  
Kẻo vãn nó sợ không ra... thì rày...

Thế là số báo Ngày Nay,  
Mùa Xuân tới, có bài này gửi lên.  
Vợ tôi lại bất kỳ lên,  
Nguyễn-vân-Thơ tức Cà-Mềng Tiên  
sinh.

Nguyễn-vân-Thơ  
biệt hiệu Cà-Mềng Tiên-sinh

## Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đèn hiệu dệt CỤ' CHUNG là nhà có đủ lín nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

## CỤ' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi



TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

PHẦN THỨ NHẤT  
Ngày xuân

**T**HỜI TIẾT ngày xuân  
đậm ấm và dễ chịu.  
Trong không khí,  
không biết ở đâu,  
phảng phất một vẻ  
địu dàng êm ả như đợi chờ,  
trong nắng tươi, trong lộc  
non cây cối, trong vầng mây  
trắng mát ở chân trời. Bình tự  
nhiên cũng thấy trong lòng xuân  
vui như buổi đầu xuân. Chẳng  
mea bờ đê đi thông thả, chân  
giẫm mềm trên cỏ thơm, mắt  
đưa theo những vòng trắng, vàng  
linh động của đàn bướm non  
phấp phới, có khi quần vào chân  
có khi vụt cao lên lấp lánh trong  
ánh nắng.

Giò lạnh và nhẹ như im tự  
ngoài sông đưa lại. Bên kia đám  
làng xanh Bình thấy giải cát nếp  
bên giòng nước hồng, và giàng  
soan khô lấm tấm trên nền lam  
của núi Ba-vi. Những xóm nhà  
tranh ngoài bãi đều có một  
vẽ ngấn nấp, xinh xắn, vì cái  
phên nửa đan vuông bao bọc  
chung quanh, trông giống các căn  
nhà Nhật-bản. Đắt màu sỏi nhỏ  
trùng trùng thẳng và gọn ghẽ,  
luống xanh thắm của lá khoai,  
xanh tươi của mầm ngô, xanh  
nón của mầm đậu.

Cảnh vật ngày xuân khiến  
Bình vui vẻ, và trong lòng ấm  
cứng như cái ấm của nước thắm  
qua áo vào người chàng. Bình  
thấy mình trẻ lại. Chàng vui  
sướng khi nghĩ đến, lát nữa,  
trong làng Nhật-tán, có lẽ chàng  
sẽ được gặp Mai, người thiếu nữ  
mà Bình đã bắt đầu yêu mến,  
tuy chàng mới gặp thoáng một lần  
đém đầu gần giao thừa khi chàng  
đi với chị và mẹ hái lộc non ở  
đền Quan-thánh. Bình không nhớ  
rõ gì về cảnh vật đầu ấy cả, vì  
chàng chỉ giữ được hình ảnh  
mơ màng của Mai mà thôi. Chàng  
đương yên ở ngoài thêm đợi mẹ  
và chị về trong chùa. Người đến  
lẽ tập nấp trong khói hương và

khói pháo xanh của ban đêm lơ  
mờ che phủ. Thế rồi Mai bước  
lên, lẫn vào mấy người chị em  
bạn cùng áo màu thắm như nàng.  
Nhưng Bình chỉ nhìn thấy nàng,  
chợt thoáng qua thôi, vì nàng đi  
nhanh vào trong điện; song dáng

ngầu nõ. Tiếng cười nói êm đi  
qua làn khói, Bình không nghe  
rõ nàng nói gì. Muốn cho chị  
Nga khỏi nóng ruột. Bình quay  
lại bảo :  
—Đề em hái ít lộc năm mới nhé.  
Chàng bước lại gần mấy cô

khua vào đám [đồng người đến  
ie :

— Người vừa chào chị xong.  
Cô mặc áo thắm ấy.

Chị Nga đáp :  
— Cô Mai phải không? Chị  
bơ biết thôi, trước cùng học  
môt trường.

Thế rồi, Bình không hỏi gì  
nữa. Chàng lặng lẽ đi bên,  
trong lòng mơ màng hình ảnh  
nàng ẩn hiện trong làn khói,  
xinh đẹp như một nàng tiên.

Mấy ngày Tết, Bình sung sướng  
như có sự gì nầy nở kín đáo  
trong người. Chậu hoa, cành  
đào hay cánh thủy tiên thơm  
mát đối với chàng như thấy rực  
rỡ và sán lạn hơn; cả xác pháo  
đỏ như cũng cùng một vẻ mừng  
vời chàng. Nhưng Bình lặng yên  
không nói cho ai biết, cũng  
không hỏi chị Nga thêm về người  
thiếu nữ. Chàng tin rằng thế nào  
rồi cũng sẽ được gặp nàng.

Hôm nay, có người rủ đi  
Nga đi lễ ở trên hồ Tây. Chị rủ  
Bình cùng đi, bảo :

— Trên ấy nhiều hoa đẹp lắm,  
chú lên mà xem.

Bình còn ngậm ngùi, chị Nga  
như sực nhớ ra, nói :

— A, hôm nay có lẽ có Mai  
cũng lên chơi trên ấy. Với mấy  
cô nữa kia.

Chị Nga nhìn em mỉm cười.  
Bình thấy trời tự nhiên sáng hẳn  
lên, vội nhận lời :

— Thế chị đề me đi với cho vui.  
— Phải đấy, đề chị với me đi  
trước, rồi chú lên sau.

Đến chín giờ, Bình mặc quần  
áo ; chàng định đi bộ thông thả  
trên bờ đê, vì trời hửng nắng và  
ấm áp. Bình vừa đi vừa nhớ lại  
buổi đêm gặp gỡ, tìm lại cái dáng  
điệu của nàng. Chàng tưởng  
trước trước khi đến sân chùa,  
sẽ trông thấy thấp thoáng qua  
cành đào, bóng dáng Mai và mấy  
cô thiếu nữ khác. Trong mắt  
chàng lần lộn màu áo, màu hoa,  
trời tối như một buổi ngày xuân  
mới.

(Còn nữa)

Thạch Lam



điệu nàng, gót chân nàng còn  
vương mãi trước mắt chàng.  
Bình không đứng như người mê,  
không biết tay sao trong lòng  
bồng bồng cảm động, mến yêu và  
hồi hộp quá.

Đến nơi chàng không nghĩ đi  
vào trong đền đề trông rõ ràng  
hơn nữa. Bình cứ vơ vẩn ở ngoài  
sân mãi, đợi chờ trong bóng tối  
trước mấy ngọn nến lung lay  
cắm ở trước cây hương. Đến khi  
chị Nga cùng với mẹ trong đền  
ra, dục chàng đi về, Bình dùng  
dáng mãi, nấn nì :

— Chị hãy đứng lại một chút  
nữa rồi hãy về. Ở đây vui lắm !

Kỳ thực chàng chỉ trông ngóng  
người thiếu nữ. Một lát, nàng  
mới xuống thêm, đứng lại cùng  
với mấy chị em bên gốc ngà, kiếng  
chân hái lộc trên một cành

thiếu nữ, cũng vịn một cành  
nhỏ xuống, tìm mầm non. Nhưng  
Bình không hái vội ; qua lá,  
chàng cố nhìn thiếu nữ, nhìn  
mái tóc mây ánh đèn, và khuôn  
mặt đều mờ trong bóng tối. Rồi  
chàng khẽ bẻ một cành, tất cả  
cái may mắn của đầu năm mới  
như cùng về với chàng, cùng với  
cành lộc trong tay người thiếu nữ.

Lúc trở lại bên chị, Bình đi  
thong thả, nấn nà đợi. Nàng và  
mấy cô thiếu nữ rảo bước lên  
trước. Khi qua mẹ và chị Nga,  
Bình thấy thiếu nữ khẽ ngả đầu  
chào, đưa mắt nhìn chàng rồi  
đi ra phía cổng. Chàng vội níu  
áo Nga hỏi :

— Ai đấy, chị ?

— Chú hỏi người nào?

Bình chỉ tay thiếu nữ vừa đi

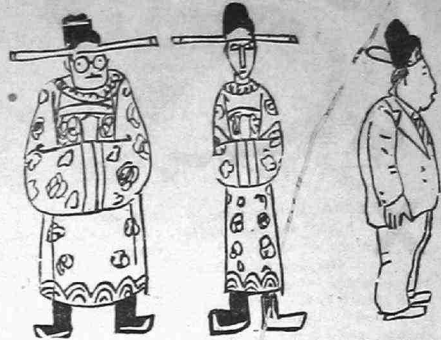




Ba « xuân » nhỏ nhỏ...



...một xuân tròn.



...Bốn « cánh » bằng nhau

...một cánh còn.

## Bông hoa rùng

(Tiếp theo trang 12)

Tôi thích hỏi chuyện nàng, chỉ cốt để nghe lời trả lời ngộ nghĩnh của nàng, và thường nói những câu khó hiểu để thấy vẻ suy nghĩ thú ngậy ở đôi mắt sáng và đen lầy.

Một lần, tôi bảo nàng rằng:   
— Giọng nàng Thai hay như tiếng địch vui, nghe mãi quá chừng, ngọt ngào quá chừng.

Biết là câu khen tuy không rõ hết nghĩa, nàng đáp, nhỏ nhẹ và sượng sùng:

— Cám ơn anh.

Một lần khác, hôm đó chỉ có mình nàng ở nhà vì hơi mệt — không tránh sự đường đột, tôi bỗng nói:

— Nàng Thái này, nàng có tình nhân không? Nàng có hát những câu êm ái cho tình nhân nghe không?

Nàng hỏi cho tôi nghe đi...

Nàng ngừng ngừng trả lời:

— Chẳng hát.

Tôi khen nàng:

— Nàng Thái hát giỏi nhất...

Nàng Thái lại dăng gèu nhất...

Nàng Thái có gèu tôi không?

Vẫn như trước, nàng trả lời:

— Chẳng gèu.

— Nàng « chẳng gèu » tôi ư?

Nhưng nàng Thái đẹp lắm, đẹp hơn người ở Hà-nội, đẹp hơn nhiều cơ...

Nàng trả lời:

— Chẳng đẹp.

Rồi nàng nhắc lại những câu ấy

để rúc rích cười. Tôi thấy hôn hờ

trong lòng và hưởng lấy cái duyên ngày thơ kia như một áng hương hoa dĩa dăng và mới lạ...

Hôm nàng và các chị em sắp rời Hà-nội, nàng hỏi tôi có bao giờ đi Hòa-bình chơi không? và dặn tôi:

— Bao giờ anh về, anh nhớ vào chơi nhà em đây.

Tôi muốn hiểu trong câu nói đó có một sự ẩn giấu kín đáo, nhưng không tìm cách để dò ý từ rõ hơn. Cái tình cảm, đù đương của lúc gặp gỡ ngắn ngủi này, tôi muốn để cho thục mờ hồ, thực nhẹ nhàng, trong đó có một chút yêu dấu, một chút nhớ thương, lâu bền và man mác. Tôi cũng không

có dịp nào lên Hòa-bình và cũng không mong có dịp ấy. Có lẽ nàng Thái quên tôi lâu rồi. Như thế có lẽ hơn. Vì tôi sẽ được mãi tưởng nàng vẫn ngày thơ, vẫn thích hát, vẫn đẹp và có lẽ vẫn yêu tôi, tuy một buổi

tối nằm xưa nàng đã trả lời tôi rằng:

— Thái chẳng hát, Thái chẳng gèu, Thái chẳng đẹp.

THẠCH LAM

1.) Xem bức tranh phụ bản của Ngày Nay, số mùa Xuân 1938.

CABINET D'ARCHITECTE  
NGUYỄN CAO-LUYẾN  
HOÀNG-NHƯ-TIỆP  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud, et  
Borgnis Desbordes - Hanoi

## Những sách «Đời Nay»

Trong năm 1937 :

Đã xuất bản :

Lê Phong phóng viên của Thế Lữ 0p28  
Gió đầu mùa của Thạch Lam 0.35  
Hai buổi chiều vàng của Nhật Linh (in lại) 0.28

Đầu năm 1938 :

Sắp xuất bản :

Trước vành móng ngựa của Tú-Lý  
Gia Đình của Khải-Long  
Ngày Mới của Thạch Lam  
Đấu xe cù của Từ Lý

Sẽ xuất bản :

Thơ thơ của Xuân Diệu  
Hanoi... lăm than, phóng sự của Trọng Lang  
Giấc mơ hoa, kịch của Đoàn Phú Tứ  
Hai thế giới : Một nam ở Cao-dũng, } của Thạch Lam  
Mực lâu giấy bản } và Khải Hưng  
Bỉ Vò giải thưởng phóng sự tiêu thụ năm 1937 của Tự Lực Văn Đoàn của Nguyễn Hồng  
Nổi lòng Giải thưởng L. D. do Tự Lực Văn Đoàn tặng của Nguyễn-khắc-Miến

Trong năm 1938 sẽ ra hai loại sách mới của nhà xuất bản ĐỜI NAY :

Loại sách **NÀNG MỚI** :  
Bùn lầy nước đọng của Hoàng Đạo  
Mười điều tâm niệm của Hoàng Đạo  
Loại **SÁCH HỒNG**, sách của các trẻ em :  
Hai đứa trẻ của Thạch Lam  
Em Nga của Khải Hưng  
Cậu bé mới của Hoàng Đạo  
và một loại truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú của Thế Lữ

## SÂM NHUNG BẠCH BÒ

Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kém, đau và kinh nguyệt không đều, mụn sau, là những hiện tượng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đưa ba tài liệu sau không thiếu ra được ngoài châu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không được cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cải lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bạch bò của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-dục-bạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khi được tất cả các bệnh do thân hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thể thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ này ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bạc sáp vàng; đàn bà dùng thứ bạc sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

## THUỐC LẠU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lâu bị lầy. Có khi tai mình rước say quá, nhức mặt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau lưng, ở trong đường tiêu tiện có mũi chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mũi chảy ra thôi, không có mũi máu hay đã lâu dùng thuốc lâu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc để uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh dòng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mạt, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thì, à tại mở mắt phát may đây ra máu gà hoa khế uống thuốc giang-mạt Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đứ nguy hiểm đến đầu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Ha-cam (chancre mou) chỉ ló ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.



của **THẾ LỬ**

**X** E HƠI tất, máy đứng lại. Nguồn âm nhạc huyền não bật ngừng.

Hai bên đồng không, phảng phất buồn và bất ngất. Mặt trăng lạnh lùng treo cao.

Thanh và tôi đã đứng trên đường, rất ngạc nhiên trong sự im lặng mình mang của hơi sương bao phủ. Một điểm sao lạc trên màn trời phía loáng. Một vầng cây đũa chích hiện lên trước một giải vân xa.

Châu mày mờ hồ như kéo gần lại. Thanh tiến lên trước. Tôi theo.

Đầy là đầu thế này? — Ai biết! Chúng tôi đi về một phía đường đất lầy vào cõi mịt mù; ở đây, một dãy bình bóng mờ đen: cây cối, nhà cửa như bình hồng trong sương.

Chúng tôi tới một xóm nhà tranh liên tiếp nhau. Bóng đen giải trên lối đi cỏ mọc cao, len với những gèch ngồi lờn ngổn. Không một tiếng động. Không một ánh đèn lửa. Lạnh lẽo, im lặng, mọi nhà im im đóng. Chúng tôi qua hết dãy này đến dãy khác, như trong một làng bỏ hoang.

Một vai con chó lại ở đầu lui lui bước về, đứng đứng; trông thấy chúng tôi đến thì vẫy đuôi mà đi xa ra. huýt gọi cũng không trở lại.

Chúng tôi rẽ về một xóm khác, vắng lặng hơn. Bóng dãy nhà bên vắng ngắt tin khắp lối đi, và chỉ để sáng một nửa trên của những căn nhà trước mặt.

Chúng tôi bỗng quay nhìn lại một phía. Sau một tấm cửa phen — lạ lùng quá! — mấy tia lửa sáng yếu ớt xuyên qua. Đó là ánh lửa một ngọn đèn hoa kỳ. Căn nhà này ầu trong bóng tối. Một thứ bóng xanh đen, trong treo và lạnh lùng, và hư huyền.

Im lặng kỳ dị!  
Vô tình, hai ba tiếng để cắt lên đầu dây, rồi nín ngay lại, chìm đi mắt, biến hẳn; — không để lại một vết thanh âm nào trong tâm tư. (Sự ấy qua đi như một ý nghĩ chưa thành hình, và qua mau, khiến trí ta không kịp ghi nhớ).  
Rất tất cả lại vẫn im lặng, một bầu im lặng không hẳn.

Không bảo nhau, mà chúng tôi cùng bước lại nơi ấy, hai bàn tay cùng đẩy tấm phen nhẹ mở, và hai người cùng thẩn nhiên vào. Nhà rộng thênh, vách trắng trơn, ngọn đèn lạnh sáng trong bên chiếc giường dài. Trên giường, một thiếu nữ nằm lịm.

Nàng mặc toàn trắng; màu trắng mềm, xanh phớt, nếp lụa mỏng, êm dịu, buông xếp trên tấm thân nàng những nét yêu kiều.

Chúng tôi đứng yên, chờ đợi một điều không bao giờ đến. Vì thiếu nữ không bao giờ cử động, bình như đã nằm đó từ muôn nghìn năm xưa.

Bao nhiêu lần, một tư tưởng sắp hiện vào trí tôi, nhưng với biến mất. Một chút băn khoăn ở đầu vương tới sự bình tĩnh của tâm hồn ngạc nhiên...

Tại sao anh Thanh lại nhìn tôi buồn rầu thế kia? Anh thở một tiếng dài, rất náo nức; trong đó thềm vang lên những ý thúc giục, những lời khuyên nhủ, những giọng van lơn.

Tôi thông thả gật đầu. Thanh lặng cầm ơn tôi và đưa tay cho tôi cầm lấy.

Tôi giắt Thanh bước tới bên chiếc bình phong nét vẽ đơn sơ, chỉ cho anh trông thấy chiếc gương cầm đặt trên cái giá thấp. Mọi vật trong nhà ấy tôi thấy tôi quen thuộc hết; biết được chỗ nào thì có vật

gì... Bình hoa pha lê kia, tôi nhớ ra vẫn để trên bàn và lúc vào tôi không chú ý. Cái lọ trầm khói lạnh vẫn để loi trên chiếc đôn gỗ ở góc phòng...

Tôi cầm một ống địch ở trước tầm tay, nâng lên ngắm mồi.

Bên ngoài, trong nhà, trong lòng chúng tôi, vẫn im lặng.

Một câu âm nhạc chưa từng biết đặt đi trong tâm hồn... Tôi thấy là lướt qua những chữ uyên chuyên của thanh âm... Lòng tôi reo động những tình cảm chấp chờn.

Rồi không biết vì đâu, không biết từ bao giờ, một khúc thanh âm thoát lên, uốn nắn trong bầu không khí thẩn thờ, nhịp theo những ngón tay nhện trên cung bậc...

Tiếng dương cầm cũng nảy lên, như những tinh hoa của ánh sáng du dương.

Và tiếng địch, tiếng dương cầm, vẫn vút, để mờ, tản mạn đầy căn phòng dần dần đêm ấm.

Tôi thấy rùng rợn em ái chùng xuống khắp người. Nỗi cảm xúc dâng lên tràn trề. Và dưới ánh đèn mờ, một giọt lệ ở khóe mắt Thanh đang lấp lánh!

Cảnh như đổi khác từ lúc nào. Màu tường đất biển ra màu xám vàng cũ. Bình hoa lồng ánh ngọc. Lư hương tỏa khói huyền trong ánh sáng dịu xanh.

Trên giường, người thiếu nữ tựa mình, nét mặt đầm ấm nở tươi. Nàng thoáng thả người lên, lặng nhìn về phía chúng tôi, mỉm một nụ cười bùa, đưa hai bàn tay trắng mềm sửa gọn lại áng tóc đen buông hờa dợn.

Nàng khoan thai đặt chân dưới đất, nhẹ nhàng đứng dậy, và uyển chuyển đi về phía chúng tôi. Nàng đi rất rỏ, rất đều, đặt từng

bước lên từng nhịp đàn, và uốn mình theo điệu lá loi của tiếng địch.

Bên ngoài, mây kéo đầy trời. Cả vũ trụ kinh hoàng chuyển gió khắp nơi. Mưa vẫn ào ào đổ thác.

Nàng vẫn lặng lẽ bước. Điệu nhạc gay gắt giục dả. Nhưng nàng vẫn còn xa... Không! nàng vẫn xa hoài, vẫn tiến mà vẫn không tới gần. Miệng cười, đôi mắt ăn ăn như chúng tôi, dịu dàng, an thềm, nồng nàn và quyến rũ...

Tôi đưa tay ra đón lấy nàng. Chiếc địch rơi gãy tan dưới chân, nhưng khúc để mờ vẫn không dứt...

Tôi đứng đây, định đón lấy nàng, nhưng Thanh, một tay vẫn đánh dương cầm, một tay với giữ tôi lại, nhất định không cho bước.

Tôi ngẹn ngào vì cảm xúc. Tay Thanh vẫn bịn nuyến bên vai... Tôi từ hết sức bình sinh, đưa cả người tiến lên... giắt mình, tỉnh giấc mơ, mà vẫn còn chưa nguôi giận.

Thanh lay tôi, gọi:  
— Ngủ đi thôi! Xong việc rồi. Về thôi!

Tôi hỏi Thanh, sau một tiếng ngớt gãi gông:  
— Đi đâu mà lâu thế? Mấy giờ rồi...

Và trước khi cho xe chạy về, tôi còn nhìn ra cánh đồng sương dưới ánh trăng lạnh lùng. Từng giải hơi trắng nhẹ vắt ngang, súa hết cảnh làng xóm ở chân trời. Một cây đũa nổi bật lên giữa quãng không, bên một con đường đất mờ mịt.

Thanh nghe tôi kể lại câu chuyện, và cười vang lên khi thấy tôi có ý ngờ nghĩnh thứ đi vào đó để tìm căn nhà lá với người thiếu nữ trong giấc mơ.

Thế-Lữ

TRẦN CHÂU TỈNH

Quà và trị

**CAM-NHIỆT**

CÓ

**BAN-TRAI**

**KINH-PHONG**

Thời bình 15 Phút

BÁN KHẮP NƠI

100 TONG ĐOC PHUONG Cho Lon

Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

**Ngô Vi Thiệt**

N. 28 Bourin, Hanoi mà xem vận - hạn, tình - duyên, con cái, của cải, kẻ thù, người yêu. . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nêu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư báo-đảm cho khỏi mất.



# Chung Quanh Nỗi Bánh Chưng

Trong lúc sửa soạn đón Tết, đêm nấu bánh chưng là cái đêm âm cúng và nhiều thi vị nhất. Chung quanh nỗi bánh chưng, bên ngọn lửa hồng, cả nhà quây quần kể những chuyện vui, buồn, hay sợ. Truyền ngày nay hay ngày xưa. Quanh nỗi bánh chưng năm mới, chúng tôi xin kể một vài truyện để các bạn nghe.

## CHIẾC ÁO MỚI



Ồ! nhớ hồi tôi còn bé hay sang hàng xóm chơi, ở sát ngay nhà tôi là túp lều của chị Nhiều. Chị nhà nghèo, bán rau củ kiếm ăn và nuôi mấy đứa con bần thiếu, lở ghề đầy người.

Chiều ba mươi Tết năm ấy, mẹ tôi may cho tôi một cái áo kép bán tết. Tôi sung sướng chạy sang nhà chị Nhiều để khoe. Đến nơi, tôi thấy chị đang ngồi ở dưới bếp thổi cơm. Tôi chưa kịp nói thì thảng cả nhờ chạy vào hơi hốt hải:

- Có ai hỏi gì u ấy, u ạ.
- Chị Nhiều ơi! may xong, làm bản gặt.
- Còn ai hỏi gì nữa, lại con mẹ chính nó cho người xuống đòi nợ thôi.
- Chị chưa nói xong thì ngoài nhà đã có tiếng quát tháo chửi rủa. Chị Nhiều bưng mắt, ngồi thu bình lại, cố nhịn không trả lời. Những tiếng thê của nặc nộ, chỉ vẫn không xốt một câu:
- ... Ăn không ăn hồng của người ta, lay van người ta lấy về mà ăn cho nhiều, tống cho nhiều vào.
- Chị nhiều sứt sùi kể lẽ:
- Nào có nhiều gì cho cam, chỉ có hai đồng bạc mà lái đã quá vốn rồi. Bao giờ cho tôi thoát nợ, hở trời!

- Cái đi nhờ, ngồi cạnh mẹ, về mặt sù hải, nói:
- Chju khổ nốt hôm nay thôi, u ạ.
- Tôi cũng chen vào:
- Thế chị đừng vay có được không, chị?
- Chị Nhiều nghe nói càng gục đầu vào đầu gối nức nở khóc. Tôi lấy làm lạ, định hỏi nữa thì cái đi nhờ... à! lời:
- Khôn như nghề thì biết làm thế nào được.
- Tôi lắng yên suy nghĩ, và tự hỏi không biết tại làm sao tôi lại giàu có, mà chị Nhiều lại nghèo túng đến nỗi có hai đồng bạc mà không trả được.

Một lát sau, hai đứa con nhỏ của chị khóc ầm lên, chạy lại méu máo. Thằng con nhỏ tay cầm một cái tranh chụot, khóc nức nở:

- Sao con lại có cái tranh nhỏ, anh Tý con lại có cái tranh to, hở u?

Chị Nhiều ăm con vào lòng, nói nạt:

- Đê rồi u mua cho con cái tranh khác to hơn. Thằng con nhỏ chỉ vào người tôi:
- U mua cho con cái đẹp như của cậu ba kia.
- Chị Nhiều chớp mắt nhìn tôi. Tôi không bao giờ quên đôi mắt của chị ngưu bao nhiêu ý thêm muốn ghen tị; tự nhiên tôi thấy ngượng muốn đem giấu cái áo mới đi.

Hoàng Đạo

## BỢI CHỜ...

TRƯỜNG ngồi lặng yên để sự bình tĩnh ếm ếm thấm vào người. Điều thuốc là chàng đương hát giờ để trên đĩa sứ béc khói lên thành một vệt

## THI VỤ

Trời đen như mực tối ba mươi. Diêm tròn nhà sang để gặp tôi. Hai chúng tôi ngồi trên đệm rạ. Lắng nghe nỗi bánh rộn ràng sôi.

Ánh lửa hồng lên má Diêm hồng. Cờ tay nâng trong, mắt nâng trong. Tôi không dám hỏi, nhưng đưa mắt Ý hỏi: Sao em chưa lấy chồng?

Rừng mình Diêm sất lại gần tôi, Năm chạt tay tôi, kệt mỉm cười: — Bánh đến bao giờ thì mới được? — Anh ơi! Em lấy một chồng thôi!

NGUYỄN-BÍNH



xanh lam sẽ rung động như cánh hoa non lộng lẽ quyền lấy bóng đèn pha lê sáng.

Trước mặt chàng, khói hương nghi ngút trên bàn thờ lộng lẫy. Những nét chữ vàng của hai vế câu đối treo hai bên nổi bật lên trên nền sơn đen lấp lánh dưới ánh sáng tỏa khắp phòng. Qua chiếc màn the màu hồng, Trường đưa mắt dịu dàng lưu luyến chiếu diêm đồng âm khói, mấy cốc thủy tinh trong để lộ đóm rỏ trắng và lá xanh dài đương ử lấy những nu nua, nhưng bóng đèn thắm như vết thương, chiếu ngai nua đỏ ối. Chàng cảm thấy sự bình tĩnh hư ảo của cảnh vật chung quanh đương hòa hợp với sự lặng yên của đêm ba mươi Tết, bùa hợp với sự ếm ếm trong tâm hồn chàng.

Trường ngồi yên lặng nghe trời gian trời từng giây chậm chậm trong lòng chàng. Hồi đêm càng khuya, sự bình tĩnh khác thường bằng bạc chung quanh, Trường càng cảm rõ nỗi mong manh nhất thời. Trong sự bình tĩnh ấy, Trường thấy nguy một ý nghe ngóng chờ đợi một việc gì sắp xảy ra để tan đi trong khoảnh khắc. Lòng chàng cũng theo mà nảy nức, mong mỏi cái giây phút cầm động ấy, giây phút đưa vạt vật sang năm mới. Chàng tưởng tượng ra hôm mồng một mà chàng chắc chắn sẽ như mọi ngày thường với những câu chúc nhau vô nghĩa, những cuộc tiếp chuyện nhạt nhẽo. Lòng Trường hơi se lại, chàng vẫn không thể thôi a ước, thời mong mỏi cái ngày sắp tới. Ở trong thâm tâm chàng vẫn còn chực hy vọng sẽ sống một ngày xuân mới, với những cảm giác lạ, những tình tình khác thường...

Bỗng tiếng pháo giao thừa ở đâu bắt đầu nổ rạn, và tản theo tiếng pháo, cái ào tượng cuối cùng của Trường. Chàng bàng hoàng như đã

đánh rơi mất một vật gì quý báu mong manh chàng mới cảm lên nhưng chưa được ngắm nghía.

Hoàng - Đạo

## THÙ TÒ TÒM

THỜI ấy, tôi thuê lại một gian gác phố hàng Da. Vợ chồng ông phán ở nhà dưới, chủ nhà nào cũng hợp bạn đánh tổ tôm. Khi rồi, tôi thường xuống ngồi châu rìa giờ chuyen hay cầm hồ ông phán vài ván.

Một hôm tôi được mục kích một chuyện xảy ra lý thú quá, mà tức cười quá, và vô lý quá.

Trong bàn tổ tôm có một ông suốt hội đầu không ú một ván suông. Điều ấy cũng chẳng lạ. Một cuộc hai, ba hội không ú một ván vẫn là một sự thường trong làng tổ tôm. Nhưng ông ta đen thế mà không gặt gồng, không phán nà, không lâu nhàu, không thử dài, không chép miệng, hơn thế, không một lần nào vỗ lấy noc để xem, sau khi người khác hạ bài ừ, đó mới là một sự lạ.

Cuối hội sau, một vào, bài bốc còn mỗi một cây chốt noc, và đến cửa ông tôi nói mới. Ông ta ngồi im như suy nghĩ. Một người giục:

- Mớ thôi! mớ bùa thôi! Mớ lấy đầu già.
- Ông ta gặt. Người kia rút vật xuống chiếu cây chi chi... Thong thả, yên lặng ông ta hạ bài ừ.
- U à?
- Ú chọt noc?
- Ông ta vẫn yên lặng bày bài như không nghe thấy câu hỏi.
- Thế là ông khai khoa đấy! U suông, phải không?
- Ông ta ồm tồn se se đáp:
- Chi này ạ.
- Cả làng nhừa nhác nhìn bài ừ.
- Chi này?
- Ông ta nhìn xuống bài, trả lời bằng một cái hắt hàm.

- Một người hỏi:
- Đua đây chứ?
- Một người khác đáp:
- Đua gì, chi này thực kia kia!
- Người thứ ba hỏi:
- Chỉ cho ăn lèo thôi, vì u chi này mà không gọi lơn, mà không thét « chi chi » thì tức là u lèo.

« Ông u » chỉ mỉm cười, cho đó là một câu nói đùa. Nhưng người kia quả không nói đùa, và hồng hồng viên hết luật lệ nghiêm khắc của làng tổ tôm ra để cãi lý được. Có nhiên cả bốn người không ú cũng về một cách và rất đồng ý nhau.

Tôi hết sức bẽnh vực người bị ừ khiếp, nhưng vô hiệu. Không những người ta không nghe tôi, người ta còn bảo thảng cho tôi biết rằng tôi ở ngoài cuộc thì ai khiến bản vào.

Kết cục, ông u nhận tiền lèo vậy. Có lẽ, vốn tình ít nói, ông ta đành chịu hy sinh van chi này để khỏi phải cãi lý với một bọn thậm vô lý. Nhưng hết hội, ông ta đứng dậy về tập, chẳng thêm chào ai một câu, lần này thì không phải vì ông ta vốn tính ít nói.

Khái Hưng  
(Xem tiếp trang sau)



### MÀY CHI CHI ?

LÀ một câu chuyện tò lõm nữa. (Tôi bà mướn ngồi cười chung quanh nồi bánh chưng, thì con gái thú hơn là nghe kể chuyện tò lõm!) Câu chuyện tò lõm này cũng là một câu chuyện chi chi mà bà Tư lật lại với tôi.

Vợ chồng ông Hồ thường mời bà Tư đến nhà đánh tổ tôm. Ông Hồ có một tính không tốt: hễ sắp, chờ chi là vợ như cho đưa con nhỏ lượn một vòng quanh bàn để xem lòng có tất cả mấy cây chi chi, rồi ngâm bảo cho ông hay. Biết thế, bà Tư phòng bị: lên bài có cây chi nào, bà cũng giấu ngay vào sau hàng yêu.

Vấn ấy, bà khàn chi. Nhưng bà không úp với. Sợ khê, bà thường giữ khăn ở trên tay, khi nào sắp ú mới hạ xuống chiếu. Kể thì giữ khăn trên tay như thế vẫn là một điều cấm trong làng tổ lõm. Nhưng ở xã-hội thượng lưu, người ta để đĩ với nhau là thường.

Bài bốc hết hai vòng. Bà thấy vợ chồng ông Hồ thì thắm bản tán, rồi cô con, có Lan, lẳng đi... do thám. Bà Tư biết ý, mím cười. Bà cây chi chi bà đã giấu kín lắm rồi, vì thế, thấy lan đến gần, bà hạ thấp bài xuống cho mà nhìn.

Vấn bài ấy hóa. Ông Hồ và vợ lấy cây bài còn thừa trên đĩa nọc: — Thế thì nó ở đâu? Lãng không nào có khăn...

Và ông quát mắt dữ tựa nhìn con. Thân nhiên bà Tư cười mà, xoe bà cây chi chi ra nói: — Chúng nó ăn cả ở đây.

Ông Hồ chưng hều, vì từ đó về ông bà Tư trong bàn tổ lõm, thì ông ta không cho con đi do thám nữa.

Khái Hưng



— Năm ngoái quan bác làm ăn thế nào ?  
— Làm thì đâu tất mặt tôi, mà ăn thì lại không ăn được!

### HẠ TỊCH BẮT HỒI

ĐỌC bốn chữ «Hạ tịch bắt hồi» ai mà không đoán biết được rằng đó là đầu đề một câu chuyện tò lõm. (Tôi đã nhất định tết năm nay kể toàn chuyện chi chi, nhưng tôi xin nhường lời cho «ông phủ Tiên», người chủ đồng trong chuyện: — «Hồi ấy, tôi tri phủ phủ II... tôi thử xảy nào cũng được cụ thượng cho mời lên tình đánh tài bàn. Chả nó; hẳn các ông cũng hiểu rằng tôi hầu tài bàn cung phụng cụ lớn. Nhưng không trời tôi đánh cao nên cũng không thua mấy, tuy tôi nhường phông, nhậu ăn luôn.

Một ván bài, tôi đoán biết cụ lớn chờ bạch thủ cứu ván. (Cụ lớn đánh bài trông lắm.) Mà tôi chỉ đánh con vắn thập thành. (Bài tôi có nhất, nhị, tam vắn và nhất sách, con vắn.) Vậy làm thế nào để không phải thả cây cứu vắn ra, và để mình có ù thì cụ lớn cũng không thể trách vào đầu được ?

Tôi vờ lúng túng xoay bài để cụ lớn giục. Tức thì tôi làm bộ hấp tấp xuống đánh «nhị vắn» và tiếp luôn: «Băm cụ lớn, tôi đánh phàm xin cụ lớn cho phép đánh lại, đánh thập thành không đánh, lợi đi đánh chẳng chờ gì.»

Cổ nhiên, cụ lớn không ưng, và cụ lớn vừa bốc nọc vừa gọt: «Không được, hạ tịch bắt hồi chứ.»

Tôi vờ phàn nàn mãi.

Vòng sau đánh nốt cây tam vắn thì bài tôi thập thành. Lúc hạ ù, tôi phân trần với cụ lớn: — Băm cụ lớn, bài chỉ đánh mỗi cây cứu vắn thập thành, chúng tôi lại đi đánh nhằm hai cây nhị, tam vắn.

Cụ lớn sừng sốt kêu: — Ò, nếu đánh cứu vắn thì tôi ù bạch thủ, sửa bàn!

Khái Hưng

### CÁI PHÁO LỆNH

CHIỀU mồng hai tết. Đường phố vắng và buồn tẻ. Nắng vàng tươi rải trên vỉa hè đầy nhà trước mặt. Cảnh cửa khép kín, có những mảnh giấy dán trên.

Một con gió ấm và nồng ùa tới thổi xác pháo bồi rồi chạy tung lên.

Hai cây soan tây đứng xa nhau, giờ cảnh khô trụi lên nền trời xanh một màu.

Cảnh lại im như vè. Bỗng một cánh cửa hé mở. Một đứa bé lên bảy, da trắng hồng, mặc áo gấm nhỏ hoa, tươi cười chạy ra về đường, về pháo nổ lách cách.

Pháo lét hết nổ, hơi khét thoảng bay. Đứa bé cười thích chí.

Trò chơi ấy xem chừng vui lắm, nên đứa bé cứ ngồi xiết pháo mới. Một tay xiết, tay kia nắm chặt một cái pháo ống-lệnh rất lớn, chống vào cạnh hông.

Cửa nhà bên cũng hé. Một đứa bé nữa, mặc áo lính thủy, cũng ra, tay cầm một cây hương cháy.

Nó चुप tìm pháo rơi để đốt, chợt trông thấy cái pháo lệnh ở tay đứa bé mặc áo gấm, ngồi pháo chữa ra phía sau.

Đứa bé mặc lính thủy liền rón rén lại gần, và, trong lúc đứa mặc áo gấm đang mải chơi, nó cẩu thần đưa cây hương cháy chằm vào cái ngòi pháo lệnh...

Tiếng nổ dữ dội bắt vang lên cùng với một tiếng thét ngắn.

Khói mù lên rồi tan hết. Đứa bé tỉnh ngịch đã chạy trốn. Đứa bé áo gấm mắt đầy máu, tay mất ngón, cạnh sườn rách nát, nằm bất tỉnh.

Một hơi gió. Mấy cánh xác pháo se se thổi nhiên bay. **Thế-Lữ**

### CON RẮN

TÊN chùa Hang: một ngôi chùa ở trong hang, và lưng chừng núi đá.

Chiều. Khiêng còn một người đi lễ. Một vài đốm hương còn đỏ trong bóng tối lạnh. Người thủ từ đã ra về.

Gái, một đứa bé lên mười hai, nhà ở không xa đó, bé em còn đứng lại trước cửa chùa. Nó đỡ em: — Mắm đừng khóc, chỉ yu! Mắm ngoan lắm cơ, chốc về lui mua nhiều pháo cho, nhiều bánh cho.

Nhưng Mắm vẫn nức. Gái nựng em, không muốn về với, vì thầy nó say rượu đang chửi nhau với u nó ở nhà.

Em nó phịu mồm ra, hai cánh mũi phập phồng, sắp khóc. Gái với củi xuống nhặt một cái que cọt ở đống vàng giấy vữa hóa, đánh vào những cây leo ở gần. Vừa đập que, nó vừa nói:

— Chừa nhá, chừa nhá, mấy làm em tao khóc, chừa nhá, chừa phá...

Rồi nó vụt cảnh lái, đánh vào những cửa hốc cổ làm trò để em nó cười.

Chán rồi nó lại lấy cái que chọc sâu vào một khe đá.

Cái que như đâm phải một vật gì mềm mềm.

Hình như vật ấy vừa cử động. Gái còn đương nghĩ xem cái gì trong đó, bỗng rún người đi.

Nó không kịp lui. Một con rắn lớn vừa tuồn ra — rất nhanh — nhằm về vào mặt em nó. Cũng rất nhanh. Gái quơ tay nắm lấy đầu con rắn — như người ta bắt lấy một quả quit ném qua tầm tay.

Cái nguy hiểm thực ghê gớm. Đứa bé không biết mình làm gì trong lúc hết hoảng sợ. Nhưng nó vẫn nắm rất chặt đầu con rắn, nghiêng rắng hết sức bốp. Con rắn bị giữ đầu chuôi mình khỏi kể đá quăng lay cánh tay Gái, và thụt ghi vào... Tay đứa bé, ừ máu, gần thành tế. Tay kia vẫn bế chặt em nó. Nó không nghĩ đến bụng Mắm xuống, lại bế chặt hơn trước, và cũng không nghe thấy Mắm khóc thét bên tai. Con rắn lẳng lẳng thụt rít lấy tay Gái và sau cùng, tìm được nách con bé, thọc đuôi ngoay vào đấy, như để cụ.

Cánh tay gần bại rồi, khó lòng cử động nữa.

Cứ thế, chỉ một lát nữa, nắm tay không còn sức giữ, con rắn quảy ra được. Mà khi đã quảy ra được... thì... Đứa bé nuốt nước bọt, có tiến lên, đưa cả toàn thân định xô cho nắm tay chọc vào thành đá. Nhưng nắm tay đã liệt không khiến được theo ý muốn. Đầu con rắn vẫn không việc gì.

Sức nặng của người làm cánh tay gặp đời vào. Khó lòng tránh được hai cái răng nanh của con vật độc ác kia...

Tùng thế, đứa bé đáng hết sức bình sinh lựa dứt ngang đầu con rắn vào mồm và nghiêng, nghiêng, nghiêng một cách hẳn học...

...Khi u cái Gái sốt ruột đi tìm con và nghe thấy tiếng Mắm gào khóc trên chùa Hang, vội chạy lên thì thấy Gái ngồi xếp ở cửa chùa, một tay ghi chặt lấy em, mắt mở tráo trướng.

Tay kia vẫn nắm khúc đầu con rắn, nạt rừ và đỏ những máu. **Thế-Lữ**



trong lúc hết hoảng sợ. Nhưng nó vẫn nắm rất chặt đầu con rắn, nghiêng rắng hết sức bốp. Con rắn bị giữ đầu chuôi mình khỏi kể đá quăng lay cánh tay Gái, và thụt ghi vào... Tay đứa bé, ừ máu, gần thành tế. Tay kia vẫn bế chặt em nó. Nó không nghĩ đến bụng Mắm xuống, lại bế chặt hơn trước, và cũng không nghe thấy Mắm khóc thét bên tai. Con rắn lẳng lẳng thụt rít lấy tay Gái và sau cùng, tìm được nách con bé, thọc đuôi ngoay vào đấy, như để cụ.

Cánh tay gần bại rồi, khó lòng cử động nữa.

Cứ thế, chỉ một lát nữa, nắm tay không còn sức giữ, con rắn quảy ra được. Mà khi đã quảy ra được... thì... Đứa bé nuốt nước bọt, có tiến lên, đưa cả toàn thân định xô cho nắm tay chọc vào thành đá. Nhưng nắm tay đã liệt không khiến được theo ý muốn. Đầu con rắn vẫn không việc gì.

Sức nặng của người làm cánh tay gặp đời vào. Khó lòng tránh được hai cái răng nanh của con vật độc ác kia...

Tùng thế, đứa bé đáng hết sức bình sinh lựa dứt ngang đầu con rắn vào mồm và nghiêng, nghiêng, nghiêng một cách hẳn học...

...Khi u cái Gái sốt ruột đi tìm con và nghe thấy tiếng Mắm gào khóc trên chùa Hang, vội chạy lên thì thấy Gái ngồi xếp ở cửa chùa, một tay ghi chặt lấy em, mắt mở tráo trướng.

Tay kia vẫn nắm khúc đầu con rắn, nạt rừ và đỏ những máu. **Thế-Lữ**

## Cách tiết nọc bệnh phong-tinh trước tết và sau tết.

Công cuộc 3 tháng của nhà thuốc Thuận-Đức, kể từ ngày 1er Novembre 1937 đến ngày 30 Janvier 1938, là chuyên chữa những bệnh phong-tinh như Lậu, Giang-mại, Hạ-cam không lấy tiền. Mục đích có công-cuộc này chắc ai nấy đã hiểu rõ vì hàng ngày đã tuyên-bố đó chữa, hoặc viết thư định tên cước về xin thuốc, không mất một xu nhỏ về tiền thuốc. Còn sau ngày hết hạn, kể từ ngày mồng một mệ chỉ 2, 3 lạng 5 lạng, 6 lạng là cùng. Nếu muốn chữa khoản, không khỏi không mất tiền, thì đã có giá nhất định từ 3p.00 đến 5p.00. Theo sự kinh-nghiệm biểu thuốc không cho các bệnh nhân ở xa trong 3 tháng này, thì nhà thuốc Thuận-Đức nhận chữa khoản cho đi thối.

**NHÀ THUỐC THUẬN-ĐỨC 15 Phố Nhà-Chung (Rue Mission) Hanoi và các phân-cục ở các nơi.**



# CHẤT VÀN THIÊN ĐÌNH

(Tiếp theo trang 10)

## TỬ THẦN

(hết điệu « Trưng Quân »)

Nay đến lượt tôi  
 Khôn ngoan ! Nay đến lượt tôi,  
 Phấn trần moi là mấy lời tranh thoi :  
 Táo quân, ăn nói đong đưa,  
 Mượn lời ba giờ để rầy la thiên thần,  
 Vì chưng địch Tả xuống trần  
 Khua liềm làm cỏ nhân dân hại tằm.  
 Thừa rằng : vì ở cõi trần gian,  
 Mỗi năm sinh để biết cơ man nao là  
 người !  
 Đủ dài thời rắt hẹp hòi,  
 Sinh linh thời chen chóc tựa như rời như  
 sấu.

Lo rằng rồi chẳng bao lâu,  
 Lấy đầu ra chỗ ở, kiếm đầu cho đủ sài,  
 Con gạo đầu mà nuôi ức triệu người,  
 Rồi ra trên trái đất muôn loài sẽ khổ to.  
 Thiên đình nên mới phải lo  
 Liều tìm cho hết cách để làm cho mọi  
 người.

Di dân bớt khách trần ai  
 Từ nơi khô ải lên nơi Thiên đàng.  
 Người ngu chúng nó khóc than.  
 Táo quân sao cũng phàn nàn trách ai ?  
 Lâm quan chẳng biết cơ trời  
 Chỉ biết ngày rằm, mồng một chuôi xôi,  
 nhiều cho nhiều

## TÁO QUÂN (cười nhạt)

Ông ban đồng liêu,  
 Tôi cảm ơn ông ban đồng liêu  
 Yêu nhau chi bảo cho những điều làm sai  
 Bởi tôi ngu, nên chẳng hiểu các ngài  
 Chỉ mưu hạnh phúc cho người dưới thế  
 gian.

Thần Lửa đốt đất khô khan.  
 Thần Mưa tuôn nước chứa chan lụt tràn !  
 Thần Chết làm cỏ muôn dân,  
 Toàn là quý vị ăn nhân của cõi đời !  
 Ông kia chúng chẳng biết thời thời,  
 Lại còn trách oán, rơm loài người bạc  
 đen.

Thờ-công nay chức phận nhỏ nhen.  
 Nhỡ lời xúc phạm các ngài trên Thiên  
 đình,  
 Xin các quan anh ngoảnh mặt thỉnh  
 làm thinh,  
 Sáu năm, sáu lối tôi chất tình đồng liêu,

## HÒA THẦN (cười mỉa mai)

Chúng tôi đàn đàn thế,  
 Ngồi cứ dạy quá lối.  
 Ngồi ở chốn trần ai,  
 Chúng tôi hầu Thượng đế,  
 Ngồi làm quan Dương thế,  
 Tôi giúp việc Thiên trào,  
 Ai làm lỗi làm sao,  
 Đã có trời soi xét.  
 Hay thời thương lối thói phat,  
 Luật pháp rất công minh.  
 Ai nấy biết phân minh,  
 Ngồi chờ nên kiếm truyện !

## TÁO QUÂN (nói một mình)

Hừ ! mấy quan anh đồng sự  
 Cay thế ta đây gần gũi mặt trời.  
 Ha ý căm minh, sinh sự lối thói,  
 Âu ta phải liệu bài đối phó.  
 (Táo quân ra trước Thượng-đế)  
 Dạ ! dạ ! muôn tâu Thượng đế,  
 (Hỏi Vua « nói niếu »)  
 Tôi ngắm cái mình tôi địa vị tay kém  
 ai (kém ai, kém ai)  
 Địa vị dù tôi thấp kém lý ý cũng thay  
 Trời trị dân.  
 Bấy lâu nay trị nhậm cõi Hồng trần,

Tục danh chỉ là ông Vua bếp (ý ý ý)  
 nhưng tinh thần tôi thanh cao.  
 Của nhân gian tôi chẳng chút tơ hào  
 (như mấy anh tham lộng tham)  
 Nhân lên, đã khi ngờ xuống (ý ý ý) chẳng  
 lúc nào tôi hề nguời.  
 Việc thế gian tôi cứ thực tôi tâu Trời  
 Tàn trời, tâu trời, tâu trời, việc thế gian  
 (đây tôi cứ thực...) cứ thực tôi tâu trời.  
 Mắc ai (lành chướng) tức tối (ý ý ý) bởi  
 những lời thàng báng.  
 Trền Cửu trủng có thấu chớ cho chăng ?



Nếu cho rằng tôi là 'láo (ý ý ý) nói  
 năng ồm ồm  
 Việc Nhân gian tôi nói cũng bằng thừa  
 Thời tôi quyết xin treo án (ý ý ý) sẽ  
 cáo từ thời quan !

Trên Thiên đình, ai thao việc Trần gian,  
 Tôi xin (tình chàng) nhượng chớ (ý ý  
 ý) chẳng thờ than nữa lời.  
 Tinh tinh tinh tinh tinh hết lời.

## NGOC-HOANG

(Mượn cho cuộc cãi vã chống  
 xong, bên ông lớn nói)  
 Bó a Táo quân !  
 Làm chi mà nging ngy,  
 Khohan, nghe Trầm phán đây :  
 Các việc công thiên tương tâu bầy,  
 Trầm nghe thông đã biết ngay phải trái.  
 Táo quân chớ quan tâm nghĩ ngại  
 Việc Trần gian rồi Trầm sẽ xét soi.  
 Những việc qua, cơ sự đã rồi,  
 Sự lầm lỗi, nên thiên tai, thủy họa.  
 Thoảng nưc giặc chiếm bao quá giờ,  
 Đến sang năm thiên hạ sẽ lật bành !

## TÁO QUÂN

(mừng rỡ, hát bài « Tự »)  
 Hạ thần, nay kể ba thân  
 Cúi đầu thần tạ Thiên quân  
 Thương trảm họ nhân dân cõi trần.  
 Tin ấy báo cùng dân chúng,  
 Hạ giới nao nức từ đây  
 Và chắc hết đời từ đây  
 Khấp thiên hạ hoan hô tung bưng.

## NGOC-HOANG.

Hồ a ! bớ Táo quân,

**Phiếu dự cuộc thi  
 Số Mùa Xuân**  
 Cắt phiếu này gửi  
 kèm bài dự thi.

Trầm lại xét khakh nhiều công trạng,  
 Lành việc Trầm mần cần siêng năng.  
 Trầm vì lòng, đặc biệt ra ăn  
 Cho thàng chớ Táo quân ngoại bang.

## TÁO QUÂN.

Thiên văn ức triệu tuế !  
 NGOC-HOANG  
 Hồ a ! xét công đức hiền khakh chói lợi  
 Trầm lại ban cho « sao chồi bội tinh ».  
 Càng nhân dân dưới cõi phủ sinh  
 Để lư chất thanh danh muôn thủa.

TÁO QUÂN (sung sướng)  
 Triều thiên tuế !  
 NGOC-HOANG

Đại hội nghị thiên đình bế mạc  
 Trầm khakh khen khắp các thiên thần  
 Đều đồng tâm hiệp lực chuyên cần  
 Và hết đao làm tội Thiên quốc.  
 Trầm thương công khổ nhọc  
 Ban ơn cho đại tiệc giải lao.  
 Nơi giám, truyền tiên nga ra chuốc rượu  
 đảo,  
 Trầm cùng với bá quan công lạc a !

## NỘI GIẢM

Phụng mạng !  
 (Vào rồi cùng nữ nhạc ra. Quân  
 lính rồi rượu khắp lượt các thiên  
 thần. Nữ nhạc múa và hát bài chúc  
 rượu theo điệu « Bình Dân »  
 Nay chào năm sắp qua,  
 Trước sân rồng ca mấy khúc ca,  
 Mừng vui bốn phương một nhà  
 Ông trời dành cho nhường mưa móc sa.  
 Ngày xuân nên gửi thần hoa  
 Ảnh thái dương soi lồng sân lạn,  
 Non nước đang chờ Nguyễn-đân  
 Bốn phương trời cùng rang muôn tươi  
 ò xuân mới đang chờ đời  
 Ngày xuân mới chắc là vui.  
 Vui xuân ngày tháng rong chơi  
 Càng nhau chúng ta cười vui xuân.  
 Mừng cho khắp nơi hợp quần  
 Dưới trời ca khúc ca đại đồng  
 khắp nơi nhuộm tươi màu hồng  
 Muôn loài mừng xuân thành thực vui  
 chung

Cung nung trong giờ đây  
 Chén vui mừng uống cười mà say.  
 Đàn xoay tít như trời đất quay  
 Thủ vui, uống đi ! ở này  
 Này này mây khói mây hay mờ  
 hay chum trần gian vào một giấc mơ.

## HA MÃN

## Tú-Mỡ

Coiffure **TRAC**  
 85, Rue de Chanvre, Hanoi  
 Giá đặc biệt 0\$18



Hàng nghìn thiếu phụ đã, tìm  
 thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở  
 cách giẫm đi này. Vì thế mà các  
 thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ  
 của một thiếu nữ mà đàn ông rất  
 yêu đương, mỗi buổi sáng các bà  
 các cô nên đánh kem Tokalon  
 (màu trắng, không có chất nhờn)  
 lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc  
 đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà  
 phẩm đánh được đều, không bị  
 lại thành tảng. Trong kem Tokalon  
 (màu trắng) có chất kem thật tươi  
 tốt, có dầu olive, cùng là nhiều  
 chất bổ và làm cho trắng. Những  
 chất ấy làm mất những tàn nhang,  
 làm cho các lỗ chân lông se lại,  
 và chỉ trong ba ngày làm cho da  
 dẻ xấu xí đều đều cũng trở nên tươi  
 lắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm  
 nay các bà các cô hãy nên bắt  
 đầu dùng kem  
 Tokalon (không  
 nhờn), là thứ bổ  
 dưỡng cho da dẻ.  
 Thứ kem đó để  
 giúp cho nhiều  
 thiếu nữ chiếm  
 được tình yêu  
 đương của vị  
 hôn phu mình.  
 ĐẠI LÝ : F. Maron A Rochet et Cie  
 43, Boulevard Gambetta — Hanoi

**HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỜ TRÔNG NOM**  
 chữa các bệnh nguy cấp rất hay  
 Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho  
 M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi

**LANG-JON Y-VIEN**  
 CHUYÊN CHỮA BỆNH TÍNH



# Thuốc quân

# MELIA

Chè tạo ở bèn ALGER  
Ai cũng đều công-nhận  
là ngon hơn  
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điều 0<sup>12</sup>  
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điều 0.05  
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điều 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN  
**L. Rondon & C<sup>o</sup> Ltd**  
18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

PHƯƠNG PHÁP VÀ HẠNH PHÚC CỦA MỌI NGƯỜI TRI THỨC

## Bùa yêu nhân đạo

**Đấu trí: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$**



Đây là ảnh Mme LESPILIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn diêm phúc, là một môn sinh rất sốt sắng hiện nay tự ý nhận việc truyền phép và sinh phép ở Pháp và Âu châu.

Các bạn gửi mandats và thư từ hết ngày 30 Janvier 1933 là cũng hạn (tính xa có dân giấy thép làm bằng). Quá hạn đó, các bạn đừng gửi nữa, chúng tôi có việc phải đi Paris tháng riêng ta này. Bạn nào chậm trễ đừng ân hận. Cũng các bạn trai, gái, già, trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỹ của quan tri châu tri sĩ **LƯƠNG-VĂN-HẢI** tiên sinh.

Muốn cho các bạn được vui lòng, thông tri rằng ta này và sau đây mãi mãi, các bạn cần hỏi điều gì, các bạn cứ gửi thư theo địa chỉ thế này :

M. ĐỨC professeur de "science" occulte, Phil-ly.

Dù chúng tôi ở Pháp hay ở đâu, sở hữu điện cũng chuyên đạt đến được, chúng tôi vui lòng trả lời các bạn. Nhưng bạn học phép đến hết ngày 30 Janvier này là cũng. Bạn nào cần đổi thần chú nên gửi mandat và tiền tuồng trước ngày đó theo địa chỉ cũ. Về học thuật nhân đạo đó, Lương-tiên-sinh có hai phép : Trung đẳng pháp và Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ai tình rất ởng nên là phép hộ mệnh cho mọi người ở Siêu đẳng pháp rất thần kỳ không phải cho ai cũng chỉ. Như bạn chưa có gia-đình, hoặc có gia-đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kết duyên với người xinh đẹp, giàu sang ở gần hay ở xa đã quen biết hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ chồng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, dân dưới yên ổn chân tâm, chữa bạn mọi điều số thích thì bạn học Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mưa, chỉ thế thôi lại nhà người bạn số cũ. Trong "huyền môn" mọi người nhà đó (tức tình hạn đức trong khi lập phép) nên chắc giữ, nên bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe theo mệnh của ông nói. Phép này khoa học gọi là Viễn khách ám thị phép ứng dụng vào ai tình rất kỳ diệu. Nhưng phần nhiều các bạn đến xin học cả hai phép Trung đẳng và Siêu đẳng để thì bằng công mà lúc thế các bạn Sơn hân kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn thế phách người già và thần quyền để bảo họ lợi dụng sự hay nhậy vào lửa, họ cũng vui lòng hi sinh cho tình nghĩa. Không dùng pháp tâm sự không được. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỹ này là sức mạnh chung của một người, trai, gái, già, trẻ đứng phá tan kết trùng gai trên đường tình

mà sống trong cảnh trơi voi, đắm than. Hằng ngày bao nhiêu bị kịch, tội ác, tư tử, ăn mạng, diễn trên các báo nguyên nhân hầu hết : cay đắng tình trường (Người đời khác chỉ những thuyền nhỏ bé, bồng bềnh trên bể lớn, vì giống họ còn con chim đâm biết bao? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phép pháp nó cứu khỏi chết đuối và fit ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phân bội, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm xé can tràng, làm cho nhiều bạn phạm tội giết người hoặc chán đời tự tử : Chúng tôi, đã tiếp được nhiều lá tạ và lời khen của các bậc tri thức thân-hào Tây, Nam, khách đã biết đồng từ lâu, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bertholet Ingénieur Parc Joséphine à Tam-Đào (Việt-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng : « Bi tráng là lòng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chỉ nửa, của bạn vô giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó tháo dỡ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quỵ sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó. » Ces philtres énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité. » truyền giấy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiện lực rất lâu bền, giấy cho tình cảm, không bao giờ sinh ghét nhau, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lá tạ giấy khen Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phú hộ trả gấp đôi. Người lao động Trung đẳng 2p00. Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ lùng : phép trừ ác thù hồ báo bằng thần chú (trừ nam con không sai một). Loại hồ báo tình khôn lăm đi săn rất nguy hiểm, dân thuộc địa không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem bọc chỗ rừng rú. Hồ báo thấy óat sống, liền thối, nhưng sẽ bị chết, chúng tôi đặt giải 600p tăng, ai không tin thần học đấu trí với chúng tôi là không có phép là lũng đàng. Được cuộc lĩnh 600p thua chỉ trả 300p. Thí nghiệm các nhiên. Làm thí cam kết tại phòng luật sư. — Ai muốn đấu trí, nên viết thư.

**THÈ LỆ HỌC PHÉP.** — Gửi recommandé tên tuổi và mandat số tiền học phép học đến người Quin-ly. Trong thư hứa hân tạ một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được loại chỉ tình trường. Sẽ trích một nửa giúp các hội phúc. Bạn nào có điều chi muốn bồi và muốn đỡ công chi phí thì viết rõ trong thư : « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... Lương-tiên-sinh xem xét, nên ứng dụng trong trường hợp đó xin gửi phép coatre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần bồi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi coatre remboursement thêm 0p 80 cước phí. Người học muốn phép gửi recommandé định thêm 0p 50 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ai tình. Những phép này cần có vào thần tri học rừ linh kỹ không phải là phương pháp mê tín dị đoan. Tiếp kiến các bạn lại thăm chữa thì thêm phí theo thứ bậc từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người quản lý : M. Đức professeur. Villa de Mmo

ĐUÂN PHÚ SỬ Rue Chau-cua Phil-ly Tonkin.  
Vi nhiều bạn yêu cầu đứng ứng giá, chúng tôi chữa ý vẫn nguyên giá cũ.



# Nhà thuốc LÊ-HUY-PHACH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học. — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Báo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích! (Nam nữ Báo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0 \$ 50 — ở xa gửi thêm 0 \$ 20 làm cước gửi (lần cả 0 \$ 80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi 1 lạng hỏi giao ngân» hết 0 \$ 95).

**Sách biểu không** — « Báo Vệ Gia-Đình » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển; 1<sup>o</sup>) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên nhân bệnh vì đâu mà có? — 2<sup>o</sup>) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3<sup>o</sup>) Tiểu nhi kinh giản: những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4<sup>o</sup>) Phong tình các bệnh: nói rõ những bệnh phong (lành — 5<sup>o</sup>) Ngũ lao các bệnh: các bệnh ho, khản huyết, sai, xuyên, súc, lao... — 6<sup>o</sup>) Bài trừ mục thông: các bệnh ở mắt...!

Cải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-ly, ở xa gửi 0 \$ 06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

## LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Bà chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy đường-khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn những vị thuốc làm cho thận bổ được sinh khí có tinh, và đất nhai là vị hời-cầu-thận. Thận là cơ quan hết trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục:

**Bại-thận**: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường môi mết.

**Di-tinh**: Khí cường dương, không cử lúc nào, tinh-khí không kiên được mà tiết ra.

**Mộng-tinh**: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cùng ra.

**Hoạt-tinh**: Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

**Tinh-khí bất sa nhập tử-cung**: Tinh khí loãng, ra rì rì, không bền vào tử-cung.

**Liệt-dương**: Gân đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1 \$ 00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thận.

## LẬU, GIANG-MAI

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0 \$ 60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc: tức, buốt, đái rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

**Lậu chuyên trị mủ số 10, giá 0 \$ 50**: Bệnh lậu kinh niên, thường hàng năm về ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, thêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

**Giang-mai số 18, giá 1 \$ 00**: Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa kê, phả lở khắp người, lên hạch lên soài, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

**Tuyệt trùng số 72, giá 0 \$ 60**: Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nước nhớt ở trong đường tiểu tiện: Ấn độ, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt bình như bệnh phúc phát. Qui-đầu vỡ, đỏ, bấp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ấn ngũ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-tạng số 22, giá 1 \$ 00, các bệnh khỏi hết, bôi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đều người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng!

## VẠN NĂNG LINH BỒ

Thuốc này rất hay, bỏ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Di tha tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khỏe đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như: gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mê ý. Đền này trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thà-kỳ thứ 20 này, tôi tin thần, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời này, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có « 01 thương nhân ngoại » cũng đã làm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ số làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon uống yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-ly quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần: người hom hem, hao mồm sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tìm ga thập thóm... Người ốm mới khôi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mệt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1 \$ 00.

## ĐÀN BÀ BẮT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lộn tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ù tai, môi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hờn nưa!

**Biểu kinh chủng ngọc số 80, giá 1 \$ 50**: Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

**Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1 \$ 00**: Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đó đã thâm thiệt, khỏe mạnh luôn luôn...

## BỒ PHỄ TRỪ LAO

Phải là cơ quao rất hệ trọng, luôn luôn thờ hủ, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thờ hủ không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phồng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh: khản, thau, súc, xuyên, khản huyết, lao, sởi... rất là nguy hiểm!

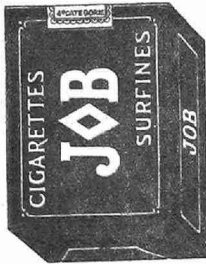
Thuốc Bồ phễ trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1 \$ 00, hộp nhỏ 0 \$ 60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phễ trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khản huyết, khản huyết (khản như ra máu) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khó thở, tác hơi) — Khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

# Nhà thuốc LÊ-HUY-PHACH — Hanoi, Tonkin

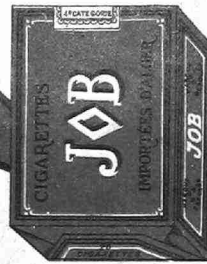
(1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phách số dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi)

**ĐẠI-LÝ CÁC NƠI**: Hải-phong: Nam-ân, 100 Bonnel. Nam-dinh: Việt-long, 28 Rue Champeaux. Thái-binh: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-duong: Phú-vấn, 3 phố Kho Bặc. Ninh-binh: Ich trí, 41 Rue du Marché. Bac-ninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiến-An. Hongay: Hoàng-đào-Quy, 5 Théâtres. Yên-bay: Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy, 24 Gallieni. Phú-ly: Việt-Dân, 41 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Lạng-sơn: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh: Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế: Văn-Hóa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn: Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Đình. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hòa: Thanh-Tâm. Phan-rang: Bazar Từ-sơn. Phan-lí: Ich công trường cũ. Da-lat: Nam nam được phòng. Quảng-ngãi: Lợi-Hưng, Route Coloniale. Fafpo: Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pnom Penh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot: Bazar Song-Đông. Thatkhet: Maison Chung-Ky, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-ly cả. *Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-XA*

13 cents



5 cents



D'APRÈS CAPPIELLO

Thuốc lá **J ◊ B**

chế tạo ở xứ ALGÉRIE như đã có biên trên các gói